

Tô Đức Chiêu



VỀ TRONG
MƯA BÃO

NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

vh

Mục lục

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Lời Người Kể Chuyện](#)

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 1

Chiếc xe U-oát rẽ ngoặt từ đường Hai mươi chạy theo mặt đê cao tới đầu làng Kim Trang. Mặt trời đứng bóng. Hai bên thành xe lấp loáng ánh nắng phản chiếu. Ngang qua chân khóm tre nổi tiếng một thời, xe bon tới chùa Mạn thuộc địa phận làng Thị. Nó buộc phải dừng lại. Đường bị đào cắt ngang làm khoi tháo nước. Người lái xe rướn cổ nhìn thấy phía trước còn mấy chỗ bị cắt như thế.

Sao vậy nhỉ? May mà mùa hè chưa tới nên cái nắng bây giờ lại dịu mát. Chiến sĩ lái tắt máy, bước ra, nhăn nhó đứng nhìn. Cửa phía sau ô tô cũng mở. Một người nữa bước xuống. Anh mặc quân phục bạc thếp và không có sao, mũ, quân hàm. Anh trạc ngoài năm mươi nhưng xem ra còn lạnh lẹn như chưa đến tuổi ấy. Anh thọc tay túi quần lôi ra bao du lịch màu đỏ đưa mời chiến sĩ lái. Đó là đại tá Bùi Danh Tân - một người dân làng Thị.

- Mình chủ quan! - Anh nói - Với lại cứ muốn đi cho gần. Lẽ ra chạy quá chút nữa trên con đường Hai mươi, rẽ vào làng Cao, chạy quanh bờ giếng nước một thời huy hoàng và là niềm kiêu hãnh của dân làng ấy, sẽ tới nhà. Xa mà chắc. Nhưng quý quái làm sao, con đường này mới cách đây hai mươi năm còn xanh mượt bóng cây phi lao và bạch đàn, xe chạy tới tận xóm Đình cậu ạ, thế mà bây giờ... Cậu nhìn xem: đường bị cắt, cây cối chẳng còn. Họ có trồng lớp khác thay thế hay là chỉ cửa ra làm củi đây.

Chiến sĩ lái biết cấp trên bực bội. Vợ con đang đợi sau mấy năm biệt tăm mà giờ đây lại đứng bên những con hào cùng chiếc ô tô nhìn về làng cách chừng mười tầm tay với thì điên lên là phải lắm. Kể ra cũng vô lý thật

khi hai bên con đường này không một bóng cây. Những hố nham nhở chạy dài dài chắc là do người ta đào gốc lấy củi. Nhưng sao không trồng lại? Sao không khai thác một bên và trồng lớp mới luôn, cây khỏe mạnh mới khai thác tiếp bên kia? Đường về làng sẽ lúc nào cũng mát, màu xanh lúc nào cũng dịu tỏa bóng che bớt sự gay gắt của ánh nắng mặt trời?

Chiến sĩ lấy bi đông đựng nước chè đặc rót ra ănggô đưa mời thủ trưởng.

- Uống đi anh. Có gì mà phải bực. Không đi được thì quay lại. Cùng lắm một vài lít xăng. Nhưng cứ nghỉ một chút cho máy đỡ nóng. Bực cũng chẳng biến những con hào đang cắt ngang kia thành mặt đường bằng đi được.

Người đứng tuổi không trả lời. Anh vừa vui mừng lại vừa băn khoăn trước những đổi thay. Gần bốn mươi năm xa, anh nhiều lần về phép thăm nhà nhưng chưa bao giờ có lần về đặc biệt như hôm nay. Anh về hãn. Anh nghỉ hưu. Anh đặt dấu chấm to tướng sau cả cuộc đời hoạt động của mình. Chặng đường dài hun hút khởi đầu từ những năm 1949-1950, giờ đây anh đã tới điểm tận. Tuổi già lớn vớn. Ngày về lẫn lộn buồn vui. Sự sum họp đến khi đầu điểm bạc. Quang cảnh hiện ra trước mắt kia cũng báo hiệu một vài dấu hiệu tàn phai. Chùa Mới của làng Cao chỉ còn cây đa. Chùa Dền gần như biến mất. Chùa Mạn chỉ còn cây quéo đã chẳng sum suê mà lại quắt queo như bà già nay mai về cõi. Chùa Hàn ở dưới kia, mờ mờ mái rêu phong sau bóng cây thưa thớt.

- Thay đổi nhiều quá. - Anh nói - Những lần về trước dường như mình không chú ý đến, nhưng hôm nay... Con ngòi chạy thẳng từ cống Cầu Sung tới đây là đường vận động chiến đấu của du kích mỗi lần địch kéo sang làng tề Kim Trang hầu như chỉ còn là bóng dáng. Đất cát đầy dần lên chẳng, hay cái nhìn không còn trẻ tươi như cũ?

Chiến sĩ buông thông như nói cho riêng mình:

- Đến nét mặt của ta cũng thay đổi từng ngày, hưởng chi cảnh vật. Có người đổi khác từ từ. Có người lật úp, tráo trở đến mức không kịp nhận ra.

Anh cán bộ sững sờ quay nhìn chiến sĩ lái:

- Cậu vẫn hay chua chát?

Chiến sĩ cười:

- Đúng! Em xin nhận. Nhưng chính sự đời bây giờ là thế.

Họ im lặng. Tân tỏ ra không muốn tranh luận tiếp. Anh dăm dăm nhìn tới chân làng và cánh đồng lúa đang thì con gái. Những nồn lá tơ mảnh múa may trên mặt nước bèo dâu đang chìm. Năng lấp lóa như cánh chim chao lượn. Ý nghĩ của hai người bay theo những định hướng khác nhau và chẳng ai để ý đến một cô gái đang theo bờ ruộng từ phía Quán Dòng đi lại. Cô chào làm hai người giật mình. Tân vui vẻ bắt chuyện:

- Cô là người làng Thị à?

Cô gái cười đỏ mặt:

- Không phải ạ.

Anh chăm chú hỏi tiếp:

- Hay là người làng Cao?

Mặt cô gái càng đỏ:

- Cũng không phải đâu ạ.

Đại tá ngạc nhiên:

- Ủa, vậy sao cô đi từ phía Quán Dòng lại? Đó có phải đường liên thôn liên xã gì đâu.

Cô gái nông thôn thấy rõ ràng không nên trêu đùa người đứng tuổi này nữa. Về thẹn thùng biến mất. Cô vẫn cười, nhưng là cái cười thân mật:

- Chú không nhận ra cháu. Bố cháu với chú ngày xưa cùng là du kích. Bố cháu vẫn kể về trận càn Con Cắt với Brốtxê gì đó và cháu nghe cứ như truyện cổ tích vậy. Cháu chả biết lính GM là gì mà bố cháu cứ kể ra vanh vách, nào là chúng tấn công vào làng vợ được hầm bí mật, nào là chúng ôm rơm đốt đình làng ta, nào là chúng bắn chết ông Hoạ.

- Hóa ra cháu là con bố Thù. Chao ôi, chú nào có ngờ. Mỗi lần về các cháu lại đổi khác. Bố mẹ cháu ra sao? Đủ ăn chứ?

- Bố mẹ cháu khỏe. Còn ăn uống... Biết nói với chú thế nào? Tiếc rằng không có đường cho ô tô chạy để cháu có thể dẫn chú đến cánh đồng Mè đang bỏ hoang. Mười mẫu chứ không phải ít. Ruộng đất vậy làm sao no đủ được hả chú.

Cả đại tá nghỉ hưu và người lái xe đều ngạc nhiên nghe tin kỳ lạ ấy. Đất hoang giữa vùng châu thổ phì nhiêu và dư thừa sức lao động quả là chuyện chỉ có trong sự bịa đặt. Vậy thì kéo nhau vào mãi Long An và Đặc Lặc lập vùng kinh tế mới làm quái gì?

Cô gái nói tiếp. Cả hai người tròn xoe mắt ngược nhìn.

- Năm nay ruộng bỏ hoang thu hẹp hơn năm ngoái vì người ta phát canh thu tô - Cô cười và giọng bình thản cợt đùa như kiểu sự đời đã thế thì cứ mặc cho nó thế. - Anh Ủng xin xã để cấy nhưng lại giao cho mấy gia đình làng Mè.

Tân ngắt lời cô gái:

- Sao? Sao? Sao? Cô nói sao? Phát canh thu tô là thế nào? Tôi chẳng hiểu nổi.

Cô gái hồn nhiên như đang kể một chuyện vui vậy:

- Có gì khó hiểu đâu ạ. Đất ấy trước thuộc làng Thị. Vào hợp tác xã toàn xã lại chia cho đội xóm Cống Và làng Cao. Dân làng Cao làm vài vụ thấy khó ăn bèn đâm thềm vào nữa. Họ đi buôn hay làm nghề khác còn kiếm được bằng mấy lần cày cấy trên cánh đồng Mè. Họ bỏ nhưng vẫn nộp thuế. Năm vừa rồi anh Ứng sang xã xin và được chấp nhận trao cho ba mẫu. Anh giao cho mấy gia đình làng Mè, và nghe đâu thu một nửa sản lượng. Anh giao cho xã một phần còn đâu đổ vào cót nhà mình.

Tân giẫm hai chân bành bạch như bống dưng bị người ta bóp cổ:

- Thế là thế nào? Tôi không thể tưởng tượng được. Phát canh thu tô? Chỉ có địa chủ ngày xưa mới làm như thế. Giờ đây là thời đại gì mà lại phát canh thu tô? - Anh xuống giọng - Này cô bé, cô có nghĩ rằng tôi đây và cả bố cô nữa từng là những tá điền làm ruộng nộp tô hay không? Những năm ấy khổ hạnh biết nhường nào, cô có hiểu không?

Cô gái sững sờ trước thái độ bất bình của người bạn cha mình. Cô có vẻ lạ về điều đó. Cô nói như để thanh minh:

- Cháu cũng có nghe nói ngày xưa đói khát và bất hạnh. Lại có cả người chết vì thiếu ăn nữa. Nhưng đó là chuyện ngày xưa. Việc gì cứ phải nghĩ mãi về thưở nào thưở nào ấy. Vả lại, day dứt làm gì nhiều cho bận lòng hả chú.

Câu nói cuối cùng của cô gái càng làm Tân bực bội và anh xăm xăm bước tới:

- Có phải thằng Ứng con cụ Tuần không?

Cô gái lui lại, không nói gì. Rõ ràng cô sợ. Ông bạn của bố không khéo nện mình chắc? - Cô nghĩ vậy và lắc đầu.

- Không biết ạ, cháu chẳng biết gì cả.

- Cụ Tuần mà trong trận càn Con Cắt lính GM tóm được bắt xuống hầm bí mật gọi du kích lên làng ấy. Du kích luồn vào các ngách bảo cụ mang mấy chai nước và gạo rang lên. Cụ khẳng khái lấy đầu mình ra bảo đảm với giặc không có du kích dưới đó. Lính GM chắc chắn chẳng tin gì cụ, nhưng chẳng đứa nào lại dại dột đổi mạng sống của mình chui xuống hầm kiểm tra xem lời cụ đúng hay không. Chúng tương xuống trái lựu đạn và mấy loạt súng cạc bin. Một cụ Tuần cố nông dân nghèo khổ và kiên cường như thế lại có thể có người con đang dùng ruộng hợp tác xã phát canh thu tô?

Cô gái thộn mặt ra không biết nói năng sao cả. Ngay chiến sĩ lái bèm mép làm vậy bây giờ cũng ngẩn ngơ. Đại tá vẫn chưa nguôi cơn tức giận:

- Hông! Đến nước này là hông. Tôi hỏi cô, thế nhân dân đâu? Cán bộ đâu? Đảng viên đâu? Họ làm ngơ trước cảnh ruộng đất hoang hóa và tệt hại hơn là còn cả hiện tượng người bóc lột người.

Cô gái nhìn quanh như muốn tìm đường rút lui. Song vì chưa biết rút chạy bằng cách nào nên cô cứ phải đối đáp:

- Cháu không biết sao cả. Mọi người bàn luận sôi nổi nhưng đâu vẫn vào đó.

Tân vẫn còn đang bị kích động:

- Thế là thế nào? Thanh niên các cô rất nhạy cảm với thời cuộc, lại là lực lượng hăng hái sôi nổi mà chịu bó tay với thời cuộc à? Này, tôi hỏi đấy cô bé ạ.

Nhưng cô gái đã rút vào thế thủ chẳng biết đối đáp ra sao nữa. Cô thoáng nhãn mặt như tự trách móc sự vô duyên vô cố của mình, tự dưng lộ

tắt đồng đến đây để cho người ta bắt bẻ. Cô ngó quanh. Cô khổ sở chưa biết tính sao thì cũng là lúc Tân đã xuống giọng:

- Về cổng Hộet còn nhiều hố xẻ thế này không?

- Ít thôi ạ. Có thể gọi người lấp hoặc mang ván gỗ ra ghép.

- Như thế phiền lắm. Tôi là đưa con trở về chứ đâu có phải là khách quốc tế hay trung ương gì mà phải huy động nhân lực ra làm đường. Tôi sẽ cho xe quay ra Hai mươi vòng về qua làng Cao. Vậy là chắc ăn.

- Lại phải xa chú ạ. Làng nước ngại gì chuyện vật ấy hả chú. Người ta chưa biết có xe ô tô muốn vào làng đó, nếu không họ sẽ mang cuốc xẻng ra khắc phục lập tức. Dân làng Thị có truyền thống mễn khách mà. Với những người đi xa trở về càng quý.

Tân khoát tay:

- Thôi, khỏi phiền.

Ô tô nổ máy. Nó chưa kịp quay mũi thì cô gái kêu lên:

- Bà con ra kia rồi chú ơi! Bà con ra kia rồi!

Quả thế thật. Có tới mấy chục người mang cuốc, xẻng, vác cả những tấm ván hồi hả từ phía cổng Hộet chạy tới. Hình như họ thấy xe sắp quay mũi nên vừa gọi vừa lấy tay làm hiệu. Đại tá cũng vung tay vẫy chào những người thân đang kéo ra nghênh đón.

Người ta sững sờ gặp nhau. Anh Nguyễn Văn Thùy, bạn du kích của Tân cứ nắm chặt tay người trở về nhắc đi nhắc lại:

- Cả làng tưởng có cán bộ tỉnh về thăm. Hóa ra ông! Về nghỉ hưu như trong thư báo trước đây hả? Nhưng không phải là ngồi rung đùi mặc kệ mọi sự đời đâu nhé. Đang điên đảo cả. Ông về góp một tay nắn dây cương cho

ngựa dù có bất kham cũng phải vào khuôn phép. - Đột ngột Thùy quay sang mắng con gái - Con này vô tích sự. Thấy chú ấy mà không chạy về gọi dân làng.

Cô gái cãi:

- Chú ấy chẳng nhận ra con.

Ông bố trừng mắt:

- Nhận ra mà y làm sao được. Lít nhít một đàn một lũ vừa mới lớn lên - Đột ngột Thùy lại quay sang Tân - Nói chú về đúng lúc không phải động viên sông đâu. Dân làng đang cần một người như chú cho ý kiến về đường đi nước bước. Cả chi bộ và dân nhất trí đề nghị với xã, với huyện, với tỉnh xem xét lại đội hình hợp tác xã toàn xã. Có ai đời giữa thanh thiên bạch nhật mà con buôn đến lấy không lợn của dân mang đi do ông trưởng cửa hàng đứng ra chỉ trở. Rồi ruộng bỏ hoang. Hồ ao trong vắt và loãng doãng bèo tây. Cây cối hai bên đường trụi sạch. Những lần trước chú về có bao giờ thấy tình trạng như thế này chẳng?

Tân im lặng, Thùy say sưa tiếp:

- Một đoàn đại biểu nhân dân đã lên huyện và lên tỉnh. Cấp trên tiếp đón lịch sự và chăm chú nghe chuyện của làng. Ở huyện có cả bí thư và chủ tịch cùng tiếp. Các vị hứa sẽ về thôn gặp dân tìm hiểu tình hình. Ấy thế cho nên cái xe của chú làm chúng tôi tưởng là quan tỉnh quan huyện.

Hai người bạn du kích ngày xưa đi bên nhau. Họ mãi miết chẳng để ý đã qua khu Lò Gạch từ bao giờ. Chuyện cách đây bốn mươi năm, chuyện đang diễn ra hàng ngày xen kẽ nhau, ăn nhập với nhau làm cho hai người phút chốc tưởng như nó chẳng hề cách đoạn thời gian gì cả.

Thùy kể:

- Cụ Tuần mệt. Ông cụ thế mà thọ. Lại vẫn còn minh mẫn nữa. Gần chín mươi tuổi đầu mà không lẫn một đứa nào trong đám con, cháu, chắt, chít hàng đàn. Bữa trước tôi tới thăm cụ vẫn nhắc lại chuyện cái hầm bí mật trong trận càn Con Cắt. Hôm ấy ở dưới hầm có hai đứa mình với cô bé tên là Tèo nhi. Giờ đây cô lấy chồng xa rồi đi biệt tăm đâu chẳng biết nữa. Giá bọn lính GM liều mạng xuống tắm hoặc giả ông cụ khai báo thì chúng mình đi đứt. Chúng đánh ông cụ thừa sống thiếu chết nhưng người cứ một mực du kích Việt Minh không có đứa nào dưới đó.

Tân hỏi:

- Nghe đâu con cụ Tuần là thằng Ủng dùng ruộng hợp tác xã cho phát canh thu tô phải không?

Thùy mỉm cười ngạc nhiên:

- Sao chú biết chuyện đó nhanh thế?

- Con anh kể.

- Cái Loan à?

- Phải! Thì ra nó tên là Loan. Tôi nhớ rồi.

Giọng Thùy xa xăm lưỡng lự:

- Có chuyện ấy thật. Nhưng đừng vội trách nó vì chưa chắc đã hoàn toàn như thế. Với lại ruộng đã bỏ hoang thì bằng bất cứ biện pháp gì để nó đẻ ra thóc ra gạo đều quý cả. Cứ tạm cho rằng nó đã ngồi không ăn hốt mấy tạ lúa, nhưng chẳng có mấy tạ lúa ấy thì cũng chẳng có mấy tạ lúa nộp nghĩa vụ và chẳng có bao nhiêu sản phẩm khác cho gia đình cày cấy. Thử cân nhắc xem đằng nào lợi hơn.

Tân hơi hoang mang. Anh biết mình đang đứng trước những vấn đề phức tạp của làng. Hồ ao bỏ hoang là một tội, cây cối chặt trụi không thêm trồng lại là một tội. Ruộng đất để hóa là một tội. Nhưng cho phát canh thu lời tưởng cũng là một tội mà trong trường hợp này vẫn có người đang bênh vực nó. Xem ra có lý. Thà có người ngồi không ăn hốt còn hơn ruộng đất chẳng mang lại gì cả. Nghĩ là người ta đang muốn đi tới cái đích làm ra của cải bằng mọi giá. Những ngày trước kia mà nghe chuyện kiểu này anh cũng chỉ ào đi bởi lẽ anh lại biền biệt chẳng biết ngày về. Giờ đây khác. Anh còn gắn bó với làng chẳng phải chỉ bằng tâm huyết mà còn cả thời gian, cả cuộc sống, cả những phiền muộn lo toan.

Anh ngỡ ngàng. Trên chiến trường nước bạn Campuchia anh có nghe nói đến những mâu thuẫn vừa phát sinh trong những hợp tác xã nông nghiệp. Và đến cánh đồng làng, anh thấy cây cối bị chặt, thấy hồ ao loãng doãng những đám bèo tây, nhưng ruộng bỏ hoang với phát canh thu tô thì quả như có tiếng sét nổ giữa trời quang mây tạnh vậy, hoặc như loạt bom rơi làm chết bao nhiêu người giữa cánh thanh bình. Bom ấy từ đâu bay tới? Ai ném? Tân bâng khuâng bước đi làm người bạn thấy như mình có lỗi.

Họ đứng lại nhìn quanh. Cổng Hộ là đây nhưng những người mới lớn không thể hình dung ra cái cổng bằng đá ngày nào. Ao Cổng Hộ. Ngõ Cổng Hộ. Ngoài kia là đồng Cổng Hộ của một thời thả diều thả trâu, đã không còn nữa. Nay là nhà với nhà. Làng xóm đã phình ra. Rồi đến đồng Ốc chon von ghi dấu tích người Tàu yếm của. Tất cả những thứ đó bây giờ chỉ còn lại trong ký ức người già, còn các thế hệ trẻ nghe lại như thưởng thức chuyện đời xưa. Ao Cổng Hộ ngày xưa của một gia đình giàu có chuyên thả cá mè, cá lớn rất mau vì có nhiều nước màu từ các cánh đồng đổ tới. Giữa ao là những bụi trà gai cho cá cọ mình. Chiều chiều trẻ mục đồng về tới cổng Hộ là cho trâu xuống tắm. Trâu bao giờ cũng thải ra chất cặn bã của cỏ cùng với mồ hôi, cùng với các con bọ trên mình làm môi cho cá. Giờ đây vẫn là cái ao ấy nhưng chỉ thấy bèo. Những bông hoa bèo Nhật Bản tím tím ngơ ngác giữa mặt nước trong.

Đại tá không đi tiếp được vì người người kéo đến. Ai cũng vui. Ai cũng mừng. Ứng từ trong nhà ai đó ngay xóm Cổng Hộ lật đật chạy tới:

- Anh Tân! Chúc mừng ngài sĩ quan trở về. Lúc đầu họ cứ bảo là bí thư huyện ủy hay cán bộ tỉnh. Tôi cũng toan ra đón nhưng mắc chút việc. Anh về hóa lại hay. Cả làng đang cần anh, rẽ vào đây đã, rẽ vào đây. Về nhà với chị ấy và các cháu chậm tí chút chấp làm quái gì.

Tân lưỡng lự. Anh hết nhìn Thùy lại ngó ngán ngó quanh. Nửa muốn vào, nửa chờ đợi tính toán xem có nên không.

Ứng ào ạt:

- Vào đi! Anh kiêng sao? Từ xưa chưa có người nào bê cứt trâu vứt vào cổng ngõ này cả.

Dòng người cuốn vào nhà. Từ sáng họ đã tập hợp tại đây bàn bạc về bức thư gửi cho bà con thôn Cao nói về ruộng đất. Thấy có xe con đỗ ngoài chùa Mạn họ đã đình ninh cán bộ trên tỉnh trên huyện về theo lời mời của làng. Bà con muốn cấp trên trực tiếp về xem cung cách làm ăn của mình và nghe họ phát biểu nguyện vọng. Việc đại tá hoàn thành nhiệm vụ trở về có đột ngột song càng làm họ vui hơn. Dân làng đang cần có một cố vấn để bà con hỏi ý kiến. Người ấy phải gắn bó máu thịt với làng và phải từng trải sự đời. Tân chính là nhân vật bà con mong đợi. Không ai khác ngoài anh có thể đưa ra những ý kiến hợp lòng dân làng Thị lúc này.

Mọi người ngồi xoay tròn trên giường trên chiếu. Chiến sĩ lái bị các cô gái trẻ cùng đoàn thiếu nhi vây quanh ngay đầu mũi ô tô dưới bóng tre xanh rờn. Trong nhà, Tân đang vui vẻ chuyện trò nhưng lòng gợn những băn khoăn. Anh hiểu không thể nào sống an phận được và anh cũng không muốn thế. Cuộc đời anh từ hôm nay sẽ gắn bó chặt chẽ với xóm với làng. Tiếng nói của anh hôm nay phải là tiếng nói của làng. Đột nhiên câu hỏi lóe ra trong anh: Lỡ dân làng không đúng thì sao? Người ta có thể cục bộ lắm

chứ? Người ta có thể vì quyền lợi của riêng mình hay của làng mình mà quên đi cái nhìn bao quát hơn, thậm chí có thể quên cả lẽ phải lắm chứ?

Ứng hào hứng tuyên bố:

- Thằng La lính nghĩa vụ về hưu non anh nhớ chứ? Nghe đâu nó làm quản lý quân nhu gì đó và bị đuổi cổ khỏi Đảng vì tội tham ô. Người ta đã chiếu cố cho nó về nghỉ theo chế độ. Luồn lách thế nào nó chiếm được chân cửa hàng trưởng hợp tác xã mua bán và được kết nạp Đảng lần nữa. Nó ăn chặn của dân rất trắng trợn. Xe cúp chạy vù vù. Vụ bán lợn cho thực phẩm huyện vừa rồi chắc chắn vớ bẫm.

Tân im lặng. Những câu đó nhói vào tim anh. Anh chưa tin Ứng lắm vì có người bảo Ứng lợi dụng quản lý lỏng lẻo của hợp tác xã đem ruộng đất phát canh thu tô. Nhưng lập luận của Ứng về thằng La thì làm sao bác bỏ được. Chính anh đã cùng mọi người nhất trí khai trừ La ra khỏi Đảng trong phiên họp của thường vụ Đảng ủy sư đoàn. Tham ô là một tội không thể nào tha thứ. Nhưng rồi chính anh cũng đề nghị không tước quân tịch mà giải quyết cho về mất sức. Ở sư đoàn người ta đồn ầm lên rằng anh đã nể đồng hương đồng khối bênh che cho La. Anh cho rằng mình đáng ra không phải bị phê bình như thế. Anh muốn mở đường cho một con người. Anh có ngờ đâu con người ấy giờ đây sẽ lại chạm trán với anh. Anh day dứt và phảng phất buồn.

Tân chưa kịp phát biểu ý kiến thì mọi người ngẩn cổ nhìn ra và xôn xao reo gọi.

Tiếng Loan kêu rõ to:

- Chúng cháu không cho đón chú ấy đâu. Mặc kệ. Bố cháu bảo chú ấy phải ở đây uống rượu với làng. Mai chú ấy mới ra khỏi nơi đây được. Cô cứ về đi!

Người đàn bà tìm chồng xăm xăm bước lên hiên làm tất cả reo hò ầm ỹ.

- Khiếp! - Chị nói trống không - Chẳng về nhà mà lại rẽ ngang rẽ tắt.

Chả ai nghe được ai nói gì nữa. Vỗ tay. Gào thét. Tiếng người lớn. Tiếng trẻ con. Vui vẻ. Áo ạt. Tân đứng lên bước theo vợ xuống sân. Mọi người tiễn hai vợ chồng ra chỗ xe ô tô đang đậu.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 2

Về nhà hôm trước, hôm sau Tân đã muốn mang giấy sinh hoạt tới nộp cho Đảng ủy xã. Vợ anh bảo chẳng đi đâu mà vội nhưng anh cứ vội. Anh quen với sự dứt khoát và khẩn trương rồi. Anh muốn người ta làm thủ tục cho kịp để sớm tham gia sinh hoạt ở địa phương.

Lúc ấy chừng chín giờ. Tân vừa ra khỏi trụ sở Đảng ủy xã thì một chiếc cúp màu xanh cánh trả đỗ xị ngay trước mặt. Một thanh niên hồ hởi chìa bàn tay ra cho anh. Thanh niên mặc quần tuýt-xi len, áo bu-dông Đức, giày thể thao Tiệp Khắc và nước da khỏe mạnh khiến đại tá mặc dầu biết rõ ai rồi vẫn ngần ngợ mấy giây đồng hồ.

- Mừng quá! Nghe tin anh về nhưng chưa kịp tới thăm. Giờ anh phải rẽ vào chỗ em. Đừng khó khăn làm gì anh ạ. Thời gian của anh bây giờ là vô tận, ngoại trừ trường hợp chị ấy có thể khống chế một phần nào đó. Vào chỗ em đi. Vào đi. Em phụ trách toàn bộ các cơ sở tín dụng và cửa hàng mua bán xã.

Tân lưỡng lự. Anh hiểu quá rõ về La những ngày ở bộ đội và vừa rồi đã nghe Ứng nói thêm về La từ ngày nghỉ mất sức. Thực lòng anh tưởng La sẽ thù mình. Bởi vì La thừa biết một trong những lá phiếu đòi khai trừ La ra khỏi Đảng là của anh. Anh đã tính gặp La sẽ được thấy một khuôn mặt khác hẳn kia, một sự nhăn nhó, trách móc. Thái độ vồn vã của La ít nhiều làm anh yên tâm và phần nào xúc động.

La cứ đạp cần khởi động cho xe nổ máy và giục:

- Lên đi anh! Lên đi! Cửa hàng gần đây. Em chỉ phóng là tới. Bà chị chẳng đến nỗi lại quy định cho anh chỉ được lên xã nửa giờ hay bốn, năm mươi phút. Anh cứ chơi xả láng với em cả ngày hôm nay cho bổ sự đời. Vất vả bốn mươi năm chẳng lẽ bây giờ...

- Ủ, tất nhiên chẳng ai quy định cho mình đi bao lâu. Nhưng lát nữa bà con thôn ta sẽ họp bàn về tình hình ruộng đất. Họ có ý mời mình!

- Ôi dào! Anh không về nhẽ thường họ bỏ họp chắc? Các vị ấy cứ họp liên miên. Anh tha hồ dự. Em chỉ sợ anh không còn sức. Mà có khi em sẽ cùng về thôn với anh. Em cũng dự bàn một buổi xem sao. Bà con bảo em mãi mê đánh quả trên xã, trên huyện quên cả xóm thôn. Quên thế quái nào được anh nhi. Ngồi lên anh. Ngồi lên!

Tân vừa ghé mông vào đệm êm êm thì La phóng vút như là cất cánh vậ. Tới trước cửa hàng họp tác xã mua bán anh ta bấm còi như làm hiệu và cho xe chậm lại. Nhưng không đỗ, La đột ngột tăng ga cho con chim màu xanh cánh trả lao qua đánh loáng và tới cửa hàng ăn uống gần đó. Chiếc xe không thềm đỗ ở phía trước mà phóng qua cổng ngách vào sân trong. Mấy cô gái líu ríu chào.

La hớn hở:

- Các em! Đây là sếp của anh! Bốn mươi năm cầm súng nhưng nhờ trời sếp vẫn giữ được thân thể cường tráng - Giọng La bẹt ra - Quả thật nom anh chỉ như ngoài bốn mươi một tí. Các em ơi, cho chút gì nhậu nhẹt chứ!

Tân nhìn mấy cô gái tíu tít mà phát hoảng. Anh tìm cách tháo lui nhưng La cứ ào đi:

- Chết thật! Chẳng lẽ gặp lại nhau mà anh không thềm uống với em một chén hay sao. Em biết anh là người rất chuẩn mực nhưng em cho rằng không phải vì thế mà không có quyền vui với nhau. Anh không uống nhiều

thì uống ít. Anh không uống ít thì anh ăn. Em biết những ngày chịu xét kỷ luật khi còn trong quân đội, không có anh em đã bị loại ngũ như chơi. Anh cứu vớt em. Anh phải cho phép em được nói mấy lời tình nghĩa chứ.

Tân ở thế rất khó xử. Thực thì anh có mùi lòng. La đã khơi dậy tình cảm bao dung tha thứ ở anh. Nhân viên cửa hàng mang thịt gà, giò, chả, bánh đa nem và không phải rượu mà là bia chai.

La biết mình đã thắng, vui vẻ hỏi như bông đùa:

- Trúc Bạch chính hiệu đấy chứ?

Một cô gái nguýt rõ dài và nói:

- Vẽ! Dễ thường chúng em đổ nước giếng vào chai chắc? Cần gì nữa không anh?

La hăng hái:

- Tạm thời đủ. Cần anh sẽ gọi. Cám ơn các em!

Nút chai mở. Bốp! Bốp! Bia rót ra cốc sàu sàu trào bọt. La nâng cốc cao ngang trước mặt:

- Chạm nào anh! Chúc mừng anh hoàn thành nhiệm vụ trở về. Chúc mừng chúng ta đã trọn vẹn trở về. Những ngày tháng ở đường Chín - Nam Lào, những ngày tháng ở Ta Keo - Xiêm Riệp, chúng ta không dám nghĩ tới giờ phút vui sướng này.

Đại tá ngập ngừng. Anh phần nào lo lắng. Anh nghi ngại sự vồn vã của La. Mỗi lần anh định tìm cách rút lui thì La lại ào ào đưa anh vào cuộc. Nội dung những câu nói của La về anh là thật. Nhưng điệu bộ và nhất là biểu hiện con người này làm anh không yên tâm. Lẽ ra mình phải chối ngay từ đầu. - Anh nghĩ - Giờ đây cốc đã cầm tay. Ăn đã quá dở. Nhưng rút cũng

khó xuôi. Song ngồi đây càng lâu bao nhiêu chắc chắn càng bất lợi bấy nhiêu. Anh uống một hơi và đặt cốc.

- Mình xin phép! Mình không uống được nhiều. Cảm ơn! Rất cảm ơn! Nhưng thông cảm cho mình.

La vui vẻ:

- Anh ăn vậy. Không uống được thì ăn. Em biết anh ăn khỏe từ ngày còn ở Xiêm Riệp. Ăn đi anh! - La gấp vào bát Tân thịt gà, giò, chả rồi quay vào trong. - Các em ơi, phở!

Tân chưa kịp ngăn lại thì tiếng dạ ran từ quầy hàng vọng tới. Đánh loáng phở đã mang ra. Hơi bốc nghi ngút. Những lát ớt mỏng vàng tươi trang điểm cho những hành tây, thịt gà xé và giò lụa thái tằm xếp trên mặt nước sánh ngậy. Tân ăn. Ngon quá. Mà sao cứ muốn nghẹn. Phở hết, anh đứng hẳn dậy mặc cho cà phê mang ra. Tân kiên quyết bước về phía bàn nước và cầm lấy que tẩm. Thái độ ấy cảnh tỉnh La. Chủ nhiệm cửa hàng xã bước tới và giọng nghiêm chỉnh hơn:

- Anh nghiêm khắc quá. Anh nghiêm khắc với mình và cả với bọn đàn em. Khó ai có thể buộc anh quá giới hạn mà anh tự chọn. Gần anh em hiểu. Anh đã sống bốn mươi năm như một ngày. Chẳng lẽ mọi sự biến đổi mà tính cách con người ta cứ yên vậy sao? Anh đã từng giảng giải rằng nhận thức là một quá trình vận động, chẳng lẽ không đúng trong trường hợp này hay sao?

Tân thoáng sửng sờ như người đuối lý. Tranh luận lúc này bất lợi và không đúng chỗ. Anh nhả mặt thanh minh:

- Thực tình mình bận. Mình đã hẹn với bà con nhanh nhanh về dự họp làng. Ông về trước. Ông nắm chắc tình hình. Ông trao đổi xem mình nên hành động như thế nào?

La nói buông thông:

- Anh chẳng cần quan tâm xem mình nên hành động như thế nào cả. Sau bốn mươi năm ra đi giờ đây anh hoàn toàn có quyền nghỉ ngơi. Anh chẳng phải tham gia gì hết ngoài họp chi bộ, thực hiện đúng điều lệ. Ai bắt bẻ được anh nào?

- Tất nhiên chẳng ai bắt bẻ. Nhưng chẳng lẽ mình đứng ngoài lề cuộc sống của làng?

- Thế anh định làm gì? Đi cày à? Anh không còn sức đâu. Làm bí thư hay chủ tịch xã chẳng? Người ta chưa bầu. Vả lại tình hình thôn xóm giờ đây cũng rất khác với thời anh ra đi. Dân bây giờ sẵn sàng chồm lên vít cổ anh xuống nếu anh là chủ tịch mà làm phật ý họ. Và nghe họ lý sự thú thật cứ điên cả đầu óc. Họ viện ra nghị quyết này nghị quyết nọ, chỉ thị này chỉ thị nọ, điều luật này điều luật nọ. Rồi bí thư tỉnh phát biểu ra sao. Rồi xã luận báo Nhân dân ngày ấy, tháng ấy thế nào. Nghĩa là có khi anh vái lạy họ cầu được yên thân cũng không xong.

Tân nhìn vào một điểm xa tắp trong không trung:

- Ông đề cập đến nhiều vấn đề lý thú đấy! Nhưng dịp khác ta bàn tiếp. Giờ mình phải về!

- Anh đi bộ à?

- Đi bộ.

La lại xăng xái:

- Em chờ anh! Chỉ một phút tới nơi! Em thăm cụ Tuần luôn thế. Nghe đâu cụ mệt lắm. Ngần ấy tuổi đời khó qua khỏi trận ốm này.

- Phiền ông quá. Mình bước cho khỏe. Mười lăm phút chứ mấy. Vừa đi vừa ngắm cảnh làng xóm luôn thế.

Chủ nhiệm hợp tác xã tín dụng kiêm trưởng cửa hàng mua bán xã cười vang:

- Chao ơi, em làm! Thì ra ông anh còn thơ mộng lắm. Ngắm cảnh xóm làng? Ai chà chà! Chuyến này không khéo ông anh làm thơ đăng báo chứ chẳng phải đùa.

La nói và dắt xe tới, nổ máy:

- Anh ngồi lên! Em làm xế. Giờ đây đâu phải lúc rèn luyện. Chẳng lẽ anh còn ao ước gân cốt cứng cáp như thời trai trẻ chắc? Qua rồi anh ạ. Qua rồi!

Đánh loáng con chim màu xanh cánh trả đỗ trước ngõ nhà cụ Tuần. Tân nhận ra ngay những cặp mắt sững sờ nhìn thấy anh đi cùng cửa hàng trưởng. Có người không giấu được sự kinh ngạc. Có người nói rõ to như thanh minh hộ anh nhưng ai nghe cũng hiểu đằng sau đó là sự móc mĩa lộn ra ruột gan: Cùng đơn vị với nhau có khác. Một ê kíp đẹp!

Tân hiểu rõ mình hổ, đã vậy La lại cứ nấn ná ngoài ngõ và xăng xái cố tìm cách nói chuyện với anh. La không vào thăm cụ Tuần. Anh nhắc tới ý kiến ấy, La vẫn lờ đi như điếc. Rõ ràng La muốn chứng tỏ cho mọi người biết đã mời anh đi ăn, đã chở anh về đây, đã thân thiết như những bạn chiến đấu chí tình gặp lại. Anh định quay vào ngõ thì La nhanh như chớp chìa bàn tay ra:

- Anh vào không bà con đợi. Em xin phép. Em phải có mặt ở cửa hàng và tới thăm cụ Tuần sau vậy. Rồi rã tới chỗ em chơi.

Một lần nữa Tân hoàn toàn miễn cưỡng chìa bàn tay ra. Mặc cho anh lơ đãng, La cứ nắm bàn tay ấy thực chặt. Tân không để ý xem La nổ máy

chiếc xe ra sao và có quay nhìn mình không. Anh bước vào ngõ như chạy trốn khỏi nơi ma thiêng quỷ dữ. Gặp Thùy ra đón anh cười. Cái cười gượng làm mặt anh nóng ran.

Thùy hỏi đánh bộp:

- Chú đi với thằng ấy đấy à?

Tân hơi phật ý:

- Chúng tôi cùng đơn vị.

Giọng Thùy thân mật:

- Chú ơi. Chú cùng đơn vị với hẳn là thời đánh bọn Pôn Pốt ở Campuchia ấy chứ. Giờ đây không còn thể được đâu. Hẳn có con đường riêng. Đó là sự lật mặt với xóm với làng. Chú cứ tin là dân làng rồi đây sẽ lôi hẳn ra trước vành móng ngựa.

Tân hỏi thăm dò:

- Có bằng chứng để kết tội anh ta không?

Thùy khẳng định:

- Một nghìn dân làng này làm chứng. Ai cũng muốn kết tội hẳn. Rồi chú sẽ biết. Bữa nay chú thăm cụ Tuần luôn thể. Thấy chú, cụ mừng phải biết. Ông già chẳng hiểu có qua cơn hồng thủy chướng giạt này không?

Nhà cụ Tuần mới xoay lại theo hướng đông chứ không phải hướng nam như anh về lần trước. Bốn gian khang trang, tường xây, lợp rạ, cửa sổ quét sơn xanh. Con sông Cửa Đình chảy từ cầu Mè, qua bờ Hồng, lượn lên Ba Tòa, tới Miếu dưới, ngang qua cửa Đình và trước nhà cụ Tuần rồi mới ung dung trôi nước về Cầu Kết, qua chùa Trỏ, sang Ba Đông. Ngồi ở nhà cụ Tuần nhìn ra anh cứ nhớ mãi một thời son trẻ. Những năm ấy địch đóng

đồn bột dày đặc vùng địch hậu Liên khu Ba và bọn tề điệp phản động nổi lên như rươi. Đơn vị lính dũng đóng ngay trong nhà thờ Ba Đông bên kia chùa Trỏ. Một đêm khuya ta tổ chức tuyên truyền quấy rối. Cụ Tuần mà lúc ấy mọi người còn gọi là ông Trương - tìm gặp Tân bên một hàng rào râm bụi.

Ông Trương hỏi thẳng:

- Chú! - Hồi ấy người ta tự nhiên hay gọi người ít tuổi hơn mình như vậy - Là thanh niên trung kiên hả?

- Vâng! Cháu vừa được kết nạp.

- Tuyên thệ chưa?

- Rồi ạ!

- Vậy thì thế này nhớ. Đây là nhiệm vụ quang vinh đất nước giao cho chú. Chú biết là đêm nay, vào đúng canh ba, tất cả nhà trong làng phải mang thúng, mủng, mâm, nôi, thùng, chậu ra sân gõ vang. Nhà ai không có những thứ trên để gõ thì hò hét, kêu la: Ối làng nước ơi! Ối các ông các bà ơi! Việt Minh! Việt Minh đông quá! Chú có biết để làm gì không?

Tân trả lời ngay:

- Để làm cho bọn đồn bột phản động hiểu rằng, giữa vùng chúng kiểm soát quân ta vẫn đi về hoạt động.

Ông Trương vui vẻ:

- Chú nói phải. Ta gọi là đại náo! Giống như những năm trước chú còn bé ta đi quấy rối bột Phương Điểm ấy mà.

Đêm hôm ấy họ mang chiếc loa và một loạt bài phát thanh được nhớ trong đầu lội tắt qua sông Cửa Đình sang chùa Trỏ. Bốn mươi năm đã qua.

Con sông như bé lại. Làng Ba Đông bây giờ chẳng còn đồn bốt. Chuyện ngày xưa nghĩ rất buồn cười mà sao thân thiết đến thế.

Cụ Tuần ho khặc khặc rồi nắm lấy tay anh:

- Cháu ra ngoài họp với dân làng đi. Bà con đợi.

Cả làng trông chờ ý kiến của Tân. Chủ tịch xã là người làng này nhưng không có mặt. Tự nhiên Tân thấy mình có thiếu sót là vừa rồi không rẽ qua trụ sở Ủy ban. Tay này còn chưa kịp ra đời khi mình đã lên đường nhập ngũ. Các cụ trong làng có người bảo rằng thằng Hoàng vất mũi chưa sạch. Nhưng Hoàng cứ làm chủ tịch. Hắn làm tốt hay dở các cụ đều nhìn qua lăng kính xem có bênh vực bà con làng Thị hay không. Tân cho rằng như thế là bất công. Chủ tịch xã có đến thăm nhà hôm anh mới về nhưng anh chưa hiểu người đại diện chính quyền xã nhìn nhận và đánh giá như thế nào về thực trạng của làng.

Do đã chuẩn bị trước, Thùy đứng lên trình bày trước dân làng những vấn đề cần đưa ra bàn bạc và xử lý. Tân về hưu được mời ngồi trước bàn chủ tịch hội nghị. Cạnh đó là Loan, con gái lớn của Thùy, trắng trẻo và những ngón tay búp măng như tiểu thư thành thị ghi chép lia lịa. Cô biểu diễn tư thế thư ký của mình như một diễn viên xiếc: nụ cười nửa miệng, con mắt nhìn đời mơ màng như mơ như tỉnh. Cuộc họp hôm nay và cương vị của cô hôm nay tựa như một sinh hoạt giải trí hơn là bàn bạc nghiêm chỉnh.

Người vẫn lục tục kéo đến. Có người về nhà cho lợn ăn, hoặc xay xong cối thóc rồi trở lại họp bàn như vẫn dự liên tục từ đầu. Cụ Tuần húng hắng ho và thỉnh thoảng nói vọng ra nhưng chẳng mấy ai để ý xem cụ nói gì.

Tân im lặng suy nghĩ. Anh thấy những vấn đề của làng phức tạp quá và tuy không phải đổ xương đổ máu nhưng nan giải chẳng kém gì những

năm tháng bị kìm kẹp trong lòng địch. Lúc bấy giờ muôn người như một, giàu hay nghèo, đói hay no, trai hay gái, già hay trẻ, một lòng một dạ hướng về kháng chiến, hướng về Cụ Hồ. Giờ đây cách nhìn nhận đa dạng quá, phương pháp xem xét phức tạp quá và người ta hành động theo nhiều chiều, đôi khi lệch pha nhau.

Tân biết hợp tác xã nông nghiệp làng Thị ra đời từ những năm đầu 1960 trong cao trào hợp tác hóa. Khi ấy còn đóng quân ở Vĩnh Phú anh đã luôn có dịp về làng. Những năm làm ăn thịnh vượng và đời sống đầy lạc quan nhiều khi bông bột và lãng mạn đó cũng đã qua đi. Đến lượt hợp tác xã vượt khỏi quy mô thôn với bao sóng gió lúc vượng, lúc suy. Hôm nay đây vẫn là đội hình hợp tác xã toàn xã nhưng rãm rối, đến khó gỡ vì tích tụ lâu ngày bao mâu thuẫn trong nội bộ của xã, của làng.

Đột ngột một cô gái tên là Cúc đứng lên chất vấn:

- Thừa chú, chú cho cháu hỏi, nông dân có được làm giàu không ạ?

Tân nhìn cô gái như nhìn đứa con đã vượt qua đầu bố nó cả về chiều cao cùng sự tươi mát trong tư duy và sự nhạy cảm với đời sống hàng ngày. Anh còn đang cân nhắc trả lời thì Thùy đã tuyên bố:

- Được quá đi chứ!

Cô gái cứng cỏi:

- Sao có người nói nông dân làm giàu là trái với đường lối của Đảng?

Thùy bực bội cho rằng cô bé này đã chen ngang vào nội dung nghiêm chỉnh của hội nghị:

- Bậy! Đứa nào bảo thế? Cô học được ở đâu cái lối nói xưng xưng như thế? Cô đến là ngỗ ngược.

Nhưng Cúc không quan tâm lắm tới thái độ bức tức của Thùy. Giọng cô trong veo:

- Cháu không hỏi chú. Là cháu hỏi chú Tân kia!

Bà con đồng thanh hưởng ứng: "Phải đấy, anh Tân cho ý kiến đi".

Tân đứng dậy. Tự dưng anh thấy vị trí của mình trở nên trang trọng. Rõ ràng ý kiến của anh lúc này mang tính định hướng cho bà con.

- Ngồi xuống đi, cô bé! - Giọng anh thân mật - Theo tôi biết thì Đảng ta chưa bao giờ nói nhân dân ta không được làm giàu cả. Có điều nếu làm giàu bằng cách ăn cắp hay bóc lột như địa chủ ngày xưa thì không được. Tôi ủng hộ làm giàu. Nhưng tôi không cho phép làm giàu không lương thiện.

Cúc vừa ngồi xuống lại đứng lên ngay:

- Có nghĩa là làm giàu bằng hai bàn tay lao động cần cù và khối óc minh mẫn của mình thì được chứ ạ?

Một số người tỏ vẻ khó chịu vì thái độ của cô gái. Nhưng Tân vui. Anh hỏi lại:

- Ý cô muốn nói tới sự năng động trong tư duy phải không?

Cúc reo khê:

- Vâng! Chú hiểu thế là đúng ý cháu - Rồi cô cất cao giọng như được ủy quyền thay mặt dân làng đưa ra lời tuyên chiến. - Để hoang hàng loạt ao hồ có phải là tội không? Cây cối hai bên đường chặt hết chẳng buồn trồng lại có phải là tội không? Dân đang đói, tỉnh và huyện phải cứu tế mà xây dựng hội trường tốn tới mấy triệu đồng có phải là tội không? Bóc lột các đơn vị thủy lợi trên công trường 202 có phải là tội không? Bán khống lợn

hơi để xà xẻo có phải là tội không? Và điều này mới tệ hại, hô hào dân vào tận Long An, Lâm Đồng lập vùng kinh tế mới hết sức tốn kém nhưng lại bỏ hóa mười mẫu đồng Mè từ mấy năm nay có phải là trọng tội hay không?

Cô bé Cúc đã khơi dậy nỗi bất bình của tất cả người dân làng Thị. Người ta không thèm nhìn nhau xem có ai giơ tay không nữa. Người ta ào ạt đòi được trình bày ý nghĩ của mình. Người ta tố cáo những cán bộ à uôm không làm tròn phận sự. Người ta đòi phải xem xét đội hình hợp tác xã toàn xã để đưa về quy mô thôn như ngày xưa. Chúng tôi sẽ nộp thuế nhanh. Bà con đồng thanh tuyên bố - Chúng tôi sẽ thực hiện đầy đủ các khoản nghĩa vụ. Chúng tôi chỉ đòi làm ra của cải ấy. Người ta tố cáo một số cán bộ lãnh đạo xã và hợp tác xã quy mô toàn xã đã dựa vào thế đông nhân khẩu gấp ba của làng Cao mà coi làng Thị như cái trại của mình. Hợp tác xã quy mô toàn xã đã đẩy tình trạng xáo canh ruộng đất gây nên những thua lỗ và mang tính cục bộ. Cánh đồng Mạn Điền bên chùa Dền là đất làm giả ăn thật, làng Cao đã lợi dụng sự ít ruộng của họ để được quyền canh tác. Nhưng để xem ra khách quan và công bằng, họ nhận làm thêm mười mẫu đồng Mè bên kia sông Bồ Hồng mà họ phải qua hết cánh đồng làng Thị mới tới được. Làng Thị đồng ý. Thế là họ chỉ làm đất thực điền của cánh đồng Mạn Điền còn mười mẫu đồng Mè làm được chẳng hay chớ rồi bỏ không. Bà con kêu dữ, xã bèn giao cho đoàn thanh niên lao động làm quỹ. Đồng trống. Cây muộn. Vụ chiêm năm ngoái mất trắng. Lại bỏ không. Năm vừa rồi anh Ứng con cụ Tuần xin được ba mẫu nói là cấy nhưng đã giao cho dân làng Mè và lấy lộc, bị người ta tố cáo là phát canh thu tô.

Anh Ứng có dự họp. Anh trình bày với dân làng:

- Tôi không phát canh thu tô. Ai tố cáo tôi phải có chứng cứ. Mấy người làng Mè cấy cánh ruộng ấy có đến thăm gia đình tôi nhưng không hề mang thóc tới nộp sao lại gọi là phát canh thu tô?

Một bác nông dân đứng lên đốp luôn:

- Nộp bằng tiền thì ai biết? Hà anh cố nông muốn trở thành địa chủ?

Anh Ứng bức bối. Anh chưa biết trả lời sao thì Cúc đã đứng dậy:

- Cháu xin nói! Cháu chưa biết anh Ứng có nhận tô hay không và nhận mức bao nhiêu nhưng cháu nghĩ thế này: anh có nhận cũng không đáng tội khi người ta còn bỏ hoang mấy mẫu. Đất đã cho ta thóc. Còn bỏ hoang thì đất chỉ cho ta cỏ dại.

Có người vỗ tay. Ứng hoan hỉ và hăng hái bào chữa cho mình:

- Phải đấy! Tôi nào ngồi không hưởng lợi như địa chủ ngày xưa ngồi mát ăn bát vàng. Muốn ăn là phải làm. Bố tôi nghèo khổ đã từng dạy như thế. Ngày xưa làng ta...

Anh Ứng chưa nói hết câu thì bác nông dân vừa nãy đã cướp lời:

- Đổ mẹ nó cái thứ ngày xưa ngày xưa của anh xuống sông Cửa Đình đi. Chỉ nói chuyện bây giờ. Có lấy tô không?

Câu trả lời như phát súng cướp cò đơn độc:

- Không!

Bác nông dân vắn lại:

- Người ta bảo là có. Anh nhận bằng tiền?

- Người ta là ai?

- Là cả làng.

- Cả làng thử biểu quyết xem nào?

Không một ai biểu quyết.

Cúc lại đứng lên:

- Chẳng hiểu sao ta lại cứ bàn bạc cái chuyện lằng nhằng không đầu này. Anh Ưng lấy tô hay không chẳng quan trọng bằng đất ruộng bỏ hoang. Điều đó thật đau xót. Đất không sản sinh ra gì cả, ta lại càng nghèo. Nghèo là nhục nhã! Nghèo là khốn nạn!

Mọi người ngẩn ngơ, cô gái nhắc lại:

- Khốn nạn! Nghèo là khốn nạn!

Bác nông dân chồm lên:

- Đồ mất dạy! Mà bảo ai khốn nạn? Mà bảo ai nhục nhã? Mà nói làng xóm như thế mà nghe được sao hả con bé lếu láo kia.

Mặt bác nông dân đỏ bừng và bác gầm lên một câu chửi:

- Đồ mất dạy!

Nhưng Cúc tỏ rõ bản lĩnh của mình:

- Đừng gầm lên như thế bác Nham. Lấy thế cao tuổi mà chửi bới bọn sinh sau đẻ muộn phỏng có ích gì. Cháu không bảo bác hay ai khốn nạn mà bảo cái nghèo, cái đói. Những thứ đó là khốn nạn!

Bác nông dân là Nham rõ ràng chậm hiểu và có hơi gàn. Bác đỏ mặt cãi:

- Vậy mẹ mà giàu hay nghèo?

Cúc vươn thẳng người như thách thức:

- Mẹ cháu nghèo.

Giọng trả lời hằn học:

- Vậy mẹ mày cũng khổ nạn sao?

Câu trả lời mới kinh:

- Mẹ cháu cũng có sự khổ nạn của cái nghèo.

Bác Nham giẫm hai chân bành bạch và hai tay vỗ vào đùi như bồng dưng bị người ta chọc tiết:

- Trời đất ơi! Bà con ngồi trơ mắt ếch ra nhìn con bé nứt mắt mũi kia đang chửi bới cả làng. Cút lộn lên đầu rồi! Đấm c... vào hạp nữa. Đếch hạp tác xã gì nữa là xong hết. Về!

Nói vậy nhưng bác Nham vẫn không dám về. Bác có xoay người làm bộ giả cách bước nhưng vẫn đứng nguyên tại chỗ để vài giây sau thì ngồi hẫ xuống. Từ phút này bác im như thóc. Cúc cũng đã ngồi xuống. Nhưng cô cũng day dứt về một điều gì đó. Cô len lỏi đến bên bác Nham kéo kéo vạt áo người có tuổi: "Bác ơi! Cháu có thù oán gì bác hay tội tình chi đâu mà bác chửi!". Bác Nham trừng mắt, rồi bằng cử chỉ đấu dậu của bậc cha chú, bác chửi: "Cút mẹ mày đi! Ông lại cho một cái bạt tai bây giờ!". Mọi người nghe những câu chửi làm lạnh ấy cười vang. Cúc cũng cười!

Bà con đi đúng vào trọng tâm buổi họp là bàn về quản lý ruộng đất của hợp tác xã. Hội nghị thống nhất để hoang đất canh tác phải được xác định là tội không thể dung thứ. Cô bé Loan rất tháo vát trong ghi chép và soạn thảo văn bản. Đánh loáng kiến nghị gửi lên xã và huyện đã được cô chuẩn bị xong. Cô đọc. Mọi người bàn luận sôi nổi. Thêm có. Bớt có. Nhưng ủng hộ vỗ tay nhiều hơn.

Tân cùng với Nguyễn Văn Thùy điều khiển chương trình. Anh hiểu thêm về tình hình làng xóm và suy nghĩ nhiều điều. Cúc số sàng nhưng chắc chắn. Lập luận của nó không bắt bẻ vào đâu được. Nếu nói con bé dũng cảm bảo vệ chính kiến của mình kể cũng không sai. Dù có thu nhập bất chính do đứng ra làm khâu trung gian chuyển giao canh tác cũng không

đáng coi là tội so với bỏ hoang. Về khía cạnh nào đó việc làm trái phép ấy còn đem lại sản phẩm cho người. Rõ ràng không thể khuyến khích lối làm ăn kiểu này, nhưng phải cảm giận những nguyên nhân hoặc những ai đó chịu trách nhiệm về việc để đất đai hoang hóa.

Một nội dung được bàn bạc rầm rộ là cửa hàng trường đã nằng tay trên của bà con kha khá qua vụ làm thủy lợi 202 và bán lợn cho thực phẩm huyện vừa rồi. La đã bám sát rất chắc với một vài cán bộ tha hóa trên đó. Anh ta còn chuyển cả gia đình sang xã để dễ bề hoạt động. Bà con đòi phải phát đơn kiện.

Tâm im lặng. Anh không áy náy nhiều về việc đi với La khi sáng mà cứ phân vân mãi về một con người.

Con người ấy đang bị tố cáo. Nếu lời buộc tội kia đúng thì cũng có nghĩa anh mắc sai lầm là đã cả tin. Anh đã che đở để hành vi phạm pháp nảy sinh. Tâm chạnh buồn nghĩ tới gia cảnh của mình với gia cảnh La hôm nay. Sự khác nhau đến xót lòng làm cho anh phút chốc trở nên tư lự. Thư ký cuộc họp Nguyễn Thị Loan đưa lá đơn tố cáo tới trước mặt để anh ký tên. Anh nhìn rất nhanh. Những chữ ký xếp thành từng cột: Mười. Hai mươi. Bốn mươi. Tám mươi... Anh ngập ngừng như đau xót cầm lấy bút viết tên mình rồi ký bằng nét mực chân phương.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 3

Nhạc quốc thiều trên loa phóng thanh vừa dứt, người ta đã thấy chiếc Honda màu xanh cánh trả của cửa hàng trường Nguyễn Văn La lao ngang phố huyện. Chủ nhân cho xe giảm tốc độ rồi rẽ ngoặt vào khu vực cơ quan huyện ủy. Anh dừng trước phòng ở của một cán bộ trong ban kiểm tra lúc này vẫn còn đóng kín. Chẳng cần cân nhắc, anh gõ những đầu ngón tay giòn giã vào mặt gỗ khiến cho người ở trong phải hiểu ngay rằng chỉ thân quen mới làm như thế. Tiếng hỏi vọng ra vui vui như tiếng vang của mặt gỗ:

- Nhân à?

Người bên ngoài nói vào:

- Dậy đi! Nhân đâu mà Nhân. Lúc nào cũng mơ tưởng. Em Nhân lấy chồng rồi!

Tiếng nói phía bên trong vang lên cùng tiếng kéo dép lẹp lẹp:

- La rồi. Đến sớm vậy. Có việc gì chẳng?

Khách gọi dồn dập:

- Việc hệ trọng. Dậy đi! Bố thì chỉ ngủ là giỏi. Nay mai chết nằm xuống đất tha hồ mà ngủ không ai cấm.

Cửa mở. La tự vào trong phòng và hăng hái nói tiếp:

- Đánh răng rửa mặt đi. Chúng ta sẽ tới thăm mẹ Đốp cuối đường lát đá.

Cả hai cùng cười. Vui sướng. Họ hoàn toàn hiểu ý nhau khi nhắc đến tên một người đàn bà ở cuối đường phố chính của huyện. Thực ra tên chị ta khác kia nhưng vì góa chồng lại còn xuân sắc, lại hay chớp mắt đưa tình và quá giao hoạt trong giao tiếp với bạn hàng nên họ gọi như thế thành quen. Chính chị ta không hề tự ái. Chị cười nhăn nhó khi thấy mình được gọi như vậy. Chị bán cháo lòng ở cuối huyện và cái phố độc đáo này lát đường toàn đá tảng chẳng khác đường phố cổ nào đó của châu Âu mà ta biết qua màn ảnh. La và anh bạn công tác ở ban kiểm tra huyện ủy tên là Hân mỗi khi vui hay có việc bàn hệ trọng đều kéo nhau ra quán mẹ Đốp. Cửa hàng còn vắng người. Chuyện họ bàn hôm nay chẳng lo bị lộ. Những câu được câu chẳng có lọt vào đầu mẹ Đốp bằng tai này thì chỉ đánh loáng cái đã lọt qua tai kia và biến mất. Với chị ta thì trời trên đầu có sập xuống cũng không quan trọng bằng cửa hàng cháo lòng này mất khách. Người ăn ở cửa hàng của chị bao giờ cũng đông bởi cả sự khéo léo nấu nướng và khéo léo giao tiếp. Người ta đồn rằng chỉ bằng cái liếc mắt chị đã hút được bao nhiêu khách ăn về với mình, không thiếu gì các chủ quán cùng nghề điên đảo với chị để rồi cuối cùng cam chịu thất bại chuyển sang nghề khác hoặc giả cũng là hàng ăn nhưng bán thứ khác.

Mẹ Đốp há hê khi con chim màu xanh đỗ trước cửa hàng của mình:

- Hai anh! Lâu lắm mới thấy mặt. Tưởng là bị các em bé mắt biếc nào thu mất hồn vía rồi!

La trả lời ngay:

- Có một người đàn bà mắt biếc. Là cô đấy. Cô thì còn làm khổ sở nhiều người trong đám đàn ông chúng tôi.

Một cái cười mát da mát thịt:

- Thôi đi anh! Bà xã ở nhà chỉ cần nhường lòng mày lại không rúm tứ túc như bị điện giật em chớ kể làm người. Lạ gì thói anh hùng rơm của các anh.

Cửa hàng trường trợn mắt:

- Cô bảo tôi là rơm à? Liệu đấy! Lửa nhóm lên là cô bị cháy khó phương cứu chữa.

Hân chưa nói lời nào. Anh chẳng còn ngái ngủ, mà trong mọi trường hợp đối đáp như thế này, anh đều tin tưởng nhường lời cho bạn. La cũng biết dừng đúng lúc không bao giờ đi quá xa để người bên cạnh lu mờ. Hai người tới chọn chiếc bàn kê tận góc phòng. Đứa con lớn mẹ Đốp mang tới phích nước và bộ ấm xuyên pha trà. Nước rót ra. Trong lòng sứ trắng tinh là một chất lỏng vàng sánh như mật ong và những cọng chè chưa chín hẳn xoay xoay như cánh thuyền mắc cạn. Họ cùng nhắm nháp dạo đầu và chép lưỡi và môi đánh sít. Những điệu Hê-rô châm lửa lập lòe và từng sợi khói loãn xoắn hiện ra thành muôn hình dấu hỏi. Họ chẳng vội mà cứ im lặng tận hưởng sự tê mê của khoái lạc. Rồi đồ ăn thức nhắm mang tới. Rượu rót ra cùng với những đĩa lòng lợn bốc hơi nghi ngút, những bát tiết canh mặt rắc đầy lạc rang giã nhỏ. Họ hấp háy mắt reo vui và chạm chén.

Về tuổi đời, họ xấp xỉ nhau. Về tuổi quân, họ hơn nhau chút ít. Về quê quán, họ ở đầu huyện và cuối huyện. Nhưng về tính tình, họ rất giống nhau ở chỗ cùng mong muốn hưởng thụ và cũng rất nhạy cảm với thói quen thời thượng. Họ gặp nhau ở chiến trường vào những ngày sôi động nhất của năm 1972 trên mặt trận đường Chín. Khi nắng mới hoe vàng trên những cánh rừng Quảng Trị và pháo ta mở màn làm rung chuyển tuyến phòng thủ của Mỹ - Thiệu thì họ ở hai đơn vị hành quân gặp nhau bên bờ suối Lăng Cô. Họ nhận ra là đồng hương và từ đó giữ mối liên hệ với nhau. Không khí chung chiến dịch làm trí tưởng tượng của họ lên cao tận chín tầng mây nhưng đến những ngày gian khó giữ đất khi mùa mưa ập xuống thì cái lạc quan ban đầu ấy bỗng dừng lặn chìm tận đáy âm ty địa ngục. La đi học

quản lý. Còn Hân lẳng nhăng bám theo đơn vị và chỉ mong có mảnh đạn không nguy hiểm nào lướt qua làn da hoặc giả có cơn sốt rét lành tính nào làm cho cơ thể run lên thực sự. Cuối năm 1978 khi sư đoàn đang làm nhiệm vụ ở Tây Ninh thì Hân kiếm được cơ lui về phía sau, rồi xuất ngũ với cái mác chiến trường, chẳng mấy lâu anh được kết nạp Đảng, để rồi, với tài múa mép, anh trở thành cán bộ có năng lực được điều lên công tác ở ban kiểm tra huyện ủy. Anh nhúng tay vào khối việc chẳng hay hóm gì nhưng đều thoát cả. La ra quân sau, tìm ngay đến Hân, và nhất là từ khi cuỗm được cái chân chủ nhiệm hợp tác xã tín dụng kiêm trưởng cửa hàng hợp tác xã mua bán, thì bám riết lấy anh bạn công tác ở ban kiểm tra huyện ủy như con rắn cái và con rắn đực quấn chặt lấy nhau.

Hai người nâng cốc. Họ chuyển sang uống rượu bằng cốc chứ không phải bằng chén. Sau khi khà một tiếng sung sướng, cửa hàng trưởng Nguyễn Văn La làm như chợt nhớ ra điều gì vỗ đùi đánh đốp:

- Thôi chết rồi, tôi quên...

Anh cán bộ huyện ủy ngơ ngác.

Hai mắt La long lên và cặp môi chun lại:

- Lẽ ra phải báo trước với ông tin này... quan trọng đấy! Một con người tôi đã nhiều lần nói với ông rằng tôi không ưa nhưng dù sao cũng có khía cạnh phải chịu ơn, một con người mà phẩm chất chúng ta không muốn thừa nhận nhưng lại không sao phủ định được. Một con người đã tự nhiên đi vào phần đời của mình, con người ấy...

Hân cướp lời luôn:

- Trung tá Bùi Danh Tân chứ gì?

La cười hết cỡ miệng:

- Đại tá rồi! Đại tá Bùi Danh Tân chứ đâu còn là trung tá. Ông sĩ quan cao cấp ấy đã về làng.

Hai mắt Hân lồi ra:

- Về làng? Về hẳn hay đi phép?

La đặc ý vì cách vào chuyện của mình đã gây ấn tượng với bạn.

- Về hẳn. Về phép thì nói làm gì. Ông ta sẽ là một người bình thường. Mẹ khi! Quan nhất thời dân vạn đại. Có điều ông ta về nhất quyết không chịu làm một người an phận. Ông ta sẽ không do dự mà sẵn sàng chồm lên với tất cả. Ông ta sẽ gầm vang như hùm như sói. Tính ông ta tớ biết!

Hân nói lững lờ:

- Thì cứ mặc ngài đại tá gầm lên như hùm như sói. Chúng ta có phải thỏ đâu! Nếu cần chúng ta cũng có móng có vuốt và biết cào cấu chứ.

La nói nhanh:

- Lẽ tất nhiên chúng ta chẳng phải là thỏ và cũng chẳng phải là nai. Chúng ta là sư tử. Nhưng là một loài sư tử có trí khôn hẳn hoi. Tôi thông báo để ông định liệu trước, không đùa với lửa được đâu.

Cán bộ huyện ủy làm ra vẻ giận dữ:

- Ai hơi đâu mà đùa. - Rồi anh ta nghiêng người về phía bạn hạ giọng thì thầm - Đụng độ nhau rồi hả?

Cửa hàng trưởng búng một ngón tay và tặc lưỡi:

- Nói đúng ra là chuẩn bị đụng độ. Cái gì tất đến rồi sẽ đến. Mình cảm thấy đang ở giai đoạn vờn nhau. Cả hai bên đều thăm dò đối thủ và đợi thời

cơ tung võ. Chúng ta phải phòng vệ cho tốt để sẵn sàng chồm lên phản công bằng những cú đòn áp đảo đè bẹp mọi khả năng đối kháng.

Hân cười lớn:

- Gì mà gớm thế. Ông làm như sắp bị bóp cổ không bằng. Đừng bơm to quá một quả bóng mà dung tích và sức nén của nó không cho phép. Nổ tung đấy.

La cãi phăng:

- Không cần bơm. Nhưng không được để cho ai bơm. Dẹp yên vẫn là hay hơn cả. Song phải đề phòng mọi bất trắc.

Hai người chụm đầu bàn bạc. Họ nói nhỏ đến mức cho dù có ngồi cùng phòng cũng khó mà nghe được. Thì thào. Thì thào. Lúc như tiếng rế rích rích bên khe cửa, lúc nghe tiếng ong hay muỗi vo ve, lúc lại đặc ý bật cười như gà cục tác. Họ bàn đến các kế hoạch thủy lợi với những cai đầu dài đào đất. Họ tấ tấc với nhau do đã gạt trôi được một đơn kiện cửa hàng trưởng Nguyễn Văn La về chuyện phân phối đạm. Họ thận trọng trao đổi về cuộc họp của dân làng Thị. Họ khẳng định với nhau rằng nguy cơ đe dọa họ khi người dân làng Thị đòi xem xét lại đội hình hợp tác xã toàn xã và có thêm chất xúc tác khi xuất hiện viên đại tá về làng. Nhưng họ không sợ. Tất cả đã chẳng còn sao nữa thì họ nắm quyền chủ động chứ không phải anh ta. Ngày xưa anh ta là chỉ huy, họ là cấp dưới. Ngày nay anh ta là dân, họ là cán bộ. Ngày xưa anh ta hô, quân lính tiến, còn ngày nay bà con xóm làng đang dùng anh làm viên đạn nạp vào nòng súng để bóp cò.

Bàn bạc đến đây họ bỗng dừng cười rất to làm cho mẹ Đốp đang thái lòng lợn ở phía ngoài cũng vội vàng chạy vào. Đốp lăm lăm con dao như định đi một đường quyền nhưng chẳng biết nên bắt đầu thế nào cho phải thành thử cứ như như mũi dao sáng loáng về phía trước hăm dọa:

- Các ông anh động cớ gì thế? Có tiết canh rồi, cần thì cứ gọi.

Cửa hàng trưởng lè nhè:

- Cần... ừ thì cần...

Hai mắt mẹ Đốp sáng rực:

- Nửa hả?

La tặc lưỡi:

- Ừ thì nữa.

Hân đệm vào:

- Thì nữa!

Rồi cả hai cùng đồng thanh:

- Thì nữa!

Họ cười vang. Mẹ Đốp đỏ chín má, vừa cười vừa gắt hỏi:

- Nhưng mà gì? Tiết canh hay lòng lợn?

La không trả lời mà bả lá:

- Em... nữa... với em!

Mặt mẹ Đốp rùng rục như cái bánh nóng:

- Đồ nỡm!

La nhăn nhó:

- Sao lại nỡm! Nữa... với em mà gọi là nỡm à?

Mẹ Đốp nguyệt rõ dài rồi phăm phăm tay dao bước ra ngoài. Hai ông khách còn tiếp đà cười một thôi nữa rồi hoan hỉ trở lại câu chuyện đang bàn.

Hân với vẻ quan tâm hỏi:

- Buổi họp làng hôm ấy ai chủ tọa?

- Đại tá Bùi Danh Tân.

- Anh ta lấy tư cách gì làm điều đó?

- Dân bầu. Mọi lần vẫn Nguyễn Văn Thù làm nhưng lần này người ta cứ vậy.

- Họ bàn cụ thể ra sao?

- Chưa rõ lắm... nhưng chắc chắn có những việc liên quan tới chúng ta. Không yên được đâu ạ. Ông lúc nào cũng chỉ mơ tưởng dùng xe cúp chở em ra Đờ Sơn tắm biển. Chết có ngày!

Hân cười. Cái cười khoái tử của con người mẫn nguyện:

- Chết thế quái nào được. Sống cốt ở cái vui. Sống mà chỉ có cặm cặm cùi cùi thì cũng nên chết đi cho rảnh.

Nguyễn Văn La sung sướng biết rằng cá đã cắn câu. Anh không mong gì hơn sập bẫy mà trong bẫy lại là anh bạn đồng liêu đồng cốt. Người đã thích thì ta chiều. - La nghĩ - Nghĩa là người hành động theo sự sắp xếp và định hướng của ta.

Giọng La vút lên:

- Có ai đi cùng chưa? Hay là Nhân?

Câu trả lời thông thọt:

- Nhân chia gì. Cắt rồi!

Cửa hàng trưởng khoan khoái:

- Cắt rồi à? Ế ẩm gớm nhỉ.

- Buồn...

- Việc quái gì phải buồn. Ông biết con Loan chứ?

Anh cán bộ huyện ủy đột nhiên như sống lại:

- Loan nào?

La cất giọng hồ hững:

- Loan bữa trước cùng mấy người mang đơn kiện lên huyện mà chính ông đã tiếp ấy.

Hân ngần ngợ suy nghĩ. Anh ta nhớ mang máng. Nhưng rồi ký ức gọi về và bất chợt hình dáng uyển chuyển của người con gái cân đối, khỏe mạnh, trẻ trung hiện ra trước mắt anh. Hôm ấy anh không để ý vì cô xuất hiện quá nhanh và đột ngột, vả lại điều quan trọng bậc nhất là liệu cô có để ý tới miếng mồi của anh tung ra hay không. Cô mặc áo màu hạt dẻ và khuôn mặt tươi trẻ như một vạt nắng hè buổi sớm. Cô muốn hỏi chuyện mà khi làm sao lúc ấy Hân lại giả bộ nghiêm túc. Chính cô đã có vẻ thất vọng khi chào Hân ra về. Khi thật!

Nhưng vì sao La lại gạ gẫm cô ta cho Hân? Liệu xong không? Làm sao dẫn đến sự quan tâm của bạn, Hân không cần biết nhưng rất lo việc không thành. Phải đi với những người con gái như thế mới đáng. Nhưng anh lo. Nàng đã mang đơn của bà con kiện bạn mình. Nàng là người thế

nào? Nàng có làm cho các gã trai như Hân tốn phí thời gian và mọi thứ để rồi nuốt nước bọt chửng hửng không?

Hân tặc lưỡi:

- Được đấy! Nhưng em đang cùng mọi người kiện chúng ta kia mà. Cụ thể là kiện ông.

La cười hóm hình:

- Điều đó không quan trọng. Em kiện mình. Nhưng rồi em sẽ nghe mình.

- Lạ vậy?

- Chẳng lạ gì cả. Loan mang đơn đi kiện bởi người ta bảo em làm thế. Em có thể xuống âm phủ dạo chơi nếu ai đó đem kiện rước em xuống. Nàng có thể lên trời nếu ở trên đó vui hơn làng Thị. Ông có tiền. Ông có thể bảo em bán cho cả vùng cây đa Cổng Hộ em cũng sẵn sàng.

- Có nói phách không đấy?

- Thằng này chưa bao giờ nói phách.

Họ chạm cốc và cười ầm lên. Họ đòi mẹ Đốp ghi nợ rồi mới đứng dậy. Ra ngõ La còn giữ bạn lại dặn dò:

- Tôi sẽ làm mọi việc để ông có em cùng đi Đồ Sơn tuần tới. Nhưng chớ mãi chơi mà quên nhiệm vụ. Ông có thể qua Loan mà biết hết từng chi tiết buổi họp làng và mọi cử động của Bùi Danh Tân. Đừng uống công vô ích đấy nhé.

Hân cười híp cả mắt:

- Còn phải nói! Còn phải nói!

La chào tạm biệt bằng câu nhắc nhở:

- Thận trọng!

Bạn đồng tình:

- Ừ, phải thận trọng.

Họ chia tay nhau.

Tờ mờ sáng, cô gái tên là Loan đã tới cửa hàng hợp tác xã mua bán của xã. Cô nói với bố rằng đi thăm và giúp đỡ bạn tổ chức đám cưới. Cô đến đúng lúc cửa hàng trưởng Nguyễn Văn La dắt xe ra tận đường cái đứng đợi. Họ chạm khẽ môi vào nhau thay cử chỉ bắt tay lịch sự rồi La đạp khẽ cần khởi động. Chiếc cúp nổ giòn. Một sợi khói loãn xoắn màu trắng bốc lên như sợi dây mỏng mảnh vô hình cột chân người con gái vào với chiếc xe.

- Ngồi lên đi! - La nhắc khẽ. Chiếc xe lao vút trên đường nhựa và dừng trước cửa hàng ăn uống phía nam của huyện. Tiếng còi tu... huýt vừa dứt, một cô gái khác trẻ măng, tươi rói như món bít-tết bốc hơi nghi ngút chạy ra. Cô ngồi phía sau Loan. Họ ôm chặt lấy nhau phóng về phía cơ quan huyện. Trời sáng hẳn. Nắng mới hoe vàng, nhảy nhót.

Ngày chủ nhật cơ quan vắng tanh. Tất cả các cán bộ đều đạp về làng từ chiều hôm trước. Anh cán bộ kiểm tra huyện ủy, mặc dầu có xe cúp, mặc dầu về nhà chỉ mươi cây số đường rải nhựa, nhưng đã tin cho vợ rằng chủ nhật này làm việc với đồng chí bí thư không thể về được. Anh ta đón khách bằng nụ cười nở hết tâm cỡ cùng chiếc xe đầy đủ xăng nhớt đổ ngay trước cửa nhà. Họ bắt tay nhau. Rồi không để mất thời giờ, Hân khóa cửa buồng. Vấn đề là giờ đây ai đi với ai. Hai cô gái đều có đôi má đỏ au và mọi cử chỉ như cố tình sẵn sàng chào đón.

Cửa hàng trưởng nhắc bạn:

- Chọn ai đây?

Loan long lanh hai mắt:

- Nhận đi anh Hân. Em hay là Thủy?

Anh cán bộ huyện ủy cao hứng:

- Nhận cả hai. Anh muốn lấy cả hai.

Cô gái cười rúc rích. Cả bọn khoái trá. Lát sau Loan vui đùa táo tợn:

- Tham quá đấy anh Hân ạ. Liệu anh có kham nổi không? Đó là chưa kể còn chị ấy ở nhà.

Hân rõ ràng không thích ai nhắc tới vợ mình vào lúc này. Anh quyết định chấm dứt câu chuyện bằng cách chỉ vào Loan.

- Em đi với anh.

Loan còn đùa tiếp:

- Không đâu. Chẳng dễ thế được. Em đã đồng ý để anh có quyền ra lệnh đâu.

Anh cán bộ huyện ủy hiểu rằng sự cương cồng giả hiệu ấy là gì rồi. Anh nhanh nhẹn bế lấy cô gái đặt lên phía sau ghế đệm xe máy. Cô giãy giụa. Nhưng đó là cử chỉ giãy giụa để càng dính chặt với nhau hơn. Khi đã ngồi trên đệm êm rồi thì cô ngoan ngoãn như chả có khoảng cách nào giữa mình và anh thanh niên ngồi phía trước nữa.

Hai chiếc xe phóng vút trên đường số Năm, qua cầu Phú Lương, qua Lai Khê và chả mấy chốc đã qua Hải Phòng bon nhanh trên con đường Mười bốn về phía Đồ Sơn. Bãi Cờ-la-tô với mặt cát phẳng lỳ và những bọt liếm lên như đùa giỡn mời chào. Họ gửi xe, thuê phao và chuẩn bị xuống

tắm. Hai cô gái thích thú được phơi ra trước lồng lộng gió trời tắm thân căng mẩy của mình, còn hai chàng trai thì cực kỳ vui sướng tận hưởng những gì trời phú. Họ để quần áo trên một mỏm đá lớn ven bờ và La khôn ngoan cắm cây cọc, chụp chiếc mũ bò lơ-vít lên làm hiệu để từ xa họ có thể nhận ra đồng quần áo của mình còn hay mất.

Sóng bập bênh. Hân sung sướng và trong đà thắng lợi, ôm thốc Loan đặt lên nằm gọn trong vòng tròn của chiếc phao. Cô gái không cần giữ gìn nữa cứ ngồn ngộn phơi ra kiêu hãnh về các đường nét trên cơ thể mình. Họ chẳng cần nói gì mà chỉ hôn nhau như không muốn rời xa.

Đột ngột Loan kêu lên:

- Kìa anh, ra mãi mất quần áo thì sao?

Câu trả lời liền thoảng:

- Cho mất. Ta cứ thế này về nhà.

Cô gái bĩu môi mời chào:

- Thế ư anh?

Hân ôm ghì lấy cô, nói trong hơi thở nghẹn:

- Thế!

Phao cứ ra xa mãi và chỉ đến khi họ sợ thực sự trước mệnh mông của biển mới chịu quay vào bờ. Họ chụp ảnh. Đủ các kiểu. Đứng. Ngồi. Nằm. Cả ôm lấy nhau nữa. Sau đó hai chiếc cúp lại phóng vút tới Pa-gốt-đông vào khách sạn Vạn Hoa giữa mệnh mông núi đồi biển cả như cảnh bồng lai tiên Phật. Họ ăn bánh mì kẹp thịt và uống bia chai. Họ trở về bãi giữa và leo lên một đồi thông để từng đôi trái ni lông nằm nghỉ. Xa xa biển trời xanh biếc liền nhau chẳng biết đâu là cùng.

Cán bộ huyện ủy hấp háy mắt nhìn người bạn gái thiu thiu hay giả cách thiu thiu. Anh ngắm nghía nàng. Anh khát khao nàng. Anh âu yếm vuốt ve và lần lần những ngón tay trên đôi má mịn trắng hây hây của nàng. Rồi anh cuống cuống ôm chặt lấy nàng như đây chỉ là giấc mơ tiên, buông ra là thân thể ngàn vàng này lập tức biến mất. Người con gái nóng hổi và mềm mại trong tay anh. Người con gái ngồn ngộn phơi ra sự chiều chuộng cùng với khát vọng mời chào. Thông reo như tiếng hát ru bên tai họ và xa kia là nghìn trùng sóng biển chạy mãi chân trời.

Họ im lặng ôm chặt lấy nhau trong tiếng ngân bất tận của ngàn vạn cây thông. Một cành khô rơi xuống làm họ giật mình. Một con muỗi vo ve quấy rầy làm họ bừng tỉnh. Người con gái như chợt nhớ ra điều gì nói băng quơ:

- Sao lại thế này nhỉ? Em chẳng khi nào hình dung ra chúng mình lại như thế này với nhau đâu anh ạ. Lỡ chị ấy biết thì sao? Anh ơi, lỡ chị ấy biết thì sao?

Anh cán bộ huyện ủy phớt lờ:

- Chẳng có gì phải lo lắng cả.

Nhưng cô gái không bằng lòng với câu trả lời như vậy. Cô lay lay anh:

- Trả lời em đi, lỡ chị ấy biết thì sao?

Cán bộ huyện ủy khẳng định:

- Không thể nào biết được!

Cô gái vẫn lay gọi:

- Nhưng lỡ ai nói?

Hân ngồi bật dậy:

- Ai nói?

Loan ngồi lên theo và ngả người vào lòng bạn:

- Gió!

Rồi cô nhắc lại:

- Gió nói anh ạ.

Họ ôm chặt lấy nhau.

Lát sau Hân hỏi:

- Em đã nhận lời ai chưa?

Cô gái áp mặt vào ngực bạn:

- Rồi!

Câu hỏi bật ra:

- Thực à?

Giọng trả lời vừa sung sướng vừa giấu cợt:

- Thực! Em có người yêu rồi. Nói sai em chết!

- Ai nào?

- Đố anh đấy.

- Làm sao anh đoán ra được.

- Thế mà anh biết đấy. Chắc anh không quên thủ trưởng cũ của bạn mình là đại tá Bùi Danh Tân?

Hân ngạc nhiên:

- Ủa, cô yêu ông ta à?

Loan cười rĩ rượi:

- Khi ạ. Sao anh lại nghĩ thế. Chú Tân là bạn của bố em. Chú hứa giới thiệu em với người lái xe hôm chú về làng.

Hân hiểu ra, giọng buồn buồn:

- Ra thế.

Loan như khiêu khích:

- Sao hả anh?

Hân trả lời cho qua chuyện:

- Chẳng sao cả. Tốt thôi. Cậu ấy trẻ chứ?

- Trẻ.

- Đẹp giai nữa?

- Rất đẹp trai.

- Cùng làng à?

- Không cùng làng nhưng anh ta ở xã bên.

Một sự ghen tuông ngấm ngấm nhen nhóm trong lòng anh cán bộ huyện ủy. Chợt anh nghĩ tới những kiểu ảnh chụp mới rồi và mỉm cười. Anh ta nghĩ về người lính trẻ mình không quen biết với lòng thương hại của kẻ bề trên. Đến lúc này anh ta mới nghĩ đến nhiệm vụ bạn giao cho

mình và ngắm nhìn người con gái như món hàng có giá của hàng trưng La gửi tặng.

Nếu không làm sao tự dưỡng ta có được thân thể tuyệt mỹ như thế này.
- Anh nghĩ - Cô nàng, chốn này trở thành nơi bồng lai tiên cảnh mà đời người chả mấy phút giây được hưởng. Bạn đã vì ta mà trao tặng mỹ nữ thì ta cũng phải vì bạn mà làm bất cứ việc gì có thể.

Làng Thị hiện ra với bao gai góc của đời sống hàng ngày. Cánh đồng Mạn Điền mật mỡ. Cánh đồng Mè bùn lầy. Bờ Hồng cấy theo vụ nước xuống. Cánh đồng chùa Mạn, chùa Hàn. Con ngòi Ao Phe chảy từ sông Cầu Kết, qua Cầu Đá trong ngang cổng Cầu Sung, cổng Chùa Mới làng Thị, qua Lò Gạch lên tận chùa Dền giáp với cánh đồng Mạn Điền. Hợp tác xã toàn xã ra đời, làng Thị dồn thành hai đội sản xuất và điều quan trọng là tình trạng xáo canh đã xảy ra. Cánh đồng Mạn Điền giao cho một đội sản xuất làng Cao. Nhưng để yên lòng dân làng Thị người ta đã chia luôn cho làng Cao cả cánh đồng Mè ngập nước và xa tắp phải đi qua suốt các cánh đồng của làng Thị mới tới được. Làng Thị thấy vào hợp tác xã toàn xã bị quá nhiều thiệt thòi liền triệt hạ tất cả các cây cối và tát cạn các hồ ao lấy cá trước khi bàn giao thành tài sản chung. Người dân làng Cao sung sướng được đón nhận cánh đồng Mạn Điền thượng đẳng trước con mắt hậm hực của người dân làng Thị và lơ lửng với cánh đồng Mè, vừa xa, vừa bạc. Sau hai năm họ nhận thấy cây cấy trên cánh đồng Mè chẳng béo bở gì liền làm như bỏ quên.

Dân làng Thị đòi dẫn đội hình hợp tác xã ngoài sự bất lợi về ruộng đất còn nhiều nguyên nhân khác nữa. Họ muốn một khi đã xé nhỏ đội hình sản xuất tất phải có sự hạch toán các khoản thu, chi và như vậy thì những con sâu đang béo mẫm như La nếu không bị lôi ra phán xét cũng hết đường đục nước béo cò.

Anh cán bộ huyện ủy làm như vô tình hỏi:

- Hôm nọ dân làng Thị họp xin dân đội hình hợp tác xã toàn xã phải không?

Loan ngồi bật lên ngay ngắn:

- Anh nghe nói hay đã đọc đơn kiện gửi lên huyện?

Hân vui thích vì Loan đã vào kế của mình liền làm như biết tổng các sự việc. Anh trả lời bừa:

- Mình đã đọc đơn kiện. Chữ ai viết lạ thế nhỉ?

Cô gái ngây thơ:

- Chữ chú Tân. Viết đẹp chứ?

Cán bộ huyện úy gật đầu:

- Quả là nét chữ đẹp thật. - Rồi anh ta nói tiếp như chắc chắn đã đọc đơn tố cáo ấy - Lập luận chắc chắn ghê.

Cô gái khai tiếp:

- Còn phải nói. Đại tá cơ mà. Với lại những vấn đề quá minh bạch. Người ta cứ kể ra từng việc một và chú Tân chỉ ghi chép lại cho rõ ràng.

Hân thăm dò:

- Nhưng nếu không có vị đại tá về làng ấy thì chắc chắn dân chúng chẳng làm dữ vậy?

Cô gái không hề nghĩ rằng mình đã bị đưa vào tròng.

- Còn phải nói. Chú ấy bây giờ là cột trụ của làng.

Gã trai ôm lấy cô bạn và vuốt ve như ban thường. Một lát sau mới buông ra câu hỏi làm cô gái hoàn toàn không nghĩ tới sự đề phòng:

- Kiện cáo làm quái gì lắm thế nhỉ? Đơn rõ dài anh mới liếc qua chẳng nhớ hết được.

Cô gái hồn nhiên đến thương hại:

- Hai đơn. Một đơn xin dẫn đội hình hợp tác xã toàn xã. Một tố cáo mấy cán bộ tham ô trong đó có cửa hàng trưởng là bạn của anh - Cô gái giơ nắm đấm lên như như trước mặt Hân như bõn cợt - Chuyển này cứ chết! Anh La chết là anh cũng chết theo luôn. Em báo trước cho mà liệu.

Hân thực sự quan tâm:

- Sao vậy?

Cô gái mách bảo:

- Vì là bạn nhau. Anh La ăn mồi thì anh cũng ăn tẩm. Chẳng vừa đâu.

Cán bộ huyện ủy im lặng suy nghĩ. Vấn đề chẳng phải là chuyện đùa. Anh ta không lòng dạ nào nghĩ đến người con gái đầy sức hấp dẫn này nữa. Những cử chỉ vuốt ve, những lời nói ngọt ngào âu yếm chỉ là làm cho chiếu lệ. Khi mặt trời đỏ cháy lên ở bên kia sông Văn Úc họ mới thu gói hành trang ra về. Xe bon nhanh. Những người lái im lặng. Những cô gái ngồi sau ngả mình vào người đàn ông phía trước và mặc cho xe bon tới chân trời góc biển nào cũng được. Nhưng xe chỉ qua thị xã Hải Dương mười mười lăm cây số. Lúc này trời đã tối. Họ chia tay nhau. Riêng hai chủ xe cúp còn chụm đầu lại thì thào:

- Yên tâm nhé?

- Bao giờ cũng yên tâm. Chúng ta chủ động kia mà.

Một cái tặc lưỡi:

- Đúng là phải chủ động. Nhưng đừng tuyên chiến vội.

Giọng như reo cất lên:

- Dại gì. Chủ động có nghĩa sẵn sàng phản kích.

Một cái đầu gật gù:

- Phản kích ư? Điều quan trọng là phải vô hiệu hóa chứng cứ.

- Đúng. Vô hiệu hóa chứng cứ. Hay là hủy bỏ?

- Hủy bỏ, nếu có thể được.

- Vậy phải lập chứng từ khác?

- Đúng là phải lập chứng từ khác.

- Khó không?

- Khó. Nhưng không phải là không làm được. Cũng có thể bên nguyên phát hiện ra rút lui đơn của mình vì không bảo đảm phần thắng chắc chắn. Như vậy chúng ta vẫn có lợi.

- Thế thì phải tiến hành ngay.

- Tất nhiên!

Hai chiếc xe cúp nổ máy phóng vút về hai ngã mất hút vào đêm hè trong vắt.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 4

Buổi tối Hân đang phấp phỏng về một điều gì đó khó cắt nghĩa nổi thì bí thư huyện ủy gọi lên. Anh mừng rơn. Anh chỉ mong có thể. Anh biết bí thư có kế hoạch về vùng nam sông Thửa nhưng chưa rõ sẽ đi vào ngày nào và điều quan trọng là vì sao chưa hỏi đến mình là cán bộ được phân công theo dõi phụ trách các xã khu nam. Giờ đây chắc chắn bí thư sẽ bàn về chuyển đi hoặc nếu không mình cũng tìm cách nói về mấy xã khu nam khác với đánh giá tình hình của bà con đang tố cáo.

Hân có mặt lập tức. Bí thư vẫn ngồi im và chỉ cho Hân chiếc ghế trước mặt. Họ cách nhau chiếc bàn con trên có bộ ấm xuyến pha trà và lọ hoa nhỏ cắm năm bông đồng tiền đang nở.

Thói quen không vôi vàng của bí thư làm cho anh sốt ruột. Nhưng rồi Hân phần chấn vì cho rằng buổi tối yên tĩnh như thế này có thể nói chuyện lâu hơn, có thể đàm đạo thanh thản cho đến tận cùng những nội dung được nêu ra. Hân sẽ trở mọi thủ pháp và công sức tô son vẽ phấn cho những ai anh ưa thích và lợi dụng cơ hội hiếm hoi như thế này để trở nên gần cận với lãnh đạo.

Mãi sau bí thư mới hỏi:

- Ông hiểu tình hình hiện trạng của bà con làng Thị chứ?

Hân nhấp nhóm trên ghế như muốn lấy lại tư thế ngồi. Anh còn đang tìm cách đặt vấn đề sao cho có lợi nhất thì bí thư nói tiếp:

- Bà con xin dẫn đội hình hợp tác xã toàn xã. Vấn đề khá nan giải và liên quan tới chủ trương của trên. Chúng ta đã có một thời đua nhau thành lập hợp tác xã quy mô lớn và mơ ước tới xây dựng cơ sở kinh tế cho cấp huyện. Chúng ta muốn cái gì cũng đồ sộ và cho rằng hiệu quả kinh tế sẽ tỉ lệ thuận với quy mô sản xuất. Hôm nay đây bài toán ấy đã được trả lời.

Cả hai cùng im lặng. Bí thư huyện ủy phóng tầm mắt qua cửa sổ như muốn nhìn tận nơi vì sao kia xem trên đó có gì. Anh có vẻ suy nghĩ sục sôi. Anh về huyện nhận nhiệm vụ không lâu và cùng với niềm vui đã phải chịu nhiều dẫn vật đau buồn. Một đoàn nông dân ở phía bắc huyện tố cáo ban quản trị tham ô và trù dập. Họ tới thanh tra huyện. Thanh tra chưa kịp giải quyết họ kéo lên tỉnh. Tỉnh chuyển công văn về huyện. Họ tới gặp lãnh đạo huyện mấy lượt bị thường trực khất lần liền quyết định đón đường bí thư huyện ủy đúng lúc anh đang dẫn đoàn nhà báo Trung ương tới thăm một số cơ sở sản xuất. Họ vây chặt lấy cả anh và cánh nhà báo. Họ róng riết tố cáo đúng một giờ đồng hồ làm xe không sao lăn bánh được. Một hai thanh niên trong đoàn quá khích đã có những lời lẽ thiếu đứng đắn khiến anh nếu không kiềm chế có thể dẫn tới những hậu quả khó lường. Rồi đến những bức thư nặc danh tố cáo anh, đe dọa anh và dựng chuyện cho anh. Có thể họ không ác ý. Nhưng chắc chắn họ đã hiểu lầm vì tiếp thu những thông tin sai lệch. Khi quyền dân chủ được mở rộng thì người dân sẵn sàng khai thác triệt để những gì mà hiến pháp cho phép mình được hưởng. Bí thư huyện ủy vui vui vì chắc chắn đây là dấu hiệu đáng mừng.

Bí thư nhìn anh cán bộ dưới quyền như tìm hiểu, như cân nhắc. Tự nhiên anh đưa tay xoay xoay lọ sứ cắm hoa nhỏ xíu làm cho những bông đồng tiền cũng xoay theo. Rồi trà nóng rót ra đợt nữa. Nước sánh vàng chạy tròn theo rìa chén và mùi thơm thoáng qua như có những hạt phấn hoa đang bay. Hân thoáng lúng túng. Anh không hiểu nên vào đề như thế nào vì bỗng dưng mất quyền chủ động. Anh lặng lẽ đợi chờ.

Bí thư huyện ủy nói nhỏ như một lời tâm sự:

- Người nông dân của chúng ta hôm nay khác quá xa với những năm tôi và ông còn ở làng cầm cày cầm cuốc. Họ rất nhạy cảm với thời cuộc. Họ chỉ ở làng nhưng biết rất rõ bên Liên Xô cho đấu thầu đất đai năm mười năm. Họ tỏ ra năng động và rất hiểu mảnh đất đầm mồ hôi của mình nên sử dụng như thế nào cho hiệu quả nhất. Họ nuôi khát vọng một đời sống dễ chịu đã mấy chục năm. Họ đáng ngợi ca trước khi có thể phê phán. Tính mạnh động của họ, nếu có ở nhiều trường hợp cũng là do sự thúc đẩy của những ước mơ chưa thành đạt. Họ đang tố cáo việc thu hồi sản phẩm quá nặng, nghe tin có nghị quyết Mười lập tức chuyển sang xin dân đội hình hợp tác xã toàn xã. Có nơi còn bày tỏ nguyện vọng trao ruộng đất về từng hộ gia đình. Những vấn đề này lớn quá. Vượt tầm của cấp huyện chúng ta rất nhiều.

Song những điều giải bày ấy, bí thư huyện ủy mới hỏi tới tình hình các xã khu nam, trong đó có thôn Cao và thôn Thị. Hân trình bày, song bài bản sắp sắn trong đầu óc anh bay sạch. Anh không còn hứng thú. Anh có cảm giác như bí thư hỏi là để có thêm cơ sở khẳng định chứ thực ra đã biết hết mọi chuyện.

Hân chần chợn. Con người này thật khó đánh giá. Lúc tỏ ra sắc sảo và rất linh hoạt. Lúc lại như buồn bực vì những ưu tư. Hân có thói quen nắm bắt cấp trên nhưng với bí thư huyện ủy anh thấy gần gũi đấy mà vẫn xa vời. Bởi lẽ ấy anh cần thận trọng. Giờ đây chưa phải thời cơ tung chuyện người ta kiện tụng La ra bàn.

Hôm sau, Hân tháp tùng bí thư huyện ủy về vùng nam sông Thừa. Các xã khu nam trải dài từ Phạm Trấn tới Đúc Xương dọc theo bờ sông hoặc những dòng chi lưu. Con sông lượn lờ từ Xịch qua Trại Vệ, qua Đò Thừa qua Ánh và Bưởi Cầu thì chẳng hiểu sao lại đổ vọt về Đò Đáy, qua Yết Kiêu để rồi nhập vào với sông Thái Bình. Ngày xưa vùng này chi chít đồn bốt giặc mà Đò Thừa là một trong những vị trí hung ác nhất.

Hân và bí thư huyện ủy đều triền miên suy nghĩ về một vùng đất họ đang tới, Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được ký kết, hòa bình lập lại, niềm vui tràn ngập khắp mọi nhà. Rồi cải cách ruộng đất và cao trào hợp tác hóa nông nghiệp sôi động khắp xóm thôn hẻo lánh. Từ bữa ấy tới hôm nay là một chặng đường dài. Người nông dân nuôi trong mình biết bao khát vọng. Kháng chiến chống Pháp mong ước ngày độc lập. Độc lập rồi chờ cải cách ruộng đất để làm ăn tập thể tiến lên chủ nghĩa xã hội. Rồi kháng chiến chống Mỹ. Rồi sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, lập hợp tác xã và xây dựng quy mô cấp huyện. Bấy nhiêu giai đoạn là bấy nhiêu ước mơ, người dân cứ việc đổ mồ hôi và xương máu để bước từ nấc thang này sang nấc thang kia, nhưng hồi ơi, cái thang đó nằm ngang. Có lúc anh chạy hăn hoi nhưng chỉ là chạy tại chỗ. Bởi vì ở làng quê ta hôm nay còn gian khổ lắm, người nông dân vẫn nhọc nhằn với hòn đất ải để bữa sớm bữa chiều bát cơm khi vơi khi đầy tùy theo kết quả của từng mùa. Lại còn bao tệ nạn nảy sinh. Họ kéo nhau đi kiện, đi đòi gặp lãnh đạo cấp trên chính là mong muốn giải tỏa một bế tắc. Khát vọng vươn tới của người nông dân dường như không biết mệt mỏi là gì.

Tới ngã tư Trạm Bóng xe rẽ sang đường Hai mươi. Bí thư huyện ủy đột nhiên hỏi anh cán bộ dưới quyền:

- Ông trả lời gọn xem là vì sao bà con làng Thị đề nghị xem xét lại quy mô hợp tác xã nông nghiệp?

Câu hỏi làm Hân bất ngờ. Nhưng không thể không trả lời. Lại càng không thể sơ sễ. Suy nghĩ một lát anh quyết định trả lời chung nhất:

- Họ muốn làm giàu riêng lẻ.

Bí thư nhìn thẳng vào mặt Hân:

- Nghĩa là người làng Thị cục bộ?

Anh cán bộ huyện ủy khẳng định:

- Chính như vậy.

Bí thư rõ ràng đang suy nghĩ về một điều sâu xa nên không để cho người đối thoại với mình yên được:

- Thế thì đúng hay sai?

Hân chưa biết trả lời ra sao bèn tảng lờ bằng cách đăm đăm nhìn ngọn tháp nhà thờ Ba Đông cao vút. Đó là một làng công giáo toàn tòng của những năm trước thời kỳ chia cắt đất nước. Những ngày lực lượng vũ trang hai bên tập kết theo Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương, bà con giáo dân vào Nam, làng gần như bỏ không. Các gia đình vùng chung quanh được phép kéo đến ở. Họ sửa sang nhà cửa và xây dựng thôn xóm theo quy mô mới. Từ ngày lập chính quyền cách mạng, xã ấy chỉ có hai thôn. Và từ ngày xa xưa nữa họ cũng nằm trong một tổng gọi là tổng Thị. Dân làng Thị tự hào thôn mình được mang tên tổng thì dân làng Cao dường như chưa bao giờ thừa nhận cái làng nhỏ bé kề bên kia là bậc ngang hàng. Từ những ngày xa xăm ấy dân hai làng không ngừng tìm ra những ưu điểm của mình và nhược điểm của bạn để mà so sánh, để mà chế nhạo. Làng Cao cho rằng giếng nước làng mình bề thế nguy nga thì làng Thị tự hào bởi giếng làng mình trong veo, nước ngọt như nước đường phèn, con gái uống vào da trắng như trứng gà bóc. Làng Cao tự hào với cổng Đá, cổng Và, cổng Đông đồ sộ thì làng Thị đối lại bằng cổng Hộ có tầng gác cho một tiểu đội tuần đình ngủ canh với cây đa làng bảy người ôm mới xuể. Làng Cao khoe rằng đình làng mình có cột lim đẩy hai vòng tay người thì làng Thị khẳng định thần hoàng làng mình thiêng hơn, lại có hai cây quẹo ở trước cửa để trở thành đất thơm cho cò, vạc, chim, muông thú ngụ. Làng Cao bảo làng Thị chỉ như cái trại của họ, thì dân làng Thị tuyên bố: "Chơi với quân Rông mất gồng mất gánh", hoặc hát: "Qua Thông xuống Bóng chớ vào Rông. Vào Rông chó cắn gậy gậy lại ra không".

Hoạt động ở vùng nam sông Thừa, cả Hân và bí thư huyện ủy đều hiểu những câu hát kia mang ý gì rồi. Chợ Thông, chợ Bóng, chợ Rông là to

nhất của vùng nam sông Thừa. Người ăn mày ngày trước chống gậy xin cơm cũng không thể nghĩ đến chuyện vào làng Rồng, tức là một tên gọi của làng Cao, mà dân làng Cao rất đỗi tự hào. Những ngày chống Pháp, lính quận Chương vào qua Kim Trang bò sang vây làng Thị thì du kích làng Cao xông ra chi viện đánh chặn, ngược lại lính bót Đò Neo qua đường Hai mươi đánh vào làng Cao thì du kích làng Thị vận động sang phối hợp chiến đấu. Nhưng làng Cao vẫn là làng Cao, làng Thị vẫn là làng Thị. Nghĩa là đình làng Cao to hơn, đình làng Thị có thần hoàng thiêng hơn. Hợp tác xã quy mô toàn xã, những vấn đề riêng của mỗi làng nảy sinh, quyền lợi mặt này mặt khác của mỗi làng đụng độ, cây đa, giếng nước đặc trưng cho làng nào là phải của riêng làng ấy không thể lẫn lộn được. Được vài năm làm ăn đâu ra đấy nhưng rồi sản xuất cứ chệnh mảng dần, mâu thuẫn phát sinh, tồn đọng này chưa kịp giải quyết thì va chạm khác đã nảy nở. Nếu có thể ví đây là một cặp vợ chồng thì người vợ là dân làng Thị đang muốn ly dị để chỉ còn coi nhau như anh em hay bạn bè bằng hữu.

Bí thư huyện ủy lại đưa ra câu hỏi:

- Người ta đòi xem xét lại đội hình sản xuất là do động cơ kinh tế nhưng chẳng lẽ chỉ có thế?

Cán bộ kiểm tra huyện ủy chau mày. Bao nhiêu lần anh toan giành quyền chủ động nêu vấn đề chung đều lần lượt bị buộc phải trả lời theo chiều hướng khác. Anh muốn tỏ ra lơ đãng, song như vậy lại mâu thuẫn với chính động cơ xuyên suốt của mình. Một con người như Hân có bao giờ và lúc nào muốn để cấp trên không vừa ý. Anh trả lời lưỡng lự:

- Có thể còn nguyên nhân khác?

Bí thư chớp ngay lấy:

- Nguyên nhân gì?

Cán bộ huyện ủy tặc lưỡi cốt cho xong chuyện:

- Về tâm lý chẳng hạn.

Bí thư vỗ đùi reo lớn:

- Đúng! Đúng là còn nguyên nhân tâm lý nữa. Mình đã có lần nghe một giáo sư sử học nói rằng làng Việt Nam, mà tiêu biểu là làng ở vùng châu thổ sông Hồng mang đầy đủ bản sắc cát cứ của chế độ phong kiến Việt Nam. Đó là những tế bào độc lập cất tạo nên đất nước Việt Nam. Phép vua ngày xưa ghê gớm là thế mà cũng bị chặn đứng ở cổng làng. Thực dân Pháp thất bại cũng có nguyên nhân không san bằng được các lũy kháng chiến của làng Việt Nam. Tình làng nghĩa xóm vừa thể hiện truyền thống tốt đẹp vừa phản ánh tư duy của nền kinh tế tự cấp tự túc chưa bị phá vỡ. Xây dựng quy mô sản xuất lớn mà không tính đến yếu tố xã hội này là áp đặt, là chủ quan, là nôn nóng.

Làng Thị hiện ra với chân tre viền quanh và bóng cau cao vút. Xe qua cổng Cầu Sung lập tức một đoàn trẻ con bám theo. Có đứa lợi dụng xe chạy chậm bám vào khung bạt nhảy lên. Có đứa đang đánh đu bị tụt quần vội vàng nhảy xuống. Đến giữa làng thì đoàn trẻ có tới trên ba mươi đứa trở thành ngần ấy cái loa loan tin tới mọi gia đình xã viên. Bí thư huyện ủy cùng cán bộ Hân bước xuống. Người lãnh đạo cao nhất huyện hỏi cháu bé đứng gần mình nhất:

- Nhà cụ Tuần chỗ nào?

Bọn trẻ ríu rít tranh nhau kéo bí thư đi tới. Nhưng ngay lúc đó một tốp người lật đật bước đến. Bí thư vội vàng bắt tay chào hỏi. Một người đàn ông tiến lên trước và tự giới thiệu:

- Tôi là Bùi Danh Tân.

Bí thư vui mừng:

- Anh mới về làng. Tôi nghe nói. May mà bữa nay lại gặp.

Đại tá phấn chấn:

- Bà con mong anh về. Bà con muốn được nghe anh nói và nói để anh nghe. Anh có thể ở đây cả ngày chứ?

Bí thư thân mật vui đùa:

- Được! Sợ rằng bà con không có gạo nuôi tôi.

Tân thanh thản:

- Vậy thì vui rồi. Có nghĩa là anh ở lại.

Họ rẽ vào một gia đình liền đó mà dường như vừa rồi ba người đại diện của làng đang ngồi uống nước tại đây. Bí thư huyện ủy chưa kịp bước lên thềm thì bà con kéo tới, kín mảnh sân con. May mà bọn trẻ nhút vớ được chiếc xe ô tô đang xúm lại đánh đu và lát lát lại bốp còi để rồi reo hò inh ỏi, nếu không chúng sẽ biến thành từng ấy cái loa đi khắp xóm trên xóm dưới kêu gọi. Bí thư quay mặt chào bà con rồi bước vào trong nhà. Dân làng tiến theo. Bí thư ngồi ghế giữa trước chiếc bàn con cùng vài người đại diện thì xã viên ngồi kín những chiếc giường và sập hai bên. Có người đứng. Có người dựa lưng khung cửa. Ngoài kia vẫn từng tốp kéo đến và thấy trong nhà đã chật thì ùn ùn ngồi ngay trên sân.

Một người đàn bà bước tới:

- Thưa bác, chúng em ít chữ nghĩa nên bác thứ lỗi cho những câu hỏi có gì gọi là sỗ sàng, đường đột, bác là bí thư huyện ủy phải không?

Đồng chí lãnh đạo trả lời thành thật:

- Vâng! Tôi là...

Người đàn bà nông dân nói năng kể rề cà rà, nhưng giọng đầy tự tin:

- Bác cho em hỏi, chế độ ta tốt đẹp như mong ước của Bác Hồ và ý nguyện của Đảng lãnh đạo, vậy người này có quyền bóc lột người kia như thời đế quốc phong kiến không ạ?

Bí thư huyện ủy nhìn người phụ nữ nông dân rất nhanh để đánh giá. Anh hoàn toàn không khó chịu chút nào trước những câu hỏi lạ lạ này. Anh sẵn sàng lắng nghe mọi ý kiến nên ôn tồn trả lời:

- Lẽ tất nhiên người không được bóc lột người bác ạ.

Người đàn bà vẫn kể cà nói như lúc ban đầu:

- Thế mà ở đây có chuyện ấy đấy. Người ta bỏ hoang ruộng đất. Người ta phát canh thu tô ruộng đất. Người ta nằng tay trên tài sản do mồ hôi nước mắt của nông dân làm ra...

Bà này chưa kịp nói hết thì một chị nông dân điệu đưa con nhỏ kéo ra để lấy chỗ cho mình tiến lại. Ai đó tỏ thái độ đồng tình:

- Đúng rồi! Bà Lai ra đi để cho người khác nói. Mỗi người chỉ được phát biểu ngắn ngắn thôi.

Bà tên gọi là Lai bực dọc đánh mặt sang chị nông dân bế con:

- Chị có quyền cấm tôi à?

Nhiều người trả lời thay chị:

- Chẳng ai cấm! Nhưng ai cũng muốn nói thì chỉ được nói ít thôi!

Bà Lai trợn mắt thách thức:

- Ít là thế nào? Tôi còn chưa nói xong. Tôi có quyền muốn nói đến bao giờ thì nói. Đừng ai hòng cậy thế bịt mồm tôi được!

Từ góc nhà có tiếng đáp lại gay gắt:

- Ai thèm bịt mõm nhà bà. Đồng chí bí thư không có thời gian nghe chuyện con cà con kê

của bà.

Bà Lai đỏ mặt:

- Tôi nói như thế mà bảo là con cà con kê à?

Nhưng rồi chẳng ai để cho bà đứng đấy mà cãi, họ nhaoi tới kéo bà Lai lại để cho chị nông dân trình bày. Chị này cũng chỉ nói được dăm câu là có tiếng la ó để rồi đến lượt cô gái làng con bà Lai tên là Cúc tiến tới nói thay mẹ. Bí thư nhìn cô gái đánh giá: Thanh niên thời nay có khác, trẻ, khỏe, lanh lợi và duyên dáng thì không chê vào đâu được.

Bí thư khẽ nhắc:

- Cô nói đi, cô bé.

Cô gái mở đầu thực bất ngờ:

- Thưa bí thư!... Nhưng em muốn được gọi bằng anh cho tiện. Thưa anh, trong điều kiện

bây giờ người ta có quyền để hoang ruộng đất không ạ?

Bí thư trả lời luôn:

- Không một ai có quyền như thế đâu, cô bé.

Cúc hỏi nhanh:

- Vậy mà lãnh đạo xã này và hợp tác xã tự cho mình có quyền như vậy. Thực thì không một ai đại gì ngang nhiên tuyên bố cái quyền phản dân

hại nước ấy. Nhưng họ đã chày cối cho rằng để hóa mười mẫu đồng Mè mấy vụ liền là điều khó thể tránh khỏi. Họ lơ đi những đòi hỏi của bà con. Họ lẩn khỏi những vấn đề bà con nêu ra như đàn chạch chạy nắng tháng sáu. Dân đói. Họ lo xây dựng hội trường thực lớn. Thừa anh, bà con xã viên chúng em không cần cái hội trường để khoe mẽ ấy mà lúc nào cũng chỉ mong muốn nôi cơm nhà mình thật đầy.

Cô gái ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Dân nghèo mà ruộng lại bỏ hoang. Đó là sự khốn nạn không thể tha thứ mà những người lãnh đạo địa phương phải hoàn toàn chịu trách nhiệm!

Cô gái vừa nói đến đây thì bác Nham hùng hổ lao tới. Bác túm tay Cúc kéo giật lại và mặc cho bị phản đối cứ róng riết đẩy lùi về phía sau. Đoạn bác tiến đến bí thư cất giọng giận dữ:

- Xin đồng chí bí thư đừng chấp. Con bé này ngỗ ngược. Mẹ nó đã không biết dạy dỗ nó đến nơi đến chốn thì dân làng sẽ lo việc ấy. Từ bao ngày nay nó luôn mồm chửi bới bà con là khốn nạn. Bà con làng Thị chúng tôi không bao giờ như loài tôm tép cút lộn lên đầu đâu đồng chí bí thư ạ. Chúng tôi đã có đơn gửi lên lãnh đạo trình bày các vấn đề. Hôm nay đồng chí về thăm bà con muốn nói để đồng chí nghe thêm cho rõ.

Lập tức có tiếng la ó:

- Vào đề đi! Vào đề đi!

Rồi hai nông dân nữa chen vai nhau bước lại. Rồi ai đó cuộn hẳn cái mảnh lên cho người ngoài sân nhìn vào. Trẻ con reo hò ngoài ngõ cùng với tiếng còi ô tô lát lát lại bim bim. Đến lúc này bí thư và chủ tịch xã mới kịp có mặt. Tình thế đã chuyển hướng. Bác Nham chưa nói được lời nào tỏ ra hậm hực và tuyên bố nội nhật ngày hôm nay phải gặp riêng bí thư huyện ủy. Đại diện dân làng là anh Thùy, anh Ứng, anh Tân mời bí thư huyện ủy thăm đồng. Các cán bộ chủ chốt của xã cùng đi tháp tùng. Tân lúc đầu

muốn nhường quyền hướng dẫn giới thiệu cho hai người bạn vì lo mình chưa nắm hết tình hình thôn xóm, nhưng bí thư mời anh cứ đi cùng. Anh Thù, anh Ưng, anh Tân trao đổi với nhau và quyết định mời thêm bác Nham giữa lúc bác đang hậm hực đe nẹt cô bé Cúc đã láo lếu lại còn nói dài.

Bác ngạc nhiên hỏi lại:

- Tôi ý à?

Anh Thù gật đầu:

- Bác. Bác hiểu về đồng đất làng ta không ai bằng. Bác sẽ nói những điều cần nói để lãnh đạo huyện rõ.

Bác Nham tròn xoe hai mắt:

- Nhưng các người không được đưa tôi vào tròng đầu đấy nhé. Đừng có hòng lợi dụng những lời tôi nói mà bảo là vu cáo để bắt bớ.

Anh Thù vội vàng chấp hai tay vái lia lịa:

- Đi đi bố ơi! Đừng để mọi người chờ đợi. Ai nữ bắt giam bố và làm như vậy để đi tù theo bố hay sao?

Đến lúc này bác Nham mới yên tâm bước theo anh Thù ra ngoài đường cái. Vẻ mặt mãn nguyện của bác mới thật khôi hài. Đôi mắt hấp háy, nụ cười hồn nhiên cùng với cánh mũi phập phồng chẳng ăn nhập tí nào với bước đi trang trọng mà bác đang cố tạo ra. Khi họ phải chạy kịp những người đi trước trong đó có bí thư huyện ủy đã tới bờ giếng dưới gốc cây đề thì đôi chân bác cứ riu lại. Nhưng mà không hề vấp ngã. Bác nhìn nghiêng ngó như chưa bao giờ được ngắm cảnh trời đất của làng. Bác ngẩng cao đầu và đôi môi mấp máy như muốn tuyên bố rõ to, thề có ánh nắng, hôm nay là ngày hội của làng. Trẻ con reo vui chạy theo đoàn người thăm đồng

thành một hàng rõ dài tới tận Bờ Vô mới quay về tụ tập dưới gốc cây đề cùng với người lớn. Không một ai muốn về vì một buổi làm mà lỡ dịp họp mặt có một không hai này. Anh cán bộ kiểm tra của huyện thì bề ngoài vui vẻ nói cười nhưng trong lòng rất bức vì chưa có lúc nào gặp riêng Loan được. Anh có nhìn thấy cô gái ở đầu hồi ngôi nhà khi nãy nhưng chẳng hiểu sao cô lại nhìn đi nơi khác lẩn tránh. Sự ấy làm anh thắc mắc và buồn.

Đoàn người dừng lại ở Bờ Hồng. Từ đây có thể phóng tầm mắt tới tận Ba Tòa, triều trên, triều dưới, ngược lên chùa Hàn và qua cánh đồng Mè sang tận chân tre làng Mè bên kia sông. Dòng nước đục lờ và quẩn quanh vì phía hạ lưu người ta hạ cửa đập ngăn không cho dòng chảy ra sông Thửa là con sóng lớn trong vùng.

Mười mẫu đồng Mè bên kia sông. Bí thư nhìn chỉ thấy dải nước mênh mông và rập rình những vùng cây vông vang mà lòng căm giận. Cô gái làng tên là Cúc nói đúng: Bất luận vì nguyên nhân gì dẫn đến đồng đất bỏ hoang phải được coi là tội lỗi. Mà vì nguyên nhân gì họ lại để cho dân làng Cao vượt qua suốt cánh đồng làng Thị cấy mảnh ruộng bên cánh đồng Mè? Để tạo ra phép trung bình cộng cân bằng với cánh Mạn Điền màu mỡ hay thực chất là sự yếu kém trong tổ chức và quản lý? Làng Cao ở xa, người dân phải hết nửa buổi mới đi tới nơi canh tác nên làm ăn thua lỗ, bèn bỏ. Cánh đồng này lại chẳng phải loại tấc đất tấc vàng. Phải chăng ngay từ phút đầu nhập hợp tác xã toàn xã người ta phải phân chia đất đai canh tác theo kiểu giữ miếng thiệt hơn chứ không phải hoàn toàn vì phát triển sản xuất?

Bí thư huyện ủy bỗng nhớ tới một kỷ niệm kháng chiến đầu năm 1954. Đơn vị anh dùng phương pháp độn thổ phục kích một tiểu đội nguy binh đi tuần ở Quán Khoang. Hoàn thành nhiệm vụ các anh rút chừa tới cánh đồng Mạn Điền thì lính quận Chương kéo vào làng Kim Trang. Phía bên kia lính bổ Đò Neo kéo qua đê Phượng Hoàng ra tận đường Hai mươi. Tổ chiến đấu của anh có nguy cơ bị hai gọng kìm kẹp lại. Đúng lúc ấy du kích làng Cao vận động ra đê Chùa Mới và du kích làng Thị vận động theo

ngòi Ao Phe tới chùa Dền và chùa Mật hình thành hai mũi chốt chặn. Kẻ thù không tiến lên được. Các chiến sĩ ta giữa ban ngày nhanh nhẹn rút qua đê Mạn Điền an toàn về vùng căn cứ.

Những ngày tháng đã qua ấy đẹp tuyệt vời. Những ngày tháng ấy hai làng chỉ có một nhiệm vụ lớn xuyên suốt là đánh giặc giữ làng và họ nhịp nhàng phối hợp với nhau. Giờ đây những khát vọng riêng tư nổi lên, những mong muốn cuộc sống dễ chịu hơn nổi lên và người ta sẵn sàng chồm vào những ai ngăn chặn việc thực hiện khát vọng trường kỳ và nung nấu của họ. Khát vọng mong muốn cuộc sống dễ chịu là chính đáng. Nguyện vọng làm giàu là chính đáng. Người ta hoàn toàn có quyền căm phẫn việc để đất hoang hóa cũng như hồ, ao, sông, ngòi trong veo với những cọng bèo tây. Đó là những mất mát không thể tha thứ.

Phải tới lúc lẽ ra các nhà nồi lửa nấu cơm trưa, bí thư huyện ủy mới quay lại. Dân làng tập trung tất cả bên giếng dưới gốc cây đề. Cái giếng cổ lắm rồi. Bờ tường bao quanh rêu phong và đổ vỡ. Những bậc lên xuống bằng đá tảng nơi vết chân người bước lồm rỗ sâu và nhẵn bóng. Bèo ong kết thành từng mảng, nước trong veo mát lịm khiến cả làng tự hào và truyền tụng rằng con gái uống vào da dẻ trắng mịn quả là có lý. Người ta đã kê từ lúc nào bàn viết và mấy cái ghế dài. Các cán bộ trên huyện, trên xã và đại diện dân làng là anh Ứng, anh Thù, anh Tân ngồi xuống ghế. Cô gái Nguyễn Thị Loan được cử làm thư ký cuộc họp làng.

Anh Thù đứng lên phát biểu:

- Thưa đồng chí bí thư huyện ủy! Thưa các đồng chí trên huyện và trên xã. Dân chúng tôi tụ họp ở đây bởi lẽ rất mừng có bí thư huyện ủy về thăm. Chúng tôi có một nguyên tắc duy nhất trong lao động là bắt đất đai sông hồ phải cho nhiều của cải, càng nhiều càng tốt và khát vọng duy nhất là làm giàu bằng đôi bàn tay lao động và trí sáng tạo của mình!

Vỗ tay nổi lên như sấm. Có người còn hưởng ứng hơi quá khích bằng cách hò la. Trẻ con chẳng hiểu ý nghĩa của những lời lẽ đó cũng cứ nhảy lên từng đợt.

Anh Thù quay nhìn bí thư huyện ủy như muốn ngỏ ý xin phép xem có được nói tiếp hay không. Bí thư gật đầu khuyến khích. Cán bộ kiểm tra huyện ủy thì khó chịu ra mặt. Từ sớm anh toàn bị động. Từ sớm mấy lần định đề cập với bí thư huyện ủy về lá đơn kiện của dân làng mà anh đang âm mưu biến nó thành tờ đơn vu khống. Anh lừ mắt nhìn người đang phát biểu và đưa ra một câu ngầm cảnh báo: “ - Nhưng mà không được cục bộ”.

Câu nói ấy lọt vào tai Thù. Anh đưa ngay vào nội dung bài phát biểu của mình:

- Vâng! - Anh nhấn mạnh - Lẽ tất nhiên là không được cục bộ. Nói đơn giản là không được chỉ thấy lợi ích của làng mình mà quên lợi ích của thôn bạn. Nhưng chúng tôi có quên lợi ích của thôn bạn đâu. Chúng tôi sẵn sàng chia sẻ ruộng đất, hồ ao vì bình quân làng Cao ít ruộng đất hơn. Nhưng người ta đã bỏ ruộng. Người ta xây hội trường tốn hàng chục triệu trong lúc chúng tôi đã không có hạt cơm đổ vào mồm giữa những ngày giáp hạt. Người ta đã ký hợp đồng bán lợn cho công ty thực phẩm huyện xấp xỉ xấp ngàn để nhân dân thua thiệt và những kẻ không hề biết nuôi lợn là gì đục nước béo cò. Chế độ ta là công bằng. Những kẻ làm nhin đói, còn bọn ma cuội có tí quyền tí chức thì giàu lên nhanh chóng, có khác gì áp bức bóc lột.

Cán bộ Hân nói thêm vào:

- Chẳng lẽ anh không thấy đời sống đã khác trước biết bao rồi hay sao?

Người nông dân ngửa tai và hai mắt gần như trợn lên:

- Anh muốn nói tới những cái xe đạp của một nửa số gia đình thôn này chứ gì? Anh muốn nói tới những đứa con của làng tới trường đại học và ra cả nước ngoài nữa chứ gì? Rồi thì nhà nào đi ngủ cũng có màn, có chăn, hầu như nhà nào cũng có phích đựng nước và bộ ấm xuyên pha trà. Nhìn nhận như vậy mà bảo đời sống sung sướng lắm rồi thì chẳng khác nào bảo trái đất đừng quay trong suốt gần một nửa thế kỷ qua. Lối so sánh như anh tôi thấy khối ông tuyên huấn nói.

Hân nhăn nhó. May mắn được ngồi gần cô thư ký mà mới trước đây ít ngày đã cùng mình bập bênh trên bãi biển Đồ Sơn, anh ghé tai vào cô nói nhỏ: "- Cha này gần!". Anh không ngờ Loan quay lại, hai mắt cháy lên và đôi má đỏ hồng nhưng giọng cô vẫn nhẹ như một lời thông báo: "- Bố em đấy!".

Anh cán bộ huyện ủy rõ ràng chưa nghe ra còn cố hỏi lại:

- Há?

Loan gần từng tiếng:

- Bố em đấy mà.

Bà con ở dưới chỉ ngạc nhiên không hiểu sao hôm anh cán bộ huyện ủy bỗng dừng lại hiện ra tròn xoe xoe nhẽ thường nhét vừa một cái chén tống.

Người ta còn phát biểu rất nhiều rồi mới đến phần cuối cùng là bí thư huyện ủy nói chuyện. Mặt trời đứng bóng. Không một ai thấy thời gian trôi đi. Bí thư rõ ràng xúc động được nghe trực tiếp ý kiến của dân làng. Kẻ nào bảo họ manh động là chưa đúng lắm. Kẻ nào khăng khăng bảo họ cục bộ là không khách quan. Ở đây có hai chi bộ Đảng và hai đội sản xuất và đa số các đảng viên cùng đứng với dân làng. Khẩu hiệu phải làm giàu bằng đôi bàn tay lao động và trí sáng tạo của mình chẳng lẽ không phải là khẩu hiệu của Đảng hay sao? Sự khăng định nghèo là khổ nạn chẳng lẽ là quá khích

hay sao? Vấn đề phải gỡ ra như thế nào để không ảnh hưởng tới tình đoàn kết trong thôn trong xã, không dẫn đến tình trạng xáo canh, không vi phạm chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

Bí thư không nói nhiều. Đặc biệt anh không hứa hẹn một điều gì cả mà chỉ xin ghi nhận mọi ý kiến của bà con để về báo cáo với tập thể thường vụ và cấp trên. Khi đại diện dân làng mời anh nghỉ ăn trưa thì có một người đàn ông đi tới nắm lấy tay anh lôi lại:

- Thưa bí thư, cụ Tuần muốn gặp đồng chí.

Người lãnh đạo của huyện như sực nhớ ra:

- Cụ gọi ạ! Chết thật, tôi có lỗi, đã tính thăm cụ từ đầu... Vâng! Vâng!
- Anh rồi rít - Tôi sẽ tới ngay.

Anh thanh niên làng chỉ vào Ứng:

- Cụ là bố đẻ anh này.

Bí thư quay lại nhìn một trong ba đại diện của làng. Anh Ứng gật đầu:

- Vâng! Bố đẻ ra tôi - Rồi Ứng quay sang anh thanh niên làng - Nhưng bí thư còn nhiều việc, chú bảo hộ với bố tôi...

Bí thư huyện ủy ngăn Ứng lại:

- Không có việc gì quan trọng hơn đối với tôi là tới thăm cụ Tuần lúc này. Tôi hiểu, anh Ứng ạ, cụ chẳng những cao tuổi nhất mà còn được cả làng này vì nể. Cụ chưa hề bôn ba đây đó nhưng những tháng năm hoạt động của cụ thì vẻ vang chẳng kém mấy người. Cụ như vị anh hùng những năm kháng chiến chống Pháp. Cụ không phải đảng viên nhưng rõ ràng cuộc đời là sự phấn đấu cho quyền lợi chung của xóm của làng. Vào gặp cụ một

lát, trước là để tỏ lòng tôn kính và sau nữa là nghe những lời chỉ bảo bao giờ cũng là việc nên làm.

Đoàn người vui vẻ kéo vào nhà cụ Tuần.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 5

Suốt những năm tháng đi xa, một trong những ấn tượng luôn luôn sáng lên trong nỗi nhớ nhung của Tân về làng quê là các cánh đồng. Nếu lấy cây đa cổng Hộ làm chuẩn thì ruộng đất làng Thị chạy theo hình rẻ quạt mở đầu là vùng triều trũng ven sông Cửa Đình, rồi vùng Bờ Vô, Bờ Hồng, chạy qua Quán Dòng, chùa Hàn, về tới chùa Mạn, Ao Phe, Lò Gạch, cầu Đá và Mạn Điền.

Cánh đồng Mạn Điền hơi xa làng nhưng màu mỡ. Những năm chiến tranh chống Pháp, cánh đồng này rất hay bỏ hoang vì quá gần quận lỵ Thọ Chương. Người nông dân cắm cúi theo trâu ngẩng đầu lên có thể thấy lính quận đã phục kích kín khóm tre đầu làng Kim Trang. Lúc ấy giữa đồng không mông quạnh không chạy cũng chết mà chạy chúng bắn theo cũng chỉ có chết. Phải mất một đoạn đường mới về tới chùa Dền và ngòi Ao Phe là trận địa phục kích chặn địch của du kích làng Thị.

Hợp tác xã thành lập, cánh đồng Mạn Điền đã đem lại cho làng biết bao của cải. Vụ chiêm trồng dưa hấu đổi gạo và xen kê là đỗ xanh, đỗ đen, thứ nào cũng cho sản lượng cao. Vụ mùa cấy nếp hoặc tám xoan là thứ gạo chỉ những nhà giàu nhất làng ngày xưa mới được ăn. Hợp tác xã toàn xã thành lập cánh đồng Mạn Điền cùng với mười mẫu lụt lội đồng Mè bỗng nhảy phốc lên một phát sang quyền quản lý canh tác của nông dân làng Cao. Khi cánh đồng Mè bị bỏ hoang thì người ta nhất quyết coi đây là thời cơ để thu lại toàn bộ đất đai vốn có từ thuở lập làng.

Sau buổi tiếp bí thư huyện ủy, bà con làng Thị càng lảng xa hợp tác xã toàn xã. Với lý do là những năm gần đây hợp tác xã toàn xã chả lo gì tới

đời sống của bà con làng Thị. Dân kiến nghị, họ đưa ra đại hội đại biểu xã viên thì mỗi lần như thế bao giờ cũng bị là thiếu số vì dân làng Thị chỉ bằng một phần ba số dân làng Cao. Theo nhu cầu bức thiết, làng Thị đề nghị có cỗ xe đòn đám ma riêng, xã nhất quyết không cho kinh phí đã tự đóng và cấp cho một bộ mới tinh, giá thành một trăm năm mươi ngàn, mang về chưa dùng đã hỏng. Xã cử thợ sang sửa đi chữa lại tốn sáu mươi ngàn nữa, hỏng vẫn hoàn hỏng. Làng Thị bảo nhau góp tiền đóng cỗ khác chỉ tốn chín mươi ngàn đồng dùng rất tốt.

Dân làng Thị tuyên bố tự điều hành công việc đồng áng và nộp đủ mọi khoản nghĩa vụ với Nhà nước. Tân phân vân ghê gớm nhưng không thể phản đối. Nếu chỉ xét tới động cơ làm sao có nhiều của cải và thôn xóm yên vui thì anh hoàn toàn ủng hộ. Nhưng việc dẫn đội hình hợp tác xã động chạm tới chủ trương, tới chính sách, khó ai có thể tự mình quyết định được. Anh rất thông cảm với bí thư huyện ủy hôm dự họp làng. Bà con đòi đồng chí lãnh đạo phải trả lời tại chỗ đồng ý cho dẫn đội hình hợp tác xã toàn xã. Phút ấy chính Tân đã gỡ thế bí cho anh. Bằng uy tín của mình anh đề nghị bà con làm một đơn tường trình đầy đủ lý do nhờ bí thư huyện ủy mang về cho tập thể lãnh đạo và báo cáo lên trên. Cũng hôm ấy có người còn tranh thủ mắng nhiếc chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bùi Văn Hoàng. Anh này người làng Thị nhưng ngày đêm làm việc tại trụ sở đặt ở làng Cao. Nếu anh ủng hộ hoàn toàn dân làng Thị và chi bộ làng Thị thì cũng có nghĩa hành động lệch hướng với nghị quyết thường vụ đảng ủy xã mà anh là một thành viên. Nếu anh lúc nào cũng xã nói thế này, huyện bảo thế nọ thì khó mà vác mặt về làng là nơi chôn rau cắt rốn. Có người khuyên anh nên bỏ phăng chức chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về làm thẳng lực điền là hay hơn cả. Nhưng anh không muốn thế. Anh biết mình bị kẹt, rất khó hoạt động. Nhưng chắc chắn làm chủ tịch xã vẫn hơn làm thợ cày. Cái khó của anh là vợ con vẫn ở làng Thị chứ không như cửa hàng trưởng Nguyễn Văn La nhờ phăng gốc rễ đưa vợ con sang xã cả.

Mùa màng ập đến nhanh chóng. Vừa mới hôm nào là những đợt heo may rải đồng và trẻ con đi bắt tôm húi hay thả cần câu cả mương xuống những bậc ao làng mà hôm nay lúa đã vàng rực trên khắp các cánh đồng. Nước triều rút vội. Hàng năm cứ vào dịp này là dân làng Thị nhộn nhịp hẳn lên. Họ phải lo mọi công tác chuẩn bị gặt hái, lại phải lo dọn cỏ và những cây vông vang trên cánh đồng triều bát ngát chạy dọc bờ sông Cửa Đình và lo làm vụ đông ngay sau khi gặt lúa nếp. Tân đi xa nhớ rất nhiều về những ngày này. Nước sông rút mau phơi ra những bãi bồi đầy hến. Dòng chảy hẹp lại làm cho mật độ tôm cá nhộn nhịp hơn và những đứa trẻ choai choai tổ chức thành từng tốp cào dậm theo dòng nước đang xuống. Mỗi lần giẫm chân lên một con cà da chúng reo vui sướng. Trên cánh đồng triều bát ngát những người phụ nữ hối hả dọn cỏ. Họ bắt được không ít những con cà da gần giống như cua bể nhưng nhỏ bé hơn và vui mừng nhấm tính bữa canh rau cải chiều nay - Suốt những năm đi xa Tân ngập chìm trong những kỷ niệm làng quê ấy - Và rất lạ là, giữa những phút sục sôi công việc, trên suốt cánh đồng triều luôn luôn có những chú cò đơn chiếc với đôi chân dài nghêu và cái mỏ nhọn hoắt. Chúng dường như đã quen người nên chẳng buồn bay lượn khi con người đã tới gần. Chúng cứ thản nhiên mổ tôm cá và thỉnh thoảng bước một trong cảnh nhàn du đơn độc. Đôi khi chúng vỗ cánh bay và bầu trời xám đục ghi mãi những chớp trắng nhỏ yếu, xa dần.

Một bữa Tân đi dọn triều giúp vợ, vừa về đến nhà thì anh Ủng và anh Thùỵ vội đến. Trời đã mờ tối. Ánh chiều vàng nhạt vừa tắt lịm đâu đây. Chị Tân thấp đèn giục chồng mời khách vào nhà nhưng chẳng ai để ý đến điều đó và cứ đứng trao đổi trên sân.

Anh Thùỵ hỏi ngay:

- Chú tính thế nào về mười mẫu triều đồng Mè?

Tân chưa sẵn sàng giải đáp một vấn đề thế này. Hôm họp làng bà con quyết định phải cấy mảnh ruộng ấy để tránh tình trạng bỏ hoang và tránh hiện tượng có thể có như đang đồn đại là phát canh thu tô. Ủng đã khẳng

định không bao giờ mình làm như vậy nhưng dư luận không chịu buông tha anh. Anh phát cáu mặc kệ cho những lời đồn đại.

Ba người lặng im nhìn nhau và chờ đợi thái độ của nhau. Bỏ hoang hóa là có tội. Nhưng cày cấy lại không phải quyền của họ. Cứ làm là vi phạm. Rắc rối gớm! - Đại tá hếch mặt lên nhổ nhử những sợi râu ngứa ở phía dưới cằm. Thói quen ấy chẳng đẹp đẽ gì nhưng bỏ thì thật là khó, nhất là những phút cần suy nghĩ và hai tay không phải làm gì. Hai nội dung vi phạm trên thì việc để hoang ruộng đất là đáng chém. Tân biết các bạn chờ đợi ý kiến của anh nhưng anh không dám quyết. Anh đề nghị mai đi xin ý kiến cấp trên. Tân muốn lên huyện. Anh muốn gặp bí thư huyện ủy chuyện trò nếu đồng chí ấy vui lòng tiếp. Hôm bí thư về làng Tân định gặp riêng nhưng chẳng còn thời gian nữa.

Anh lên huyện một mình. Thù và Ứng lấy cơ phải ở lại điều hành công việc đồng áng nhưng cái chính là muốn đùn anh làm công việc giao tiếp đối ngoại. Bí thư vắng. Anh đợi. Nhưng chỉ vài phút đã thấy chiếc Lada lượn vào chỗ đậu và đồng chí lãnh đạo của huyện bước ra. Bí thư nhanh nhẹn rẽ vào hàng hiên và đặt gót giày gấp gấp trên những bậc cầu thang ốp đá. Cả hai đều nhận ra nhau. Cả hai đều vui mừng tiến lại và vồn vã bắt tay nhau. Không khí bạn bè bằng hữu làm Tân thấy thanh thoát và anh thoáng lúng túng không biết nên đặt vấn đề như thế nào cho phải. Anh lo nhất mình có biểu hiện gì sai phạm vào chính sách. Mặc dầu gốc rễ là nông dân nhưng trong con người anh nhuộm đỏ màu lính. Quá quen thuộc với bản đồ, với các tình huống chiến thuật và chiến dịch, với thời cơ cho từng trận đánh lớn. Việc đồng áng vẫn chưa ăn nhập vào anh. Anh cảm thấy như từ bé tới giờ lần đầu tiên mình nhảy lên lưng con ngựa chưa quen biết và buộc phải ra roi. Nhất định là phải vừa phi vừa học cưỡi và tìm hiểu tính tình con vật. Làm sao đây cho khỏi ngã.

Tân vừa tâm sự điều đó xong, bí thư huyện ủy đã nói ngay:

- Chẳng phải riêng anh lo ngã ngựa mà chính tôi cũng thế. Lãnh đạo sản xuất có những khó khăn đôi khi tưởng như không vượt qua được. Người nông dân bây giờ không phải như ngày anh ra đi, cũng không giống vài năm về trước. Nhận thức của họ rất nhanh và nhạy. Người ta chỉ quanh quẩn trên đồng làng nhưng biết rất rõ bên Liên Xô cho đấu thầu ruộng đất năm mươi năm, hiểu tường tận tình hình làng xóm cùng với các tập đoàn sản xuất ở đồng bằng sông Cửu Long. Chỉ thị 100 ra đời gây không khí phấn chấn trên khắp các cánh đồng nhưng chỉ ít năm sau đã nhanh chóng không còn thích hợp nữa. Người nông dân nhiều nơi đang quanh quẩn đối phó với các đội thu hồi sản phẩm, có địa phương thực là quyết liệt và báo chí đã nói đến nghị quyết 10 ra đời mà nông dân ta quen gọi là khoán 10. Lại một luồng không khí mới tràn về. Chúng ta có quá nhiều chỉ thị và nghị quyết. Riêng lĩnh vực này, theo tôi, hiểu thế cũng được, nhưng đúng đắn hơn là phải nhìn nhận sự vận động của xã hội nông thôn Việt Nam rất mau lẹ. Nhận thức của chính chúng ta nếu chại lý là sẽ chuyển biến không kịp. Tôi lo nhất là mình lạc hậu hơn thực tại!

Tân giật mình. Chính anh cũng đang lo sợ mình chạy theo hiện thực đang phát triển. Biết rằng nếu sa đà vào những vấn đề có tính lý luận như thế này sẽ rất căng thẳng và làm lu mờ mục đích chuyển lên huyện của mình, đại tá hỏi vào đúng nội dung cần đề cập tới:

- Anh đã về thăm làng Thị. Anh đã nghe bà con nói. Tôi thay mặt dân làng báo cáo anh xem họ cấy trên cánh đồng Mè và đảm nhận các khoản nộp nghĩa vụ có được không?

Câu hỏi ấy rơi đánh tồm. Cả hai cùng im lặng. Tân thấy ngay mình đang thiếu cân nhắc và tự xấu hổ với mình. Không bao giờ nên hỏi đồng chí bí thư huyện một khía cạnh nhỏ nhặt thuộc phạm vi của thôn và xã giải quyết. Chỉ huy trưởng một sư đoàn lại quá quan tâm tới tình huống chiến thuật cá nhân và quên đi tình huống chiến dịch hay ý đồ bao quát của cả trận tấn công thì tốt nhất nên xuống làm trung đội trưởng.

Thực tình Tân thấy lòng mình chưa ổn. Anh vẫn lo lắng con ngựa bất kham của mình đang cưỡi. Chẳng ai vui thú gì khi phải thổi một điệu kèn ngập ngừng. Nhưng anh muốn biết chính kiến của bí thư huyện ủy về những vấn đề đại loại như thế này.

Toàn huyện không phải chỉ có làng Thị róng riết đòi xem xét lại đội hình hợp tác xã toàn xã. Vùng bắc sông Thừa có nơi người ta đã táo tợn chặn xe của chủ tịch huyện lại để chất vấn. Bên kia đường Mười bảy có xã còn tập hợp lại mấy chục bà con kéo lên tỉnh, lên Trung ương, đòi gặp chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng giải quyết vấn đề ruộng đất. Là cán bộ lãnh đạo, khi quyết một nội dung cụ thể, bao giờ cũng phải cân nhắc giữa hiện tượng thực tiễn với lý luận đã được đúc kết, được cụ thể hóa thành chủ trương, chính sách. Cái khó là lý luận thường phải đi trước và dắt dẫn hiện thực nhưng không ít trường hợp đã từ hiện thực phong phú và sinh động mới đúc rút thành lý luận. Day dứt là ở chỗ này. Nếu có quyền định hướng và quyết định thì phải hành động như thế nào đối với một vấn đề vừa mới nảy sinh đang phát triển. Chờ đợi trên cho chủ trương thì đôi khi không ứng xử kịp với thực tiễn đang phát triển. Gặp hai người đang hăm hở lao vào đâm chém nhau thì việc đầu tiên là phải tìm mọi cách tách họ ra xa, thu vũ khí rồi mới đến phân biệt phải trái. Gặp một tai nạn giao thông thì việc đầu tiên là cứu người bị nạn rồi mới đến lập biên bản để xem xét bên nào phạm luật, bên nào đúng luật.

Bí thư huyện ủy vui vẻ phát biểu chính kiến của mình:

- Xem xét ai phải chịu trách nhiệm tới việc mười mẫu đồng Mè bỏ hoang thì trước tiên thuộc về bà con xã viên làng Thị và làng Cao. Bởi vì còn bao yếu tố liên quan đến nó. Cũng như việc anh Ứng có thu tô hay không thì phải từ chính nội bộ bà con làng Thị phán xét chứ. Tôi chỉ có thể nói nguyên tắc chung nhất mà anh cũng tán thành là: không được để ruộng hoang! Phải làm giàu và làm giàu bằng đôi bàn tay lao động cần cù và trí óc minh mẫn say sưa sáng tạo của mình.

Đại tá hỏi ngay:

- Bà con làng Thị quyết định vụ này cày cấy trên mười mẫu đồng Mè, anh thấy thế nào?

Bí thư khẳng định:

- Được! Với điều kiện các đội sản xuất của hai làng thương lượng nhau.

Tân nghĩ rất nhanh! Thế là ổn! Làng Cao muốn đuổi bỏ mười mẫu đồng Mè không khác gì một ông bố vợ được gã trai trẻ nào đó mang rượu thịt đến dạm hỏi cô con gái quá tuổi và hấp tấp của mình. Họ vừa được tiếng nhường nhịn và lại vừa khỏi phải đeo cái vạ vào thân.

Nhân đà vui, Tân hỏi thăm dò:

- Vấn đề xin dẫn đội hình hợp tác xã toàn xã thế nào anh nhỉ? Thực tình tôi rất lo vi phạm chính sách Nhà nước và nghị quyết của Đảng. Đã có thời chúng ta hô hào rất tích cực lập hợp tác xã quy mô lớn.

Bí thư mỉm cười:

- Thời ấy chắc anh đang ở trong quân đội! - Giọng bí thư vui lên trong tình bạn bè bằng hữu. - Cái bồng bột chủ quan đã nhường cho sự thận trọng và sâu lắng. Giá của sai lầm quá đắt. Có điều khốn khổ cho bà con mình là mọi hậu quả của lỗi lầm đều đổ lên vai người dân. Sản xuất mới xem ra có năng suất cao họ đã chuẩn bị nộp nhiều sản phẩm. Mùa màng thất bát họ ngửa mặt lên trời kêu đói.

Bùi Danh Tân phấn chấn. Anh thấy đồng chí lãnh đạo huyện nói trúng ý mình và tỏ ra rất hiểu người dân. Con người lao động trên đất nước ta và đặc biệt là nông dân suốt mấy thế hệ gian khổ hy sinh và mong đợi. Cách mạng thành công là bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, họ mong ngày

độc lập. Kháng chiến thành công, họ mong đợi cải cách ruộng đất để tiến lên chủ nghĩa xã hội. Rồi chống Mỹ. Rồi mong chờ thống nhất. Một nửa thế kỷ qua, hạnh phúc và sướng vui lớn vồn trước tầm nhìn của họ trong lúc thực tiễn vẫn đầy mờ hôi và cả đắng cay nữa.

Nhà lãnh đạo của huyện trả lời tiếp:

- Xin dân đội hình hợp tác xã toàn xã không phải là vi phạm điều cấm. Nghị quyết 10 đã tháo gỡ nhiều, mặc dầu theo tôi thực tiễn diễn biến nhanh biết đâu chẳng có những vấn đề sau này phải bổ sung điều chỉnh. Nhưng anh biết đấy, như một cặp vợ chồng có đơn ly dị thì tòa án bao giờ cũng hòa giải đã, sau này thấy không còn cách nào tốt hơn mới đồng ý cho ly hôn. Ở đây tôi chưa nói đến trường hợp cụ thể xin ly hôn lại chỉ có một người ký trong đơn.

Tân hỏi luôn:

- Nghĩa là anh muốn dàn xếp cho ổn thỏa?

Câu trả lời như một hiệu lệnh:

- Đúng! Hãy cố gắng giải quyết sao cho ổn thỏa. Đây là mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, chứ không phải mâu thuẫn đối kháng. Ngay trong huyện ta đã có địa phương xin dân đội hình hợp tác xã toàn xã, nhưng rồi sau khi bàn bạc cân nhắc rất kỹ càng họ đã tự nguyện rút đơn. Tôi định tâm theo dõi chuyển biến của mấy địa phương này. Xây một cái nhà là khó. Nhưng phá mà phải cố giữ gìn như đầy đủ nguyên vật liệu, những sắt, thép, gạch, đá còn khó khăn hơn nhiều.

Tân muốn trao đổi thêm về tình hình hợp tác xã song thấy ngay rằng như vậy là lạm dụng. Anh cũng đã kịp phát hiện ra bóng cán bộ kiểm tra huyện ủy đi cùng bí thư về làng hôm trước đang lớn vồn ngoài hành lang, chắc là có việc cần báo cáo, nên ngồi thêm cũng bất tiện. Đại tá đứng lên. Bí thư tiễn anh ra cửa. Hai người bắt tay nhau thật chặt và chí tình. Tân

không về làng ngay mà rẽ vào thăm mấy anh em trước có thời cùng đơn vị đang công tác bên huyện đội. Họ làm cơm mời anh. Chiều mát anh mới ung dung đạp xe đạp xuôi tới sông Thửa. Chứa qua sông anh nhận ra rằng không thể nào không rẽ vào thăm chiến sĩ lái xe hôm trước đã đưa mình về. Chiến sĩ này đang xin chuyển ngành. Vào thăm gia đình chú ấy và hỏi xem công việc đến đâu rồi. Cả nhà vui đón anh. Ông bố kiên quyết không cho anh về trong đêm nay. Anh vui mừng ở lại. Anh có ngờ đâu qua một đêm, bao nhiêu sự việc đã diễn ra ở làng.

Cánh đồng Mạn Điền rộng trên hai mươi hécta và từ thuở người dân làng Thị xưa nhất có ở trên đời đã thấy nó thuộc quyền sở hữu của làng. Thuở ấy đất đai còn là tài sản riêng của cá nhân. Mạn Điền chủ yếu của ba gia đình giàu có và mấy trung nông lớp trên. Cải cách ruộng đất, cánh đồng Mạn Điền chia cho hai mươi nhăm gia đình nông dân. Mấy năm sau tất cả thành tài sản của hợp tác xã.

Ngày xưa ngày xưa, Mạn Điền vẫn là cánh đồng màu. Người ta cấy lúa nếp để tháng chín âm lịch gặt và trồng khoai sớm hoặc cấy tám thơm gặt muộn để trồng khoai ngắn vụ. Khoai lan gần tới rãnh lập tức được vén ngọn trồng đổ các loại hai bên luống. Tháng năm mưa rào, đổ tàn, khoai cũng đến mùa thu hoạch, người ta cày móc hai bên luống ra, vùi lấp thân đổ và dây khoai làm phân còn lấy lại củ. Những chất hữu cơ này chắm bón lúa mùa và làm cho đất luôn luôn có độ mùa tươi, bở.

Mấy năm sau này nông dân đến trại Lương Đình Của mua giống dưa hấu đông ngắn hạn. Đó là một trong những đổi mới kỳ lạ ở vùng nam sông Thửa. Thì ra không phải chỉ mùa hè, mà cả những ngày nắng hanh khe khát ăn miếng dưa hấu đỏ tươi và đầy nước ngọt vẫn mát rượi ruột gan. Tỉnh và huyện kêu gọi trồng dưa hấu đông xuất khẩu, nghe nói chở sang những nước xa xôi lắm. Toàn bộ cánh đồng Mạn Điền được trồng dưa hấu đông ngắn vụ đã rồi sau đó vẫn trồng khoai muộn hoặc cấy lúa chiêm xuân. Hòn đất được vằn vò không nghỉ và cho ta nguồn của cải gấp ba, gấp năm ngày

trước. Mạn Điền chỉ có ngần ấy diện tích nhưng đã nuôi sống một nửa dân làng Thị. Vào hợp tác xã toàn xã, đất ấy được cắt cho làng Cao và bỗng dưng họ còn được luôn cả mười mẫu đồng Mè chua mặn nữa. Thoạt đầu người ta có phân vân nhưng rồi tặc lưỡi: Ừ, thì đất đai là tài sản chung quốc gia. Làng Cao ít ruộng, bình quân đầu người của họ chỉ bằng năm mười phần trăm bình quân đầu người của làng Thị. Họ nhận Mạn Điền đồng thời đảm nhận luôn mười mẫu đồng Mè xa xôi và chua mặn là đáng cho họ lắm. Lập luận ấy không bền vững. Người dân làng Thị nhanh chóng thấy mình mất mát. Câu châm ngôn: "Chơi với quân Rồng mất gồng mất gánh" từ ngày xưa bỗng dưng sống lại. Đến khi cánh đồng Mè bị bỏ hoang và biết bao rắc rối khác xảy ra dưới cơ chế của hợp tác xã thì ý thức về LÀNG đối với dân làng Thị trở nên mãnh liệt.

Sĩ quan về hưu Bùi Danh Tân không lường hết tính bột phát của vấn đề. Sáng hôm sau, khi anh còn đang lắng nghe gia đình chiến sĩ lái giới thiệu về chuồng lợn, chuồng gà và cách nấu rượu lấy bỗng nuôi lợn thì bà con làng Thị tập họp từ lớn đến bé, từ già đến trẻ, từ trai đến gái, kéo ra cày cuốc cánh đồng Mạn Điền vừa gặt trơ gốc rạ. Đội quân lao động đông đảo tới hơn nửa nghìn người do bốn mươi lực điền vác cày và dong trâu hùng dũng đi trước. Hầu như toàn trâu mộng. Chẳng biết các chú ngựa sừng hay khoái chí với cảnh rầm rầm rộ rộ mà cứ thi nhau ghé ngo vang lừng. Tiếp đến là một đoàn các bà, các cô, vác vồ, vác cuốc. Rồi trẻ con hò reo như đang dự ngày hội. Chúng chạy lên, chạy xuống ra chiều vui sướng lắm.

Đội quân lao động đầy khí thế ấy quyết tâm ngay buổi sáng hôm nay cày vỡ, làm đất và trồng cây tra hạt nhiều nhất trên cánh đồng Mạn Điền càng vào sâu ở phía giữa được bao nhiêu càng tốt. Họ muốn làng Cao phải chấp nhận chuyện đã rồi. Họ không có ý định đánh lén hay đánh úp. Tối hôm qua họ còn gửi thư cho dân làng Cao báo tin xin lại mười mẫu đồng Mè và cánh đồng Mạn Điền vì họ đã lập ban điều hành sản xuất riêng mà không chịu sự chỉ đạo của ban quản trị hợp tác xã toàn xã nữa.

Bốn mươi con trâu mộng như một đoàn máy bay khu trục chở nặng bom vừa mới nhô lên đê chùa Dền đã bước sang cánh đồng Mạn Điền thì từ phía cổng Và của làng Cao xuất hiện hai chiếc máy cày đỏ như lửa hung hăng lao tới. Giống như xe tăng mở đường, sau hai máy cày hùng dũng, đoàn quân nông dân vác cày vác cuốc. Thấy có sự lạ bốn mươi con trâu dàn hàng ngang trên đê chùa Dền như một trận địa pháo sẵn sàng nổ đồng loạt. Nhưng chúng ngỡ ngác. Có con tưởng rằng đây là cuộc tập trận giả vui chơi liền hếch mõm lên trời ghé ngo hướng ứng. Chủ của đàn trâu là những tay lực điền kỳ cựu không để mất thời gian, soạn thùng chảo, ốp vai cày lên phía trên cổ trâu luôn thùng óng rôi hô bước rộn vang như các khẩu đội trưởng hạ đạt lệnh bắn cấp tập. Những đường cày đầu tiên lật đất thành đủ hình thù kỳ dị. Thế trận dàn ra rất nhanh chóng quanh cánh đồng Mạn Điền.

Lúc này đội quân có máy cày đỏ chói dẫn đường gấp rút vượt qua đê chùa Mới. Ngôi chùa nhỏ, độc mỗi cây đa và căn nhà ngói rêu phong vừa là chút hãnh diện của dân làng Thị. Làng Thị nhỏ nhưng có tới ba ngôi chùa lớn, tượng Phật nguy nga và rất thiêng, chẳng những chỉ là nơi thờ cúng của làng Thị và của cả bà con ở trong vùng. Chùa Dền nhỏ hơn, nghèo hơn. Chùa Mạn cổ kính và rất nhiều hoa quả để nhà Phật thưởng thức và ban phát cho bần ni bốn phương. Chùa Hàn nằm bên cầu Mè uy nghiêm, bề thế và mỗi lần tiếng chuông ngân lên thì các đệ tử của làng Thị, của làng Mè, làng Đạo Phái, làng Kim Trang đều thành khẩn nghiêng mình đọc kinh nhà Phật. Các cụ kể rằng trước tình thế đó dân làng Cao vội vã xây dựng ngôi chùa và trồng cây đa làm biểu tượng đối diện với chùa Dền ở đầu bên này và đầu bên kia cánh đồng Mạn Điền.

Cả ba ngôi chùa ấy đều không nguyên vẹn như ngày xưa nữa nhưng dấu tích vẫn còn và con cháu sau này vẫn luôn luôn được nghe kể lại về một thời huy hoàng xa vắng của làng. Một đoàn khảo cổ của sở văn hóa đã về nghiên cứu và Nhà nước ta đã xếp hạng di tích đối với chùa Hàn. Một bài đã giới thiệu bia đá chùa này và đăng bản dịch chữ viết trên tấm bia ấy.

Con cháu bây giờ chẳng quan tâm lắm tới Phật Tổ Như Lai nhưng cũng hãnh diện về một thời vàng son chói lọi của làng quê nhỏ bé của mình.

Cuộc giao tranh thực lạ. Nó được chính thức khai ngòi bằng việc một con trâu chẳng hiểu do từ nhỏ chưa thấy thằng bạn cùng nghề ăn dẫu ma dút bao giờ hay vì một lý do nào khác bỗng nhiên hoảng loạn lồng té lên kéo theo cái cày và cả anh chàng lực điền. Hai chiếc máy cày lao xuống dốc chùa Mới, vòng quanh bờ chuôm và lượn sát mép cỏ chuẩn bị lấy đường cua xuống mảnh ruộng đầu tiên của cánh đồng Mạn Điền. Con trâu kéo theo cái cày và anh chàng lực điền cũng vừa lồng tới đó. Trâu chồm lên, chồm dứt. Lưỡi cày bập vào bờ đê làm cho anh thanh niên tay vẫn cầm theo chóp cày bỗng ngã lăn kèn chổng ngược bốn vó lên trời.

Một tiếng kêu như xé vải:

- Người làng ta chết rồi!

Lập tức không ai bảo ai bà con làng Thị xúm tới vây chặt hai chiếc máy cày trong lúc ba mươi chín tay lực điền còn lại ra sức thúc trâu đi. Dân làng Thị ít hơn những tỏ rõ sức quyết liệt của người giữ đất. Những tốp dân làng Cao bước tới đâu cũng bị chặn lại và được nghe những lời giải thích ngọt ngào rằng cánh đồng Mạn Điền từ ngày chưa có chùa Mới và chùa Hàn đã thuộc quyền sở hữu của làng Thị. Anh Ứng và anh Thù lo lắng chạy ngược chạy xuôi khuyên bà con hết sức kiềm chế không để xảy ra những hành động đáng tiếc. Dân làng Thị nghe anh, ai ai cũng nhũn chi chi nhưng nhất quyết không để một người làng Cao nào bước xuống cánh đồng Mạn Điền. Người làng Cao thấy như bị lép vế là điều họ chưa hề thừa nhận bao giờ.

Một tiếng đồng hô:

- Tiến lên anh em! Đất đai là tài sản chung quốc gia. Cánh đồng này hợp tác xã toàn xã đã giao quyền cho chúng ta.

Lập tức anh Thùy nhảy lên lưng con trâu lồng khi này, đứng rõ cao, tuyên bố:

- Xin bà con làng Cao chú ý. Chúng tôi đã có thư gửi sang nói rõ: Cánh đồng Mạn Điền là đất đai sinh sống lâu đời của dân làng Thị. Bà con làng Cao còn có nhiều nghề phụ. Bà con làng Cao từng sinh sống ngàn đời trên cánh đồng của mình và giữ quan hệ hữu nghị với dân làng Thị. Chúng tôi xin bà con, chúng tôi giành cho mình quyền tự điều hành sản xuất và nguyện xin trở về hợp tác xã quy mô thôn.

Một kẻ xấu chơi nào đó bập cuộc vào chân trâu làm con trâu lồng lên. Khối người dạt ra và ít nhất có bốn, năm người ngã chống kèn bốn vó. Anh Thùy bị hất xuống một cái rãnh bê bết bùn đất. Xã viên làng Cao phát hiện ra đầu đằng kia cánh đồng, phía sát chùa Dền, cả một rẻo đất rộng và chạy dài sát tới chân khóm tre làng Kim Trang chưa có một đường cày nào. Hai chiếc máy cày chồm tới. Dân làng Thị chặn phía trước bằng cách chạy giật lùi và luôn luôn ép người mếp ruộng để máy cày không lao xuống được. Không khí lúc này chứa đựng sự bùng nổ. Dân làng Thị điều ba bà già đều là mẹ liệt sĩ lên trước. Hai chiếc máy cày lợi dụng các bà chậm chân chậm tay, chồm lên mở đường cua, vòng xuống đúng lúc các bà tới kịp. Một bà ngã lăn trước máy cày giãy đành đạch, mặc dầu sắt thép chưa chạm tới người. Một bà ôm chặt bánh máy cày gào thét như chính nhờ bàn tay giữ của bà mà cỗ máy chịu cứng không sao cựa quậy được.

Làng xóm kêu ầm lên:

- Chết người rồi, bà con ơi!

Người ta gọi y tá mặc dầu chẳng hề có y tá. Người ta gọi cáng thương nhưng chẳng có cáng thương. Người ta hò nhau công, kiệu người bị nạn. Điều rất lạ là bà mẹ ôm bánh máy cày cứ khư khư hai bàn tay và hai chân giẫm trên đất trong lúc miệng la trời. Hai bà đã ngã được nâng dậy. Các bà đau, sứt sát nhưng không hề bị thương, nhưng người ta cứ hò lên là bị

thương. Hai chiếc máy cày giờ đây bị vấp chặt không sao cựa quậy được. Dân chúng hai làng quần vào nhau không để ý tới trường công an xã và xã đội trưởng người làng Cao dẫn một tiểu đội dân quân có súng ống tề chỉnh cũng là người làng Cao đang vận động quanh chuôm chùa Mới.

Tiếng loa điện phát ra:

- Giải tán! Yêu cầu giải tán!

Đứng trước mặt dân làng, tiểu đội dân quân chín tay súng nhìn ngó và chờ lệnh. Người dân làng Thị không thấy có thành viên nào trong đội ngũ ấy liền hét tướng lên: "Chúng nó mang súng ra dọa, bà con ơi! Chúng nó định giết dân mình bà con ơi!". Tức thì người ta thấy bác Nham, Cúc, Loan và một loạt những người khác lao tới và thành linh, hết sức chủ động, nhanh như chớp, giằng lấy những khẩu súng của dân quân. Loan vớ được khẩu K44, chẳng biết loay hoay thế nào mà một phát đạn bay vút ra khỏi nòng cùng với tiếng nổ đánh đoàng. Viên đạn ấy lướt qua cánh tay một người dân làng Cao.

Anh Thù tái mặt vội vàng hét:

- Bỏ súng xuống! Bỏ súng xuống! - Hai mắt đỏ nọc, môi nhợt nhạt, anh chạy ngược chạy xuôi và trở nên hung hăng quyết liệt giằng lấy súng trong tay bất cứ ai còn đang do dự chưa hạ nó xuống đất. Anh giận dữ mắng mỏ bất cứ ai thái quá hoặc cương còng dám cưỡng lại mình và chẳng hiểu người ta sợ vẻ mặt dữ tợn của anh hay là sợ nguy hiểm với trò chơi súng đạn, nhiều người tự nguyện quăng súng vào một chỗ.

Người dân làng Cao bị đạn bay sượt cháy áo là ông Hinh. Vừa quá bất ngờ vừa thần hồn nát thần tính ông ta ngã nhào và run lên bần bật như chuẩn bị tắt thở. Dân làng Cao kêu lên: "Chúng nó bắn chết người làng mình rồi bà con ơi!".

Cuộc giáp chiến chắc chắn sẽ xảy ra nếu như phút đó không có hai xe Sítđờca chở mấy chiến sĩ công an huyện cùng bí thư đảng ủy xã và chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ào tới. Bí thư đảng ủy và chủ tịch Bùi Văn Hoàng nhảy lên lưng trâu. Nhưng Hoàng bị bà con làng Thị kéo xuống. Bí thư đảng ủy kêu gọi bỏ vũ khí cùng với tất cả cuốc, xẻng, gậy gộc. Phó huyện trưởng công an đứng trên thùng xe ba bánh tuyên bố: Ai không được phép mà vẫn giữ vũ khí là phạm pháp. Anh nhấn mạnh để mọi người nghe rõ là trong trường hợp này cần thiết phải vận dụng quy định bắt khẩn cấp. Chín khẩu súng được giả lại ngay ngắn. Vô, cuốc của làng nào xếp vào từng đống của làng ấy. Ba mươi chín con trâu đang kéo cày được lệnh dừng lại, tháo khoằm, cởi chấu. Ba mươi chín cái cày đứng im trên đất như trận địa súng cối hạng nặng còn đàn trâu thì nghênh ngang tìm tới những bãi cỏ rậm. Nhiều tay lực điền cho rằng, mình chỉ có phận cày, được nghỉ là thích, tùm năm tùm ba, vớ lấy những cái điều cày rít từng hơi sòng sọc và thở khói khoan khoái đón nhận giờ phút thanh bình của cuộc hưu chiến.

Tân về tới cổng Cầu Sung thì đúng lúc công an huyện và địa phương đang lập biên bản vụ xô xát. Anh chưa biết sự gì xảy ra nên ung dung và mãi miết đạp xe, bụng mừng vui nghĩ tới chiến sĩ trẻ nọ với cô Loan, con gái bạn mình. Anh thấy chúng đẹp đôi và tin rằng nếu mình giới thiệu mọi việc sẽ thành. Bỗng anh nhận ra điều khác lạ là làng xóm vắng tanh vắng teo. Khi vỡ chuyện anh vớt xe đạp, ba chân bốn cẳng chạy tới cánh đồng Mạn Điền. Vừa lao tới anh đã bị phó trưởng công an huyện chặn hỏi:

- Anh là Bùi Danh Tân?

Sĩ quan về hưu sững sờ:

- Vâng! Chính tôi đây.

Phó trưởng công an huyện hỏi tiếp:

- Anh là một trong ba thành viên trong ban điều hành sản xuất của làng?

Tân có phần nào ngờ ngác:

- Vâng. Dân bầu tôi.

Một tờ giấy đã có hai chữ ký được đưa ra:

- Anh ký vào biên bản.

Tân thấy anh Thù, anh Ứng cùng đông đảo bà con đang chăm chú chờ đợi thái độ của mình. Anh lưỡng lự:

- Tôi chưa rõ về việc gì.

Phó trưởng công an huyện giải thích:

- Biên bản cần có đủ chữ ký của những người đại diện cho làng. Liên đới của anh với sự kiện hôm nay tới mức nào xem xét sau và anh có thể bảo lưu ý kiến của mình bằng cách ghi tóm tắt vào chỗ sẽ ký. Anh có thể ghi rõ thời gian xảy ra sự kiện trên cánh đồng Mạn Điền, anh đang trên đường gặp bí thư huyện ủy trở về. Còn đây là hành động hoàn toàn bột phát hay có chuẩn bị cũng sẽ được xem xét sau.

Tân đọc tờ biên bản. Anh ghi những điều cần thiết đối với mình và ký. Khối người giải tán. Dân ở đâu về đó. Bốn mươi con trâu với bốn mươi lực điền vẫn đi trước nhưng khí thế xem ra không còn ngạo nghễ như buổi đầu. Phía sau là dân làng, hình thành từng tốp, trò chuyện lao xao, có người hậm hực vì mục đích chưa thành, có người vui vui vì đây thực là một trò chơi có giá, có người gào thét đòi phải trị cho phía bên kia đến nơi đến chốn và bằng mọi giá phải giữ lấy cánh đồng Mạn Điền.

Chẳng cần nghe ai nói lại từ đầu đến cuối sự việc, Tân cũng hiểu ngay rằng đây là vấn đề hệ trọng. Buổi nói chuyện với bí thư huyện ủy mờ nhạt trong anh. Anh đâu có ngờ đến nông nổi như thế này. Anh tặc lưỡi: "Đã vậy, mình sẽ chịu với dân làng. Sướng vui cũng như hoạn nạn phải có bên nhau".

Anh Thù và anh Ứng đợi anh ở cổng Hộ. Cả ba chẳng nói một lời rẽ vào thăm cụ Tuần lúc này đang liệt giường liệt chiếu.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 6

Cụ già nhóm đầu dậy khi ba người đàn ông bước vào. Ở tuổi cụ như người ta thường nói là gần đất xa trời hay lực bất tòng tâm, thường phó mặc sự đời cho con cái. Nhưng cụ Tuần không thế. Cụ cho rằng chỉ khi nào nhắm mắt xuôi tay mới thôi để ý đến xóm, đến làng. Cụ đau lòng vì chỉ cùng lực kiệt không ra ngoài Mạn Điền với bà con được. Cả làng biết cụ là một trong những người đã đổ nhiều mồ hôi vào loại nhất trên cánh đồng ấy suốt bao năm tháng lao động vất vả. Cụ còn hiến một phần máu đỏ trong cuộc kháng chiến chống Pháp cũng trên cánh đồng Mạn Điền. Ấy là những ngày bộ đội địa phương Gia Lộc tập kích tiểu đội lính ngụy đi tuần từ Đò Neo tới Thọ Chương ở khu vực Quán Khoang. Du kích làng Thị vận động ra đê chùa Dền chặn một cánh quân địch có thể từ làng Kim Trang tiến ra, bảo vệ đường rút lui cho các anh. Một chiến sĩ bị dính đạn thù ngã lăn trên luống cày của cánh đồng Mạn Điền. Cụ Tuần lao tới. Lẽ tất nhiên lúc ấy cụ chưa già và chưa yếu như bây giờ. Cụ cũng anh bộ đội huyện mặc cho đạn súng cối từ Đò Neo bắn chặn. Về tới làng Thị yên ổn, cụ mới thấy áo mình ướt máu và một mảnh đạn găm vào bả vai. Anh bộ đội ấy giờ đây là bí thư huyện ủy còn cụ thì sắp sửa đi vào cõi tiên.

Cụ hỏi chung tất cả:

- Các anh định đòi lại cánh đồng Mạn Điền phải không?

Cả ba nhìn nhau. Một lát, Tân mới ngáp ngừng:

- Vâng! Thưa bác...

Cụ hỏi tiếp sau một cơn ho:

- Nghe nói có xảy ra xô xát?

Cả ba lại nhìn nhau. Rồi Tân giải thích:

- Chẳng hề có xô xát. Chỉ là tranh luận thôi ạ.

Cụ Tuần không hài lòng:

- Có súng nổ. Con Loan bắn phải không? Anh Thùy. - Ông già mở tròn hai mắt - Anh dạy con cái cầm súng như thế phải không? Nghe nói công an có về mà chẳng hiểu sao họ không bắt trói cả một lũ các anh lại.

Ba thành viên trong ban điều hành ngồi đuổn dài mặt ra. Ông cụ vừa nói vừa húng hắng ho và xem ra mệt lắm. Mặt cụ hơi hồng lên làm cho sắc thái tươi tỉnh. Đôi mắt cụ loang loáng trở lại, vẻ tinh anh như những ngày nào. Cụ thở. Rồi cụ xuống giọng trầm tĩnh như là tâm tình nhắn gửi:

- Đừng bao giờ nôn nóng. Gần chín mươi tuổi đầu, tôi đã sống qua bao lần nước sôi lửa bỏng đến tai hại. Đòi ruộng về cũng phải sao cho có lý có tình và trên dưới xuôi lòng. Bà con nông dân ta phải mong mỗi trước tiên là sao cho mưa thuận gió hòa và càng tránh được những cơn hồng thủy chướng giạt nhiều bao nhiêu càng tốt.

Cụ im lặng. Cụ không còn sức nói nữa hoặc giả cụ để thời gian cho người nghe suy nghĩ. Các thành viên trong ban điều hành sản xuất hiểu ngay cụ mong muốn gì rồi. Cụ đã nhiều lần không giấu giếm sự ân hận về những hành động quá khích của bà con ta trong những cao trào của từng đợt vận động cách mạng. Ngày cải cách ruộng đất mới thật là bồng bột ngây thơ, nghe ai mà lại gán cho ông Nguyễn Văn Ngà có mười hai mẫu ruộng là huyện ủy viên Việt Nam Quốc dân đảng. Ông tham gia kháng chiến như mọi người dân, làm chủ tịch Ủy ban hành chính kháng chiến xã, làm phó chủ tịch Mặt trận Việt Minh Liên Việt huyện và nhiều công tác khác. Ông có ba con trai thì một cậu an chạy vào Hà Nội, hai ở lại vùng căn cứ kháng chiến và dạy học. Tới cải cách ruộng đất, nhiều bà con a dua nhau

tổ bữa lên rằng ông chẳng những đẩy những tội ác về kinh tế mà còn phản dân hại nước, chui vào hàng ngũ kháng chiến để phá hoại kháng chiến, gửi con vào Hà Nội làm mật thám cho giặc, rồi lôi ông ra bắn tại Quán Dòng. Con người ấy ngã xuống làm cụ Tuần suốt mấy đêm không ngủ. Cụ thừa nhận ông Ngà có bóc lột về kinh tế, có dồn ép mắng mỏ người làm, trong đó có cụ, có làm lý trưởng một thời gian trước ngày khởi nghĩa, nhưng không bao giờ cụ thừa nhận ông là người chống lại kháng chiến, phản lại dân tộc. Cụ nhất định không chịu đầu tội là điều mà cán bộ đội cải cách ruộng đất rất khó chịu nhưng không làm gì được vì cụ là một cố nông và là một con người mẫu mực của làng. Khi có phong trào sửa sai, những kẻ quá khích lại hò hét nhau đi diệt cốt cán. Nếu không có cụ thì chẳng phải ai khác mà chính bác Nham làng này đã xuống âm phủ cũng nên. Cả một đoàn người đầy khí thế kéo đến nhà người mình định hỏi tội. Bác Nham sợ quá nhảy vào buồng rồi phốc lên gác xếp ghép bằng những tấm gỗ nằm nín thở. Đoàn người gậy gộc ào ào kéo tới sục tìm: không thấy bác Nham, họ toan châm lửa đốt nhà. Vợ con bác lay van và khóc vánh lên. Vào đúng lúc ấy, cụ Tuần - còn đang khỏe mạnh nhanh nhẹn, bước tới. Cụ nhảy lên một cái cối đá, đứng cho cao rồi quát nạt:

- Các người định làm trò gì thế này?

Một gã trống choai gào thét:

- Đốt sạch râu lão già đi!

Cụ Tuần mới để râu từ những ngày đội cải cách ruộng đất về làng. Cụ tin vào mình cũng như tin ở lẽ phải, nên đã lớn tiếng đáp lại:

- Cứ đốt sạch râu tôi đi! - Mắt cụ bỗng rực sáng - Nhưng tôi cấm châm lửa đốt nhà của người đàn bà khốn khổ này. Hò hét như thế này là quá lắm. Ai cho các người được quyền xét hỏi người khác. Giải tán!

Cái mệnh lệnh ấy mới thực kỳ quặc bởi nó được phát ra từ cửa miệng người chẳng hề có chức có quyền gì cả. Nhưng dân làng nghe. Người ta thấy cụ có sức mạnh. Khi thôn xóm đã trở lại thanh bình người ta mời cụ ra làm chủ tịch Mặt trận nhưng cụ vin vào lý do mình ít chữ nghĩa, nhất định từ chối. Song, việc làng từ lớn đến nhỏ không thể vượt qua mắt cụ. Giờ đây tuổi già sức yếu phải yên vị nằm đó thì chỉ những kẻ lão lếu như Nguyễn Văn La mới có gan báng bổ lại những lời khuyên răn của cụ.

Cụ đưa bàn tay xương xẩu lên tìm bàn tay Tân chứ không phải bàn tay Ưng, - con trai cụ. Cầm được rồi, cụ cứ nắm lấy như những cọng rơm khô buộc quanh một chùm củ mài củ sắn. Cụ muốn nói một điều gì mà nghĩ mãi chưa ra hoặc giả quá mệt mỏi chưa cất lời lên được. Lát sau, bỗng cụ làm động tác như kéo kéo Tân lại gần và thì thào.

Cụ nói nhiều. Câu được câu chẳng. Mọi người lắng nghe và hiểu rằng nhiều suy nghĩ đánh giá thời thế của cụ không còn thích hợp nữa nhưng vẫn muốn nghe cụ nói. Chỉ đến khi cụ tỏ ra mệt lắm, họ mới khuyên cụ nằm im để cụ nghỉ ngơi hoàn toàn. Họ ngồi luôn đấy bàn việc của làng. Họ nhận định tình hình về buổi sáng và nghe Tân thuật cuộc tiếp xúc với bí thư huyện ủy. Nội dung cuộc tiếp xúc ấy bị chìm xuống, bởi sự việc bỗng bột mới xảy ra. Đang lúc trao đổi thì Loan tìm đến. Mọi người chăm chú và hăm hở nghe cô kể lại.

Thùy hỏi cắt ngang:

- Chúng nó có khóa tay mày không? Chúng nó có truy bức mày bắt phải trả lời theo ý chúng không? Đứa nào đầu trò đưa ra các câu hỏi?

Cô bé chẳng tỏ ra vội vã mà cũng chẳng tỏ ra lo lắng gì trước sự kiện này. Cô nói với bố:

- Thì bố cứ để im con kể. Chẳng có gì phải sợ cả. Con cầm lấy súng. Chẳng may cướp cò. Con có chủ định bắn ai đâu mà sợ.

Ông bố trợn mắt:

- Nhưng mà đạn đã làm chảy máu người ta. Chúng mày liệu hồn! Súng đạn không phải là đồ chơi đâu mà cứ muốn vồ lấy lúc nào cũng được.

Loan cãi:

- Thì cứ để im con nói, chưa chi bố đã hỏi dồn dập, rồi chửi. Cái ông Hinh bị sứt da ấy tới ăn vạ, bắt con phải về lấy tiền để ông đi viện. Năm chục ngàn! - Ông ta hét lên như thế. Lại còn đe kiện ra tòa. Con nói ngay là muốn kiện đâu thì kiện, còn cái gọi là vết thương kia cứ lấy lá cây bông mà đắp hoặc cho trẻ con đá vào là khỏi - Rồi đột ngột cô gái cất giọng cay độc - Đồ ăn vạ! Đồ cặp kè!

Thùy giãy nảy lên:

- Mẹ bố mày! Mày ăn nói như thế mà sao người ta không gang mồm mày ra hả con bé này.

Cô gái vẫn bình thản:

- Chưa chi bố đã chửi. Bố chửi thì con nghe chứ bọn làng Cao chửi thế mà con chịu được à? Ông ta kéo cả nhà ra ăn vạ và gào thét tục tĩu thì con tha đập vỡ mặt là phúc lắm rồi. May có công an huyện can ngăn. Nếu không chắc cũng chẳng êm nhẹ chuyện này được.

Tân hỏi xen vào:

- Có làm biên bản không?

Cô gái trả lời rất nhanh:

- Có ạ!

Ông bố sợ hãi:

- Mà ký chứ?

Loan vẫn thản nhiên:

- Tất nhiên con ký. Sợ gì đâu ạ.

Thùy hồi hộp và băn khoăn:

- Viết như thế nào? Là tao hỏi về nội dung biên bản ấy.

Cô gái kể:

- Từng thuật lại sự việc. Khẩu súng ấy đã nạp đạn sẵn từ lúc nào con không biết. Con chỉ mới vừa chạm phải đã nổ. Chẳng may thôi mà!

Ông bố kinh ngạc:

- Mà nói nghe dễ dàng gớm nhỉ. Chẳng may thôi à? Lỡ đạn thủng bụng cái ông Hình ấy thì sao?

Cô gái mỉm cười như đùa trêu bố:

- Thì con đi tù. Ở đời làm gì có chuyện lỡ thế hả bố? Cái gì phải xảy ra thì nó đã xảy ra!

Thùy đỏ mặt:

- Cút! Đồ mất dạy. Ăn nói cứ như là với bạn bè không bằng.

Cô gái bám lấy bố và cười làm lành:

- Chưa chi bố đã nổi cáu. Chú Tân và chú Ứng nghe chưa. - Cô gái quay sang phía những người bạn của bố - Bố cháu hồi này đến là hay nổi nóng. Cháu có làm gì cho bố cháu phải giận đâu nhỉ?

Nhí nhánh một thôi như vậy, cô gái mới tường thuật thêm một số chi tiết xảy ra lúc cô bị công an dẫn vào trụ sở Ủy ban nhân dân xã đặt ở làng Cao. Với cô, mọi việc đều hồn nhiên và chả có gì quan trọng. Ứng xử không khéo dẫn đến kịch chiến cũng tựa như đem miếng vải ra cắt áo loay hoay sao lại không đúng một thời trang, có khác chẳng là ở chỗ cãi nhau chán rồi thì thôi, cười hề hề là xí xóa hết, còn miếng vải cắt lầm thì xót xa lắm, phải tích góp đến bao giờ mới đủ tiền mua một thứ hàng đẹp như thế. Việc quái gì phải nghĩ cho nát lòng nát ruột.

Cô con gái ra khỏi, cụ già mới tỉnh lại sau một chập thiếp đi. Cụ lên tiếng làm mọi người chú ý.

- Tôi sắp về cõi tiên phật rồi. Chỉ mong sao các anh lãnh đạo dân đừng để dân oán, dân hờn và cũng đừng dắt dẫn dân lao vào những hành động quá đáng để sau này phải sửa đi sửa lại. Dân tin các anh. Nhưng các anh đừng lạm dụng lòng tin chân thành ấy. Các anh chỉ viết thư thôi chưa đủ mà còn phải cử người sang thương lượng với dân làng Cao về cánh đồng Mạn Điền - Ông cụ im lặng một lát rồi đưa ra câu hỏi làm mọi người ngơ ngác nhìn nhau - Mà sao không mời chủ tịch Hoàng tới cùng bàn nhỉ?

Ứng nói nhanh:

- Chủ tịch Hoàng làm việc trên xã và là người của xã.

Cụ Tuần rõ ràng bất bình trước câu trả lời ấy. Cụ muốn ngồi bật dậy, nhưng sức yếu không làm nổi việc đó. Giọng cụ gay gắt:

- Nói gì lạ thế anh Ứng? Người của xã thì nhẽ thường không thể là người của làng nữa hay sao? Đừng ăn nói theo kiểu chia rẽ như vậy.

Vấn đề không đơn giản như người già đã nghĩ. Chủ tịch Hoàng có thái độ lừng khừng trước mọi diễn biến gay gắt ở làng và ở xã. Anh là phó bí thư đảng ủy, là chủ tịch, nhưng lại là con của làng Thị, không được phép cục bộ địa phương nhưng cũng phải giữ sao cho mình mãi mãi là con của

làng. Quan nhất thời, dân vạn đại. Bất cứ một ai quay lưng lại với bà con chòm xóm đều có nghĩa là cầu rút ván, hậu quả lâu dài khó lường hết được. Chi bộ làng Thị ủng hộ nhân dân làng Thị còn đảng ủy xã rất muốn giải quyết vấn đề này sao cho êm đẹp, không gây căng thẳng, không mất lòng cấp trên và lại được lòng cấp dưới, để không bị trên quở trách và cũng không bị nhân dân la ó.

Bàn bạc với chủ tịch Hoàng lúc nào chẳng được vì tối đến anh ta dứt khoát phải về làng ngủ với vợ con. Vấn đề sang làng Cao bàn bạc với dân làng đó hệ trọng hơn nhiều. Việc này không dễ. Cả Thù và Ứng đều không dám nhận. Họ viện lý do chưa quen ăn nói, nhưng thực ra là ngại, mà trực tiếp bàn bạc với dân chứ không phải là cấp ủy ban lãnh đạo gì cả. Đầu xuôi đuôi lọt, dân có thông mọi việc mới trôi. Chuyện va chạm ở Mạn Điền chắc chắn người làng Cao còn hậm hực khá lâu, nói chuyện với họ rất dễ dẫn đến thượng cẳng chân hạ cẳng tay và điều này không kém phần hệ trọng, giờ đây cần nhắc lại mới thấy dân làng Cao được huy động ra Mạn Điền vừa rồi chủ yếu là xóm Cống Và, nghĩa là đa số ngày xưa làm nghề cặp kè.

Làng Cao sinh ra từ ngày nào ở vùng nam sông Thửa không ai biết, nhưng mọi thế hệ đang tồn tại đều thấy là một làng lớn vào loại nhất vùng và, điều này lớp trẻ hôm nay không hiểu nhưng lớp trung niên trở lên rất rõ, làng Cao thời phong kiến có những đặc điểm rất lạ về tập quán và sinh hoạt. Làng Cao có bốn cổng là cổng Từ, cổng Đá, cổng Đông và cổng Và đều to lớn, có sà gác cho một tiểu đội tuần đình ngủ canh phòng như cổng Hộ của làng Thị. Làng Cao có một xóm theo đạo Thiên chúa gọi là xóm Cống Từ và chẳng hiểu sao phát âm rất nặng không giống cách phát âm của làng. Dân xóm ấy không thể gọi miếng thịt mà phải là miếng thạch, không thể gọi chết mà gọi là chéch. Nghe đâu ngày xưa một trai làng đã nhại tiếng nói của xóm đó bằng câu: "Kìa, chênh chéch, con vịch nó chạy, mau bắt về làm thạch đánh tiết canh", thế là xảy ra hỗn chiến. Làng Cao có một xóm là xóm Cống Và từ thừa xa xưa hầu hết là các gia đình đàn ông đều làm nghề cặp kè. Người ta quấy một đôi sọt nhỏ đi khắp làng và khắp vùng dùng cái

cặp kè nhật phân đầy gánh, tập trung về bán trên đường Hai mươi nơi ngã ba nối với đường chạy vào cổng Đá. Ở đây chiều nào cũng họp chợ, chỉ bán phân ấy, gọi là phân bắc, gồm những tay cặp kè trứ danh của làng Cao cùng với những tay cặp kè trứ danh từ Độ Lâm kéo xuống. Khách mua là những người nông dân trồng màu. Mặc cả xong, thợ cặp kè gánh tới ruộng cho người mua và đào đất ủ xong xuôi mới nhận tiền. Chợ phân làng Cao tấp nập đông vui nghe nói không kém gì chợ phân làng Hui gần tỉnh lỵ. Chỉ có cách mạng và kháng chiến mới qua đi tên gọi miệt thị đối với người làng Cao là dân cặp kè. Lớp sinh sau đẻ muộn không biết từ ngữ ấy nhưng định kiến còn hằn trong ký ức của bao lớp người đi trước.

Cử người sang hội ý với bà con cặp kè không thể ai khác ngoài Bùi Danh Tân. Tự Tân cũng thấy trách nhiệm của mình. Anh do dự vì mình không phải là xã viên. Anh chỉ là sĩ quan nghỉ hưu ở làng. Song việc làng lại không trừ một ai. Anh nhận lời. Anh báo tin ngay chiều hay tối nay sẽ sang làng Cao bàn bạc thì cụ Tuần vui hẳn lên. Cụ lần tìm tay anh và nắm lấy:

- Phải đấy. Tôi tin ở anh! Anh Ứng nhà này hay anh Thùy nhiều khi nổi nóng. Chắc các anh nhớ hồi kháng chiến chống Pháp, ai cũng nghĩ cứ độc lập là sẽ sung sướng, là có chủ nghĩa xã hội với những ước mơ thành sự thực. Đến cải cách ruộng đất, người ta lại định ninh rằng chia xong ruộng đất cho người cày là chủ nghĩa xã hội cùng sướng vui đến chân làng Kim Trang kia rồi. Giờ đây người ta mới hiểu thì ra bát cơm manh áo bao giờ cũng đi với sự nhọc nhằn.

Cả ba im lặng. Cụ già gắng sức nói tiếp:

- Đi đi con ạ! Người làng ta và người làng Cao có lúc khích bác nhau nhưng chưa bao giờ thù hằn nhau cả, không bao giờ được để xảy ra nổ súng vào nhau như mới rồi.

Cụ nhắm hai mắt lại, nghỉ ngơi. Cả ba giữ ý đứng lên và lặng lẽ rút lui để người già yên giấc.

Qua cổng Cầu Sung một trăm mét là tới Cầu Đá trong và một trăm mét nữa là tới Cầu Đá ngoài. Từ đây đã có thể coi là địa phận làng Cao. Thủa ấu thơ của Tân, những cầu đá này vẫn nổi tiếng là có ma thiêng. Phiên chợ Rồng nào người ta chẳng khấn vái ở cầu đá trong và cầu đá ngoài. Có người chỉ thắp hương. Có người đặt thờ nải chuối, phẩm oản hoặc có khi là cái bánh đa với một cái kẹo vừng. Ngày nay hai cầu đều chẳng còn, đường mở to ra cho ô tô đi lại dễ dàng và mỗi mùa nước lũ chẳng ai phải vén quần lội ì oạp.

Bao dấu tích ngày xưa hằn lại trong ký ức người lớn tuổi và Tân lặng lẽ vừa bước đi vừa triền miên suy nghĩ. Lũy tre trúc làng Cao cũng chẳng còn vì giờ đây thôn xóm phình ra, nhà nhà chen chúc nhau vượt khỏi cả khuôn viên đất đai các cụ ngày xưa khoanh vùng làm biên giới. Đời người chí ít cũng phải có một lần mơ ước tới cõi tiên phật hoặc giả là cuộc đời thường nhưng cùng với nó là biết bao ấm êm hạnh phúc. Những ngày Cách mạng Tháng Tám, Tân vừa mới lớn lên nghe những chuyện bên Nga, bên Nhật mà trí tưởng tượng cứ lớn vồn ở lưng chừng trời. Tới những ngày hòa bình sau Điện Biên ai mà chẳng nghĩ sung sướng đến nơi rồi. Chủ nghĩa xã hội đang phi nước kiệu về tới tận khóm tre làng Kim Trang kia rồi. Niềm tin lãng mạn và hồn nhiên ấy đem cho ta sự sống đến hôm nay, góp cho ta sức mạnh mười năm đánh Mỹ, an ủi động viên ta vượt bao gian nguy của chặng đường dài.

Nhưng giờ đây không còn như thế được nữa. Chẳng một ai dễ dàng tin vào cõi thần tiên ở đâu đâu mà có thể quên đi thực tế bụng mình đang đói. Cụ Tuần nói đúng! - Chớ có lạm dụng lòng tin của người dân! Đột ngột luồng suy nghĩ lóe lên trong Tân. Ai bắt ta phải nhảy ra đứng mũi chịu sào? Mình hoàn toàn có quyền nghỉ ngơi. Mình hoàn toàn có quyền chẳng phải làm gì cả sau gần bốn mươi năm ra đi mà may sao lại tròn vẹn trở về. Rồi

một luồng ý nghĩ khác lại đến: Như thế mình vẫn là công dân, vẫn mang danh hiệu chiến sĩ; nhưng lại là người thừa của làng. Như thế mình sẽ trở nên cô độc giữa hàng trăm gia đình làng Thị. Không được! Một khi bão đã cuốn, mọi cành lá đều rung rinh chứ không một cây nào biến thành đá gạch đứng im bên bậc cầu ao được!

Tân vào làng và bước tới xóm Cổng Và. Xóm này thuở xa xưa anh mới đến đôi lần nhưng hôm nay vẫn nhận ra con đường gạch lát nghiêng lâu ngày bị rêu phong làm đổi màu và một vài chỗ đổ xô theo một dốc của bờ ao bị lở. Ngày ấy, giữa làng còn có cái cổng gọi là cổng xóm. Cổng xóm cũng xây bằng gạch đem đem đóng lại kín mít như cổng làng chỉ khác là không có tầng gác cho tuần đình ngủ lại.

Nghe đâu sau một lần đánh lộn giữa những người dân làng Cao với nhau thành linh mọc lên cái cổng của xóm Và. Cổng này cũng uy nghi ghê gớm và hai cánh bằng gỗ lim. Chầu hai bên trụ cổng ở phía ngoài là hai con chó đá chồm hồm trong tư thế sẵn sàng lao tới đối phương. Từ phía trong cổng trở vào là cư dân của một quần thể chuyên làm nghề cặp kè. Những ngày xa xưa ấy bất cứ ai gặp anh nhật phân mà bịt mũi chạy chạy hoặc có bất cứ cử chỉ khiếm nhã nào đều nhận được hai cách đối lại như sau: Một là, vào lúc lòng dạ đang phẫn chấn, chưa thấy bị xúc phạm, người làm nghề cặp kè sẽ hát như nhắn gửi lời chửi mắng: Có cứt thì lúa mới xanh, quần hồ áo cánh nhờ anh cứt này. Hai là, vào lúc bực tức không kiềm chế được và tin ở mình có sức mạnh áp đảo, các anh cặp kè sẽ giơ vũ khí trước mũi đối thủ hăm dọa như sẵn sàng cặp vào mũi người ta thật.

Tân bước vào trong xóm. Anh hỏi thăm ông Hinh, người đã bị viên đạn từ khẩu súng Loan đang cầm bay sượt cánh tay. Ông này là một trong những người sống bản năng nhất làng Cao và rất hay trợn mắt tìm cách áp đảo cư dân xóm cặp kè. Thuở nhỏ ông ta hành nghề theo cha khắp vùng và phiên chợ chiều nào cũng có mặt ở đoạn đường Hai mươi thẳng từ làng Cao ra. Lớn lên, giặc càn lập vùng tạm chiếm, ông ta đi lính ngụy đóng ở

đồn Bến Trại dưới Thanh Miện. Quân ta diệt đồn Bến Trại, Hinh bị bắt. Ông ta được học vài ngày rồi được phóng thích, trở về làng ông ta xin vào du kích không được chấp nhận lập tức cứ ở lỳ trong xóm mỗi khi địch càn tới để gọi là giúp du kích chiến đấu. Hòa bình lập lại, rồi cải cách ruộng đất, ông ta là cố nông đương nhiên được nâng lên tận mây xanh. Ông ta đi chửi rửa tất cả các gia đình khá giả trong xã và là một trong ba người ôm súng nhảy vào bắn ông Ngà sau khi ông này bị đấu tố và bị tòa án nhân dân đặc biệt tuyên bố tử hình. Ông và cả tổ ba người của ông chẳng hiểu mắt ngưỡng thiên ngưỡng địa thế nào mà bằng mấy loạt đạn ông Ngà gục xuống nhưng không chết hẳn. Khi lấy đất chôn, ông ngồi dậy van nài. Người làng Cao và người làng Thị vẫn nhớ vào giây phút ấy chính ông Hinh chứ không phải ai khác đã lao cái mai vào gáy ông Ngà cho con người khốn khổ này gục hẳn. Sau đó chia quả thực, ông Hinh được mấy gian nhà nhưng đã vội bán đi đánh chén. Ruộng đất trao cho ông ta làm ăn chẳng được liền bán cả rồi kéo bầu đoàn thể tử lên Thái Nguyên kiếm sống. Mấy năm rồi, chòm xóm lại thấy ông Hinh cặp kè lồi thối lếch thếch dắt dẫn theo một tốp con cái trở về xóm Công Và. Sau bao tháng vạ vật nương nhờ hết người này đến người khác, chòm xóm thương tình dành ra một chỗ ở cho ông. Nghề cặp kè giờ đây chẳng còn nữa nhưng danh hiệu xóm cặp kè hay quân cặp kè đôi khi người ta vẫn dùng để chửi bới nhau hoặc là để bõn cợt.

Tân dùng chân dưới gốc cây với ngả bóng xuống cái ao tròn và nhỏ. Nước ao đục. Bèo cái lãng đãng và thỉnh thoảng lại một con cá đớp nước đánh tộp. Vùng sáng nhỏ ven bờ in bóng một người đàn ông đang quét dọn cái điện thờ rêu phong và đổ nát. Những viên ngói xỉn màu mưa nắng và ở phía dưới nước tụ lại mọc rêu xanh lè. Cánh cửa không còn. Tường nứt toác, trống trải. Mấy vệt nắng soi vào làm cho từ góc này ao nhìn rõ bệ thờ xây gạch bị tróc hết lớp vữa trát ngoài và mấy cái bát hương bằng sứ mé từng mảng lớn. Tường trong của điện, nghĩa là ngay trước vài bát hương là hình nổi một cái cặp kè mà chắc chắn ai đó, chẳng hiểu với động cơ gì, vừa dùng sơn son quét lại. Ngày xưa có vào xóm nhưng chưa một lần Tân tới

đây, nên nghe nói người ta thờ thần cặp kè, anh chỉ bán tén bán nghi cho là chuyện bịa. Nhưng sao đến hôm nay họ vẫn trân trọng cái dĩ vãng không bao giờ trở lại? Kể cũng buồn cười thật. Hay đây chỉ là một thói quen? Hay bỗng dưng hôm nay người ta chạnh nhớ tới hào quang của một thời xa vắng?

Ông Hình xong việc bước ra thì Tân nhanh chân tiến tới. Hai người gặp nhau ở sân và chào nhau. Ông chưa đối mặt với Tân bao giờ. Nhưng qua lời đồn đại và sự phỏng đoán, ông Hình có thể lơ mơ hiểu ra người khách không mời này là ai rồi. Nét mặt ông ta nhăn nhó. Ông ta có chẳng chỉ hơn Tân bảy, tám tuổi nhưng bộ râu cằm tua tủa đang nhướng lên kia cùng với bao vết hằn của những cuồng nhiệt phong ba khắc trên trán làm cho người ta tưởng ông phải già hơn tuổi thực nhiều.

Ông Hình bắn ra những lời chẳng hữu nghị lắm:

- Hỏi thằng này hả? Đẳng ấy ở đâu tới?

Tân từ tốn nhún nhường:

- Tôi là...

Bất ngờ ông ta trợn mắt lên:

- Há? Đại tá à? Ngài đã chỉ huy cuộc đàn quân của nông dân làng Thị trên cánh đồng Mạn Điền. Ái chà chà! Thực phước đức cho tôi được gặp một vị chỉ huy dù có thù ghét tôi cũng phải ngưỡng mộ. Nghe nói về hưu rồi mà sao ngài vẫn thèm muốn được ra lệnh làm vậy!

Hai tai Tân nóng bừng:

- Không phải vậy đâu. Ông hiểu lầm rồi. Tôi thấy cần phải giải thích...

Ông Hình cướp lời:

- Khỏi! Anh muốn giải thích thì cứ về thuyết giáo cho dân làng Thị. Tôi không nghe. Tôi không cần ai dạy dỗ!

Tân nhần nhí:

- Khổ lắm! Tôi có ý định dạy dỗ ai đâu. Tôi muốn gặp bác bàn bạc một việc.

Cầm râu ông cặp kè giường ra tua tủa:

- Bàn bạc à? Thì hãy cứ bồi thường vết thương trên cánh tay tôi đã. Mai tôi đi kiểm tra độ mất máu tại bệnh viện. Đưa trước đây năm mươi ngàn làm lộ phí. Nếu không, khó yên ổn với tôi.

Đại tá kiêm chế:

- Vấn đề xích mích trên cánh đồng Mạn Điền cần phải được xem xét kỹ lưỡng và tính đến mọi khía cạnh của sự việc. Bác không phải là đội trưởng sản xuất nhưng cũng là một thành viên của xóm Cổng Và. Đội của bác được giao canh tác toàn bộ cánh đồng Mạn Điền và mười mẫu đồng Mè. Bác tính sao về việc mười mẫu ngập lụt và mùa khô thì chó ỉa ấy bỏ hoang.

Tức thì, câu nói ấy làm cho ông Hình nổi sung lên. Hai mắt ông ta lồi ra trắng bạch. Mặt ông ta tía những vằn ngang dọc khác nhau. Những sợi râu dựng ngược như mũi mác:

- Cút. Anh là thá gì mà tới đây chửi bới hả? Cánh đồng mùa khô chó ỉa!... Mẹ kiếp! Ngày nay không có những thằng cặp kè nữa thì anh kéo họ hàng làng xóm anh ra mà dọa. Anh tưởng lai lịch nhà anh cao sang lắm hả? Dân làng Thị chỉ là cái đuôi của người ta đã không biết quấy theo chủ lại còn lếu láo.

Tân giận run lên bần bật. Song chính vì vậy mà anh không chịu rút lui. Không thể chấp nhận thất bại dễ dàng như vậy. Khi con người cuối cùng của đoàn tới đích cũng có nghĩa là cả đoàn đã tới đích. Khó khăn cũng phải lao tới vì đây là nhiệm vụ của làng.

Tân kiên trì:

- Bác Hình, sao lại nổi nóng. Tôi muốn bàn chuyện tử tế với bác về công việc hợp tác xã liên quan đến mỗi chúng ta. Tôi sẽ lắng nghe mọi ý kiến của bác và đề nghị bác nghiên cứu ý kiến của tôi. Phải tìm ra một tiếng nói chung. Bác mạt sát tôi như vậy phỏng có ích gì?

Người nông dân có nghề truyền thống là cặp kè đường như thấy mình đã quá lời. Ông ta vung tay khoát một cử chỉ vô nghĩa và lúc lắc mãi cái đầu, miệng lúng búng như là nói với riêng mình:

- Nói chuyện à? Có ý phải bàn hả? Đại tá thì lắm mưu nhiều kế và giống như những tay trên tỉnh, trên huyện về, chỉ khéo rót đường rót mật vào tai người ta xong rồi là cú. Ta đây đếch cần những thứ đó! Ta cần cơm để đổ vào mồm!

Rồi ông ta tiếp:

- Đường, mật của các anh thì ruồi cũng chẳng thèm bay đến. Ái chà chà! Mới nghe nói mới sướng tai phổng mũi. Ruộng đất về tay người cày để cùng làm cùng hưởng ư? Rồi đến một loạt những từ ngữ đếch hiểu là cái gì. Hợp tác hóa, hóa học hóa, cơ khí hóa, điện khí hóa, tự động hóa, thành thị hóa, chuyên môn hóa, kế hoạch hóa... Có đến một trăm thứ hóa để đến nỗi hôm nay tranh nhau mảnh ruộng chẳng còn ra cái chó gì. Sao không bán mẹ những thứ hóa ấy đi mà ăn? Rồi lại đến một trăm thứ nhất: anh hùng nhất, vĩ đại nhất, thủy chung nhất, gian khổ nhất, quyết liệt nhất, trong sáng nhất, đúng đắn nhất, dân chủ nhất, tốt đẹp nhất, vinh quang nhất, chói lọi nhất... Sao không nói tới một trăm cái nhất nữa là nghèo khổ nhất,

rách rưới nhất, mảnh khỏe nhất, trắng trợn nhất, đều cáng nhất, khôn nạn nhất... Đừng vẽ ra cái tiên phật huy hoàng để lừa bịp chúng tôi!

Ông ta im lặng, rồi lúc lắc cái đầu đi vào trong nhà. Tân vui vẻ bước theo vì biết ông ta đã dụ. Căn nhà cũng không đến nỗi nào, tường xây quét vôi trắng và lợp lá gồi. Hai cái giường gỗ kê ở phía trong của hai gian đầu. Một cái võng đay vắt ngang. Một bộ bàn ghế kê ở gian giữa nối tiếp với bàn thờ tổ. Chủ nhà ngồi xuống ghế và lạng lẽ chỉ cho khách chiếc ghế trước mặt. Tân ngồi. Anh ngả lưng về phía sau một chút và duỗi chân ra. Anh tự nhủ sẽ cố gắng thuần hóa được con người ngang bừa này. Thái độ của ông Hình chắc chắn có tác động lớn tới bà con xóm Công Và. Cũng lạ là ngay sau khi bị viên đạn bay lướt qua cánh tay, ông ta đã không nổi sung lên. Có lẽ cái chính là ông ta sợ. Lúc đó chưa biết thực hư ra sao nên ông ta phát hoảng và ngã quay ra như chuẩn bị tắt thở. Cũng may, tổ công an huyện đi tuần thường kỳ thấy có sự lộn xộn, kịp thời ghé tới, nếu không, chẳng hiểu sự việc sẽ dẫn đến đâu.

Dường như không quen nghề đàm đạo nên ông Hình vợ lấy cái điều cày, rít một hơi rõ dài, rồi lấy nắm nan tre ra vót, vừa vót vừa nói:

- Nào, có chuyện gì bắt đầu đi.

Tân từ tốn:

- Tôi được bà con làng Thị cử làm đại diện sang đây.

Ông Hình nhượng cái cổ ra rõ dài:

- Anh là cái gì? Có phải là xã viên không mà đại diện cho xã viên? Chúng tôi lại không phải là lính dưới quyền anh, thế mới phiền chứ!

Tân nhún nhường:

- Đúng là tôi mới nghỉ hưu nhưng từ ngày có mặt ở trên đời tôi đã là dân làng Thị. Vì là con của làng tất nhiên có quyền và có trách nhiệm đại diện cho làng.

Tân im lặng và chăm chú theo dõi thái độ biểu hiện trên khuôn mặt người nghe. Anh cảm thấy mình đang làm công tác dân vận hay gây cơ sở ở vùng địch hậu nào đó. Cương vị đại tá của anh rõ ràng phải bật ra khỏi chốn này. Thực ra cũng chẳng có gì để làm mẽ cả. Một nhà xã hội học đã nói con người ta luôn luôn phải đóng nhiều vai trò khác nhau trong đời sống. Lúc đóng vai trò nào là chủ đạo thì phải biểu hiện tốt vai trò đó. Hôm nay là chủ tịch, ngày mai không được bầu nữa sẽ là người dân. Hôm nay là tá, là tướng, mai ngày về hưu không thể sử dụng cương vị ấy nuôi nấng, dạy dỗ con cái hoặc áp dụng vào việc chăn gà, chăn lợn.

Tân nhìn nhanh cái đầu ông Hình đang im lặng. Ông ta chẳng nói chẳng rằng, nhưng rõ ràng là có nghe nên Tân tiếp tục:

- Chắc ông và mọi người đều nhớ Mạn Điền là cánh đồng làng Thị.

Một lần nữa, hai mắt ông Hình lồi ra:

- Sao nữa?

Tân hăng hái:

- Cả mười mẫu đồng Mè.

- Thì sao?

Khách nhần nại:

- Bà con làng Thị muốn xem xét lại đội hình hợp tác xã toàn xã và xem xét lại sự phân công đất đai canh tác. Đã có nghị quyết 10 của Bộ

Chính trị. Ta cần bàn bạc với nhau. Sự việc mới rồi là đáng tiếc và mang tính bột phát.

Chủ nhà chồm lên:

- Cái gì? Anh có im đi không? Định diễn thuyết là không xong đâu đấy nhớ. Chớ cậylắm chữ mà nhiều lời. Mặc kệ nguyện vọng của làng Thị nhà anh. Chúng tôi cứ hợp tác phân công cho thì cấy.

Tân phản kích thăm dò:

- Nhưng sao lại để hoang mườimẫu đồng Mè?

Ông Hình gầm gào:

- Việc đêch gì đến anh. Cút về đơn vị mà chỉ huy ba thằng lính. Dân đây cứ để hoang đấy. Cấy mà không thu được hơn vốn bỏ ra thì nhọc nhằn làm chó gì. Đây thích thế đấy, miếng nào ngon thì đớp. Làm gì được nào?

Tân thẳng thắn:

- Nói như bác không ổn. Để hoang ruộng đất là có tội!

Ông Hình vung tay ra như kiểugiữ cái cặp kè dọa ai đó chế giễu mình và lớn tiếng:

- Anh chửi tôi đấy à? Anh cậyoai phong tới đây để áp đảo nhà tôi đấy à? Thằng trùm sò tổ chức dân làng Thị đòi ruộng đất phi pháp lại dám cả gan tới tận nhà nạn nhân gây sự. Nói cho mà biết, đây đã đổ máu thì sẵn sàng đổ máu tiếp.

Tân thấy có nghĩa vụ phải nói ngay ý định cuối cùng:

- Đừng gào thét lên như thế, ông Hình! Bà con làng Thị chỉ muốn vì xã viên đội Công Và làm không hết ruộng thì thương lượng để nhường lại

một phần. Chúng tôi sẽ cấy cánh đồng Mè và một phần hai hay một phần ba cánh đồng Mạn Điền.

Chủ nhà chỉ tay vào mặt khách:

- Này! Thờ anh chẳng biết cái này ra làm sao đâu đấy nhớ. Anh chỉ quen ra lệnh và có kẻ phục vụ hầu hạ. Anh có là nông dân quái đâu. Cút!

Tân đứng lên:

- Tôi về ngay bây giờ. Nhưng tôi cứ xin nhắc đề nghị của bà con làng Thị xin được nhận một phần hai hoặc một phần ba cánh đồng Mạn Điền cùng với việc cày cấy luôn cả mười mẫu đồng Mè. Dân làng Thị sống bằng ruộng đất chứ không như dân làng Cao có nhiều nghề phụ.

Ông Hinh thộp lấy con dao vót nan từ khi này vẫn để nằm yên trên nền nhà:

- Ông bằm mày ra làm tư! Mày dám mặt sát cái nghề thối tha của chúng ông xưa kia hả? Cút!

Bùi Danh Tân đã truyền đạt xong ý kiến của bà con làng Thị nên anh thanh thản lui ra ngõ. Mồ hôi nhớp nháp sau lưng áo. Anh bước vội như bị ma đuổi. Anh có gợn gợn lưỡi dao sáng loáng kia bén vào gót mình nhưng may sự ấy không xảy ra. Qua cái đền thờ cặp kè anh bỗng mỉm cười một mình và xua tan nhanh chóng cơn sốc của sự giận dữ. Qua cái cổng xóm ngày xưa, anh sỏi những bước rõ dài và khoan thai vì mình vừa hoàn thành sứ mạng không kém phần khó khăn gian khổ.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 7

Sự kiện trên cánh đồng Mạn Điền nhanh chóng bay vù lên huyện và làm xôn xao các cơ quan huyện. Lờn đồn bao giờ cũng được thêm giấm thêm ớt và trong trường hợp này chỉ một loáng con gà đã to bằng con voi. Nào là hai thôn dàn quân đánh nhau chí mạng. Nào là nổ súng và thương vong vô số. Nào là công an huyện về phải dùng súng và gô cổ hàng chục người giam trong nhà kho hợp tác xã.

Anh cán bộ huyện ủy tên là Hân sung sướng chộp lấy cơ hội này. Nước có đục cò mới béo. Không có hồng thủy chướng giạt thì làm sao chánh tổng và lý trưởng vợ được của đứt. Đôi tai Hân vểnh lên như màn thu sóng radar tiếp nhận tất cả mọi luồng tin tức và bộ óc mẫn tiệp của anh lập tức sàng lọc những tín hiệu không có lợi với mình làm cho chẳng mấy chốc bộ nhớ trong đầu anh trở nên giàu có và đầy ắp như cát thóc tháng mười.

Hân dậy muộn như thường ngày. Thói quen là nếu không nấu cơm ra quán bánh mì đầu phố làm một cái hoặc ra bà bán xôi lạc gần đó làm một đĩa. Hôm nay là ngày long trọng. Hân không thể không tự thưởng cho mình. Anh kéo Honda ra vuốt ve ngắm nghía rồi đẩy cần khởi động chiếc xe nổ máy giòn giã, nghe đến sướng tai. Hân mỉm cười thưởng thức tiếng kêu đều đều của máy. Anh ngồi lên đệm mút êm êm, vào số, xe rung nhẹ rồi lăn bánh theo sự nới dần của tay ga. Khởi đầu hồi căn nhà gạch, Hân sang số và chiếc xe công anh lao vút ra cổng. Phố huyện còn vắng. Đường chính dài non cây số, đôi bên san sát những căn nhà hai tầng kiểu mới. Những ngôi nhà xây ngày xưa nặng nề, cũ kỹ, ẩn vào sâu phía trong và hiện ra thưa thoáng qua những mảnh vườn hay ngõ hẹp. Ngày xưa lên tới phố huyện này đã là sang lắm, Hân theo cha tới đây chỉ có một lần. Kỷ

niệm đầu tiên ấy làm anh nhớ mãi. Con đường lát đá có bề rộng chừng bốn hay năm mét vẫn là của ngày xưa. Những phiến rất lớn ghép sát vào nhau màu xanh nhạt và do mặt bằng của nó kém làm cho xe cứ nhún nhảy như là ngựa phi vậy. Chủ nhân của nó vui sướng tự nhấp nhô thêm bộ móng to bè càng làm cho cặp người ngựa thêm oai phong. Hân không cần tăng ga. Ngựa đi bước một tự nó bộc lộ tư thế nghênh ngang và khoái cảm. Nụ cười đắc chí hiện trên môi anh. Dáng điệu ung dung mãn nguyện càng làm tăng vẻ tự tin ở anh. Anh dừng xe trước quán mẹ Đốp. Thấy mới chỉ có lèo tèo vài ba người và mẹ Đốp xãng xái với công việc chưa nhận ra mình hoặc có thể nhận ra rồi nhưng vờ vĩnh làm như chưa biết, anh cất giọng thân mật kể cả:

- Chủ quán đâu rồi! Có món gì hấp dẫn không đấy?

Người đàn bà chạy ra đôn đả:

- Chao ôi, cán bộ! Cứ băng đi một thời gian mới lại dẫn xác đến. Rõ chán!

Anh cán bộ huyện ủy đặc ý:

- Việc gì phải chán. Nhớ chăng?

Một cái nguyệt rõ dài:

- Nhớ thật đấy. Thì sao nào?

Hân vừa ngồi xuống ghế vừa nói, coi như chẳng có mặt ai trong quán cả:

- Chẳng sao. Tốt thôi!

Chủ quán lờm:

- Đừng có làm phách. Bà chị nghe tin vặn hỏi, không sợ rúm lại em chớ kể làm người.

Nói xong câu ấy chị ta tự thưởng cho mình bằng tiếng cười giòn tan cùng với tiếng cười của khách hàng đang ăn cháo lòng. Hân có chột dạ một chút, song anh đã nhanh chóng nhận ra mấy người ngồi ăn chẳng có ai phải để ý đến nên yên trí và phấn chấn gọi đồ nhắm:

- Một suất!

Chủ quán tự tay bày ra bàn một bát tiết canh trên rắc đầy lạc rang giã nhỏ cùng với gan luộc thái miếng, một đĩa lòng lợn bốc hơi nghi ngút, một bát nước chấm được trang điểm bằng những lát ớt cắt mỏng và vài ba tép chanh tròn mọng, một chai rượu sủi tăm để khách tùy ý rót ra chén. Mẹ Đốp kéo ghế ngồi sát bên Hân hỏi như khiêu khích:

- Mình anh thôi à?

Hân trợn mắt:

- Chẳng lẽ còn ai nữa sao?

Mẹ Đốp ấn ngón tay trở vào trán Hân một cái:

- Thôi đi! Tưởng gái xề này không biết chắc. Cô Loan đâu?

Anh cán bộ huyện ủy giật mình:

- Loan nào?

Người đàn bà nở nụ cười chiến thắng:

- Loan nào ấy à? Loan cào cào mũm mĩm vùng nam sông Thừa - Đột nhiên chị ta đổi giọng - Này, nghe gái xề này nói đây, muốn sống đừng có chối quanh, giấu ai thì được chứ đừng hòng bịt mắt mẹ đàn bà này.

Hân thấy cần phải thận trọng nên hạ thấp giọng:

- Em quá lắm!

Hai mắt người đàn bà xéch lên như hai lưỡi dao vung sáng lóa:

- Quá quắt như thế mà vẫn chóng mặt với sự tráo trở của bọn đàn ông các anh nữa là. Đồ bội bạc. Có mới nới cũ. Già rồi còn muốn chơi trống bỏi. Bọn đàn ông tất tật đều đáng bỏ giỏ trôi sông hết.

Thấy tiếng nói của mình được thể áp đảo, mẹ Đốp khoái trá tiếp tục:

- Em bảo cho mà biết: Ba đồng một mớ đàn ông, mua về ta để vào lồng cho kiến nó tha. Ba trăm một mụ đàn bà, mua về đem giải chiếu hoa cho ngồi.

Hân lẳng lẳng uống rượu, mặc kệ cho mẹ Đốp vừa cười vừa bỏ đi nơi khác. Bao nhiêu câu châm chọc của mụ bay sạch vì anh đang vui. Hạnh phúc vừa ập đến tội gì mà không nhắm nháp. Mọi khoái cảm ở trên đời này, chẳng hạn như được khen, thăng chức, có một cô bồ làm kẻ khác thêm rõ dãi đều bù bù ngày ngày như miếng lòng lợn hôm nay đáng ngâm nga tận hưởng lắm chứ. Nhắm đối với Hân đâu có phải chỉ là thức ăn tốt đi với rượu ngon, nhắm có thể là sự tăng tiến về danh vọng đối với kẻ hám quyền, là bông hoa xinh tươi đối với kẻ hám sắc, là tiền bạc đối với kẻ hám ăn.

No say, anh cán bộ huyện ủy ung dung bước ra khỏi quán. Gần tới chỗ Honda đậu, anh mới giơ ngón tay làm hiệu chào mẹ Đốp. Chủ quán đang bận nên đáp lại bằng một nụ cười làm duyên. Hân chưa về cơ quan mà rẽ vào huyện công an gặp phó huyện trưởng hôm trước đã có mặt trên cánh đồng Mạn Điền. Anh được mời vào phòng khách. Lát sau một người đàn ông cao lớn bước ra tươi cười chào đón. Chủ và khách bắt tay nhau.

Biết tính phó huyện trưởng công an xởi lởi và không khách khí, Hân vào đề luôn:

- Nghe tin hôm nọ anh có về vùng nam sông Thửa. Tình hình thế nào anh?

Phó huyện trưởng công an chân thành:

- Anh hỏi tình hình về lĩnh vực gì cơ chứ? Chuyện dân đội hình hợp tác xã nông nghiệp hoặc để hoang ruộng đất không thuộc quyền xem xét của công an. Nếu được phép chúng tôi sẽ phát biểu ý kiến theo nghĩa đóng góp. Việc của chúng tôi là ai đó vi phạm trật tự trị an hay pháp luật...

Hân hỏi chen vào:

- Vậy hôm đó có những ai đã vi phạm trật tự trị an?

Anh công an thận trọng:

- Gọi là có cũng được. Gọi là chưa cũng được. Đã có va chạm nhẹ. Đã có tiếng súng nổ. Nhưng chỉ căn cứ vậy rồi kết luận có hiện tượng vi phạm trật tự trị an e hơi máy móc. Người làm đang muốn đạt hiệu quả lao động cao trên đất đai canh tác của mình. Biện pháp của họ đúng sai ra sao, chúng tôi chưa xem xét kỹ, nhưng động cơ ấy lại cần khuyến khích anh ạ.

Hân chỉ biết qua loa về người đang nói chuyện với mình, anh định bụng sẽ tung những ý kiến thăm dò và thỉnh thoảng bắn ra những tin tức để người nghe hiểu sai lệch có lợi cho mình. Điều quan trọng là phải làm sao phó huyện trưởng công an hiểu rằng ý kiến của mình không phải mang danh nghĩa cá nhân mà nó là lời phát ngôn thay mặt cho lãnh đạo cấp huyện.

Anh làm như vô tình:

- Hôm qua tôi có trao cho đồng chí bí thư huyện ủy một số đơn từ về vụ này. Đồng chí ấy hứa sẽ đọc nhanh và sớm có ý kiến chỉ đạo.

Cán bộ huyện ủy im lặng. Anh chăm chú theo dõi nét mặt của phó huyện trưởng công an. Rõ ràng những lời trên không gây ấn tượng như mong muốn làm cho anh hơi thất vọng. Song Hân lại là con người không bao giờ sờn lòng nản chí, anh có thói quen đạt bằng được mục đích với bất cứ giá nào. Anh chuyển hướng đối thoại:

- Người ta huy động lực lượng tranh giành ruộng đất chẳng lẽ lại chưa phải là vi phạm trật tự trị an? Người ta chẳng những chỉ vung nắm đấm và đe dọa nhau mà còn nổ súng nữa chẳng lẽ không phải là vi phạm pháp luật Nhà nước? Các đồng chí lãnh đạo rất quan tâm tới việc này anh ạ.

Hân im lặng. Anh muốn vấn đề mình nêu ra nhằm vào hai đích. Anh lo lắng với việc ở làng Thị xuất hiện viên đại tá về nghỉ hưu sẽ làm cản trở mọi sự tung hoành của anh cùng người bạn chí thân chí thiết Nguyễn Văn La. Vô hiệu hóa được con người ấy càng nhiều càng tốt. Muốn vậy mọi sự xảy ra ở làng Thị đều phải gán cho anh ta vai trò chủ đạo. Hân còn lạ gì người nổ phát súng trong sự kiện xảy ra trên cánh đồng Mạn Điền. Người đó là Loan, phải thổi phồng sự việc này lên để ngay sau đó xòe cánh ra che chở. Phải làm sao cho Loan hiểu rằng nếu không có người thân làm việc trên cơ quan huyện ủy bao đỡ thì khó mà tránh mọi sự rắc rối. Phải biết khai thác các yếu tố và sự kiện!

Phó huyện trưởng công an không hài lòng về người đối thoại với mình. Nhưng bản tính kiềm chế và lịch sự làm anh không biểu lộ ra ngoài ý nghĩ ấy. Anh trình bày quan điểm của mình:

- Chúng tôi muốn đi vào bản chất của vấn đề chứ không chỉ căn cứ ở hiện tượng, cũng như một án mạng xảy ra, phải xem đương sự cố tình gây tội hay hoàn toàn do lỡ tay phạm vào chỗ hiểm, hay do sự không kiềm chế được. Không bao giờ nên cào bằng!

Như bị giội vào người gầu nước lạnh, song Hân không phải kẻ dễ đầu hàng. Anh cũng biết nén lòng khi cần phải nén. Anh tung ra một loạt đạn

mới:

- Tôi muốn xin ý kiến anh là sẽ giải thích như thế nào về sự kiện xảy ra trên cánh đồng Mạn Điền với bí thư huyện ủy.

Câu trả lời làm Hân chưng hửng:

- Anh chẳng cần phải giải thích như thế nào cả vì chúng tôi có nghĩa vụ phải báo cáo.

Hân trở nên trơ trên:

- Sao anh chưa báo cáo?

Phó huyện trưởng công an kiểm chế:

- Đó là việc của chúng tôi. Chúng tôi có ý thức về trách nhiệm của mình.

Cán bộ huyện ủy biết rõ câu chuyện đã đến lúc chấm dứt. Anh đứng lên, nhưng còn cố vớt vát bằng câu nói mỹ miều:

- Ai có thể bắt bẻ các anh được. Các anh còn nắm thêm tình hình đánh giá, phân tích rồi mới báo cáo. Nhưng tôi cũng có nhiệm vụ của tôi. Là cán bộ kiểm tra, tôi phải biết những gì xảy ra đối với các tổ chức Đảng. Tôi có nghĩa vụ phải trình bày lãnh đạo. Rất tiếc, hôm đó tôi không có mặt trên cánh đồng Mạn Điền. Chao ôi! - Hân vò đầu gãi tai - Người ta không biết làm thế nào để tận mắt tới mọi xó xỉnh. Tiếc cũng chịu.

Ra khỏi huyện công an. Hân không về cơ quan như đã nói là để báo cáo với bí thư huyện ủy mà cưỡi Honda rong ruổi về vùng nam sông Thửa. Qua cầu Gỗ, anh tăng tốc độ. Con đường rải nhựa êm êm. Phi lao đan thành hàng hai bên đường reo nhẹ. Một vài chiếc xích hoạc MZ vượt lên phía trước. Hân thản nhiên như không có chúng ở trên đời. Vào thời điểm khác,

anh quyết không để cho ai phóng vượt qua chiếc cúp của anh. Xe của anh phải bon nhanh nhất. Xe của anh phải nổ máy êm nhất. Đó là điều anh đã xác định cho mình trách nhiệm phải bảo vệ.

Nhưng hôm nay ngoại lệ. Anh không để ý đến những gì diễn ra chung quanh mình nữa. Anh quên bém cả câu chuyện vừa rồi với phó huyện trưởng công an cùng mẹ Đốp ở cửa hàng cháo lòng. Trước mắt anh là vùng nam sông Thừa bát ngát những cánh đồng triều. Phải là cùng nơi chôn rau cắt rốn mới hiểu được nỗi vui sướng của người dân gặp mùa con nước. Ấy là độ tháng chín âm lịch hàng năm. Lúa trên đồng đỏ rực sắp vào mùa gặt. Nước dưới sông rút mau để phơi ra những cánh đồng triều trũng chạy tít chân làng đầy cỏ dại và cây vông vang. Người ta phải nhanh chóng dọn cỏ để chuẩn bị cấy chiêm. Phải làm nhanh kéo lúa trên đồng chín rộ. Người ta cũng kéo ra sông mò tôm bắt cá. Nước cứ xuôi những con tôm nhảy lách tách trên mặt sóng đục lờ. Bọn trẻ choai choai dòng dậm xếp hàng ba hay hàng bốn cào từ phía thượng nguồn xuống, mỗi đứa buộc theo một cái vệt nổi lên bênh bởi những thanh bẹ chuối kẹp hai bên. Tôm cho vào trong vệt thỉnh thoảng lại nhảy lao xao làm cho những chàng trai đánh dậm khoái trá nhấc lên và ghé mắt nhìn vào xem sắp đầy chưa. Hai bên bờ sông đầy những người bắt hến và dọn triều. Thỉnh thoảng họ lại túm được chú cà da, vui sướng reo lên. Lạ sao, dưới cảnh trời nước sục sôi ấy, lúc nào người ta cũng bắt gặp một vài thân cò lặn lội. Chúng không đi thành đôi hoặc thành đàn, cứ đơn chiếc từng cái chân dài nghêu và từng cái mỏ nhọn hoắt. Người đến gần chúng mới bay, đôi cánh chấp chới như ánh chớp yếu ớt, nhỏ dần, xa mãi như muốn biến hút tận đồng xa cuối chân trời.

Con cò ấy đối với Hân lúc này là Loan: cô bé hiện ra trong sáng ngàn lần cần che chở. Em không viết thư, nhưng thư từ mà làm quái gì thời buổi này. Loan dứt khoát phải là của mình, phải biết ngoan ngoãn chiều chuộng và phải được bảo vệ. Sự kiện ôm sủng để cướp cò nổ đánh đoàn thực ra chẳng có gì phải coi là quá đáng. Lão Hinh cũng có kiện tụng gì đâu. Nhưng lời lẽ của lão mới ác, đồn rằng lão cặp kè ấy đã dồn cho vị đại tá về

hưu kia đến nơi đến chốn làm cho khối kẻ thèm khát sự hoạt ngôn của lão đến chết mê chết mệt. Nếu lão giở trò thì mình sẽ ra tay. Mình sẽ thuyết phục lão và coi đó là một chiến tích dâng lên cho nàng.

Xe phóng qua cầu Tràng Thưa. Những người dọn triều nhấp nhô hai bên bờ sông. Đồng trên lúa đang chín rộ. Người ta gặt vội vàng. Những chiếc xe trâu chở lúa nghênh ngang và vài chiếc máy kéo bông sen nổ máy thành phạch. Vào lúc lúa đang đứng cái đón heo may rải đồng nơi này mới thực là đẹp, chẳng khác nào tấm lụa mềm trải bát ngát. Giờ đây bước vào mùa gặt. Cả một vùng vàng rực không biết đâu là bến là bờ.

Sẽ gặp em như thế nào đây nhỉ? - Hân suy nghĩ miên man phải làm sao chiếm đoạt được nàng mới trở về huyện. Chao ôi em trắng trẻo! Chao ôi, em phổng phao! Chao ôi, em tươi tắn! Sức sống của em rùng rục như chiếc bánh đầy hơi ấm của lò.

Xe rẽ ngoặt vào nhà của Nguyễn Văn La ngay bên đường Hai mươi. La từ trong nhà chạy ra mừng ngay:

- Trời ơi, sao chậm thế?

Nét mặt Hân tiu nghỉu:

- Chuyện với phó trưởng huyện công an lâu quá. Lão gàn. Lão cố tình lơ đi những vấn đề mình nêu ra.

La trả lời đốp:

- Thì chẳng thềm đôi co nữa có phải không. Ông sa lầy vào đó thì phải chịu thiệt. Loan về rồi! Ai mà ngồi mãi ở đây chờ ông được.

Hân như mèo bị cắt tai. La phì cười và vội cải chính:

- Đùa thế thôi. Cứ ở đây chơi. Lát nữa nàng đến.

Hai mắt Hân sáng lên:

- Chắc không?

La khẳng định:

- Nếu không cứ đem đầu tở ra chặt.

Hân khoái trá đùa bỡn:

- Thèm vào cái đầu của cậu. Tở thích Loan kia.

La làm bộ nghiêm nghị:

- A, giỏi nhỉ! Thì ra người ta trắng trợn đến thế là cùng.

Hân đắc ý:

- Còn hơn là đạo đức giả.

La trao đổi:

- Thôi, cứ như đã bàn. Nhớ khóa cổng, khóa cửa nhà, sau khi đã đón nàng vào. Tở về muộn. Cần đi trước cũng cứ thế mà làm. Gút-bai!

Hân đáp lại:

- Gút-bai!

Chiếc cúp vừa phóng ra khỏi nhà đã lao vun vút lên đường Hai mươi.

Căn nhà của Nguyễn Văn La không lớn nhưng khá đẹp và trang nhã. Mặt trước quay ra đường Hai mươi làm cho nơi đây trở thành một địa điểm lý tưởng. Những thế hệ sinh ra hiện tại không biết gì về con đường nhỏ bé và xem ra tưởng như tàn lụi này. Chỉ có các cụ mới hiểu rằng đã có ông chủ người Tây làm đường sắt như một nhánh của đường số Năm qua nơi đây

xuôi về Ninh Giang. Công việc thua lỗ khiến chẳng bao lâu những đường ray và tà vẹt phải dỡ đi.

Hân phấp phỏng chờ. Anh ngắm nghía cơ ngơi của bạn. Một gian buồng và hai gian nhà ngoài khoang đang quét ve xanh. Mảnh sân nhỏ lát gạch, tiếp đến là mảnh vườn trồng cây lâu năm nối sát với mép đường. Nhà cửa sạch sẽ và ngõ lối đâu ra đấy chứng tỏ chủ nhân là người rất cẩn cơ. Vợ La chắc chắn phải chăm quét dọn nên từ chuồng gà, chuồng lợn, đầu hồi, ngõ bếp đâu ra đấy. Chị là giáo viên trường làng và hôm nay đi họp khối các xã khu nam bên Đức Xương có liên hoan vào buổi chiều nên chắc chắn tối mới về. Hai đứa trẻ La gửi bà ngoại từ hôm trước. Căn nhà trở thành điểm hẹn tuyệt vời cho cặp uyên ương.

Anh cán bộ huyện ủy hết đứng lại ngồi và run người lên vui sướng khi phát hiện ra vệt sáng của tà áo trắng con gái trên xe đạp rẽ xuống. Loan thật rồi! Mặc dầu tim đập rất gấp nhưng anh cứ ngồi im, vừa để lấy lại bình tĩnh vừa muốn chờ xem thái độ của Loan.

Cô gái mở cánh cổng bằng rào tre dắt xe đạp bước vào. Tiếng líp kêu lên tách tách. Như con chim non ngơ ngác trên sân và có phần nào sợ hãi nữa, hai má cô hồng đỏ au, đôi mắt mở to long lanh và hai hạt nước cực lớn hiện ra bên khóe. Vì yêu mà Hân không sao kìm lòng được. Anh muốn nhảy tới vỗ lấy, song chẳng hiểu sao lại chỉ hiện ra trước khung cửa và cười.

Cô gái bị bất ngờ hoảng sợ như định chạy trốn nhưng trong khoảng khắc định thần lại nhận ra nụ cười của ai thì nàng vùng vẫy giận hờn.

- Khiếp! Em bắt đền. Làm em hết cả hồn. Anh ác lắm.

Hân bước tới cúi xuống nâng chiếc xe lên đưa vào trong nhà. Loan cố dấm thực mạnh. Hân cảm thấy đau nhưng quả là cái đau dễ chịu. Dựng xe vào vách, anh quay lại ôm chầm lấy cô gái. Loan đẩy anh thực mạnh vừa

như cảnh cáo lại vừa như thử xem dũng khí của gã đàn ông tới đâu. Hân bị bật nhào vào tường mà không hề tức giận, anh nhoẻn miệng và nói một câu vừa lóe hiện ra trong óc:

- Em khỏe thật đấy. Vật nhau nào!

Cô gái phì cười. Chính nụ cười đầy sức hút ấy đã làm Hân không kìm lòng được và lần thứ hai lao tới ôm ghì lấy con mồi nóng bỏng.

Loan kêu khê:

- Kìa, anh, có người.

Hân buông ra và nhìn quanh, chỉ thấy cái cổng tre bỏ ngỏ. Anh lẳng lặng cầm lấy cái khóa mở cửa sẵn bước ra làm theo lời La dặn là khóa cổng lại. Bước vào trong nhà, anh lấy một cái khóa khác, đóng cửa, luồn tay ra ngoài qua lỗ thủng nhỏ, móc khóa vào và bấm đánh tách. Anh quay lại đặc ý nói với bạn:

- Bây giờ, đối với tất cả ai đến gần đây đều thấy ngôi nhà này vắng chủ.

Nói xong Hân tiến lại. Nhưng cô gái xòe bàn tay ra ngăn cản một cách yếu ớt và run lên kêu khê:

- Anh. Đừng. Đừng làm thế.

Song sự việc đã diễn ra như đúng nó phải diễn ra khi có đôi trai gái vì tình ý tìm tới nhau trong nhà vắng. Hân nắm lấy tay bạn âu yếm, thong thả vì biết rằng mình đã hoàn toàn làm chủ tình thế. Anh đặt bàn tay mũm mĩm kia lên ngực rồi ôm lấy người con gái nóng rục và đang run bắn lên như bị điện giật. Cả hai người đều như nghẹn thở. Sung sướng khát vọng. Lo sợ. Bàng hoàng. Những cảm giác ấy trà trộn và quay tròn làm cho mỗi người đều thấy như mình đang bay lơ lửng trên không trung. Đôi bàn tay người

con gái cố đẩy bạn ra nhưng yếu ớt quá, bất lực quá và có khi nó như cử chỉ khuyến khích vỗ về hơn là xua đuổi. Tới khi những ngón tay người bạn trai run run mở từng cúc áo và cặp vú trắng phau khỏe mạnh lồ lộ hiện ra thì Loan bất lực hoàn toàn. Cô như chỉ còn cảm giác đê mê và không phân biệt được rạch ròi những gì đã xảy ra nữa. Cô thấy mình bỗng dưng bay lên, ấy là phút người bạn tình đã bế bổng cô đưa cô vào trong buồng và cài chốt cửa lại. Cô được đặt trên giường và từ giờ phút này hoàn toàn trở nên ngoan ngoãn, chiều chuộng, mặc cho trái đất có bỗng dưng nổ tung hoặc giả tẩm thân con gái nồn nà của cô có bỗng dưng chìm sâu chín suối.

Người con trai hoàn toàn làm chủ thân thể bạn. Ngắm nghía sự hiển dăng trọn vẹn kia anh sung sướng và mỉm cười một mình. Quần áo của hai người anh cuộn lại, để lên ô cửa thông với gian nhà ngoài và tận hưởng đến tột cùng tất cả những gì trời phú. Sau bao nhiêu lần sung sướng, đôi trai gái cứ ở trạng thái tự nhiên ấy chìm mãi trong giấc ngủ vô cùng vô tận.

Mặt trời đứng bóng. Họ vẫn nồng say. Cô giáo làng đạp xe vội vã ra khỏi làng Giữa xã Đức Xương cạnh đó chừng dăm cây số. Cô đạp mau cho khỏi nắng. Cuộc họp lẽ ra tiến hành cả ngày nhưng đã được rút gọn lại còn một phần hai thời gian. Kinh phí bữa liên hoan được chia thành từng suất cho phong bì trao tận tay mỗi người. Cô giáo làng mừng vui. Làm thế này là phải. Nghe đâu trên Hà Nội bây giờ họp hành có suất ăn trưa hoặc liên hoan bế mạc họ cho vào phong bì tất. Vừa gọn vừa đỡ cách rách. Một suất ăn trưa ba ngàn có thể mua nửa cân thịt ngon vợ chồng con cái được bữa vui vầy, lại đỡ lãng phí. Cô nghĩ đến ngày mai đưa con về, chúng xoay tròn quanh mâm, nhai những miếng thịt kho tàu thật ngon lành mà sung sướng.

Cô giáo đạp miết. Chẳng mấy lát chiếc phượng hoàng xích hộp đã bon bon trên đường Hai mươi. Con cái gửi bà ngoại. Chồng cô là anh cửa hàng trưởng có thể ở nhà và cũng có thể không. Cô yêu chồng dữ dội như khát vọng lúc nào cũng sục sôi và sẵn sàng diên lên đốt cháy cả ao bèo khi tình yêu ấy có dấu hiệu bị xâm phạm. Với nhạy cảm tuyệt vời của người phụ nữ

cô đã phát hiện ra sự trí trá của chồng trong chuyến đi Đồ Sơn cách đây mấy tháng. Cô đã dồn anh vào thế không thể nào không hứa rằng sẽ cách đến già. Nhưng cô hiểu một gã đàn ông trai lơ đang đầy xuân sức thì chỉ có thiên mới triệt được tính giăng hoa ấy. Nên cô phải cảnh giác về xem sao. Biết đâu lại rủ rê đưa nào về nhà. Bạn bè Đức Xương mời ở lại chơi, cô từ chối hết.

Từ ngoài đường nhìn vào cửa nhà im lìm, cô đoán chắc chồng chưa về. Vậy là ăn ở cửa hàng. Lát nữa phải sang xem sao. Hú hí với con bé nào bên ấy thì hãy liệu thần hồn.

Cô giáo tra khóa vào ổ và mở khế. Chẳng hiểu sao tự nhiên cô nhủ mình phải thận trọng. Có vệt xe Honda. Quái! Chồng mình lên huyện chẳng? Đi đâu xa mà phải mang xe Honda? Nổi nghi hoặc làm trống ngực cô đập dồn dập và hành động rón rén để không xảy ra một sự va chạm.

Cô dựng xe rồi bước lên hè. Động tác mở khóa nhà cũng rụt rè như đi ăn trộm. Cô bước vào. Thoạt đầu là ngạc nhiên. Rồi kinh sợ. Rồi hai mắt tối sầm và trời đất quay cuồng không biết đâu là không gian xanh thăm thẳm và đâu là âm ty địa ngục nữa. Cô chết lặng tới dăm phút đồng hồ. Cơn choáng váng vơi dần, hai mắt cô cứ nỗ đom đóm quay về bốn phía. Mãi sau cô mới phát hiện ra những cái quần và những cái áo cuộn lại vút trên bờ cửa sổ thông cửa nhà ngoài và buồng trong. Cô nảy ra kế hoạch hành động nhanh như chớp. Cô vồ lấy khóa khóa cửa buồng lại và thu đồng quần áo ôm gọn trong lòng mình. Làm xong những việc không bao giờ tưởng tượng được ấy, cô hoảng hốt ngồi phịch xuống ghế thờ hồn hển. Cô sợ! Chẳng hiểu vì sao lại sợ. Cô rã rời! Chẳng hiểu vì sao lại rã rời! Cô đứng lên nhìn qua cửa sổ vào trong buồng và nhắm mắt lại khi chắc chắn hai năm rõ mười rằng đôi trai gái trần như nhộng kia đang ôm nhau. Cảm giác nhục nhã cho cái giường của mình làm cô bủn rủn cả người. Cô giận quá! Mà cũng chẳng cắt nghĩa nổi là giận ai. Bỗng cô dúm bó quần áo xuống gầm ghế xa lông và gào rồ to:

- Anh La ơi.

Vừa gào cô vừa khóc:

- Anh La ơi! Làng nước ơi!

Đôi trai gái tưởng như sét đánh, bật dậy, vơ tìm quần áo, luống cuống vừa ôm nhau lại vừa đẩy nhau, cuối cùng quỳ mọp trên giường vải qua cửa sổ ra ngoài như tể sao. Đáp lại họ là tiếng khóc rên rỉ của vị chủ nhà. Hân biết quần áo đã bị thu giữ bèn vơ luôn cái khăn phủ trên gối quấn quanh háng lao ra mở chen cài cửa. Nhưng phía ngoài đã khóa lại. Anh giật giật làm cho cái khuy kêu lên lách cách. Mãi không ăn thua anh bèn quay lại phía cửa sổ nhả nhục cất giọng năn nì:

- Chị La!

Đáp lại là tiếng khóc.

- Chị La!

Trước mặt anh là mái tóc rũ rượi của cô giáo chủ nhà.

Lần thứ ba anh gọi:

- Chị La ơi!

Tức thì, chủ nhân như bưng tỉnh, gạt nước mắt, đứng dậy, hai mắt đỏ như mắt cá chà. Chị nhìn chăm chăm vào con người tồng ngồng trong buồng nhà mình, không hề mảy may ý thức rằng anh ta có quan hệ bạn bè với chồng, không hề mảy may một chút ngượng ngùng mà chỉ có căm giận và căm giận. Giường hạnh phúc của chị thì chỉ có vợ chồng chị mới được ân ái cùng nhau trên đó mà thôi. Sự xúc phạm quá đỗi thế này làm cho chị đau đớn và tủi hờn.

Tiếng gọi của gã đàn ông rên rỉ:

- Chị La ơi, xin chị!

Cô giáo tròn mắt:

- Sao biết tên tôi?

Gã đàn ông thấy đã được trả lời bèn nhếch mép cười nhản nhở:

- Miễn thứ cho chúng tôi... xin chị!

Giọng cô giáo tỉnh khô:

- Ai cho anh vào đây?

Hân năn nì:

- Xin chị. Ngàn lần đội ơn chị. Chúng tôi xin hứa - những ngón tay như của kẻ ăn mày với với - Chị tha cho... quần áo... quần áo... kia kìa! - Gã chỉ vào gầm ghế - Chí ít là chị cũng thấy chúng tôi ở trong tư thế bất tiện.

Câu nói ấy không ngờ có tác dụng ngược trở lại. Cô giáo tròn mắt:

- Sao lại bất tiện? Tiện quá đi chứ. Các người tha hồ quần quít không bị vướng mắc gì cả.

Gã đàn ông luống cuống:

- Chị có thể chửi rủa sao cũng được, nhưng cho chúng tôi xin lại quần áo. Chị đánh cũng được. Chị phạt tiền cũng được.

Nhưng cô giáo tỉnh táo và kiên quyết:

- Tôi không dám chửi. Tôi không dám đánh. Tôi không có quyền phạt tiền. Các người cứ ở trong ấy để tôi gọi ai đã đưa quý vào nhà về cho chứng kiến. Tôi lên ngã tư Trạm mời thợ ảnh về chụp lại cảnh này đã rồi mới để các người mặc quần áo. Còn như muốn bước ra khỏi buồng nhà tôi

thì sau mấy việc vừa rồi, phải làm mâm cơm cúng thổ công thổ địa. Vợ chồng tôi mà có xảy ra mọi chuyện xích mích là tại các người. Các người đã có gan ăn cướp ắt phải có gan chịu đòn.

Những lời cảnh cáo ấy làm cho lòng dạ con dê đực trở nên cứng cõi. Đàng nào cũng chết thì phải chọn cái chết hảo hớn, anh hùng. Gã gằm gừ từ trong cuống họng - Con quý cái tai ác kia! Người ta cầu xin mà mụ cũng không biết rung động thì ta đây cóc thềm một lời năn nỉ nữa. Ta đưa gái tới ngủ trên giường hạnh phúc của vợ chồng nhà người đó. Ta rên lên vì sung sướng trong mỗi cơn ân ái chính trên cái giường của vợ chồng nhà người đó. Chồng của người rước chúng ta về kia mà. A ha ha! Người cứ gọi thợ ảnh đến. Chụp ảnh chúng ta trần truồng làm tình với nhau ngay trong căn buồng hạnh phúc của vợ chồng nhà người. Gọi cả làng cả xóm tới cũng được. Đi đi! Hành động đi! Ta cóc sợ. Được một nàng tiên như thế này bên mình nửa ngày là có thể hiển dăng toàn bộ sự sống được rồi.

Cô giáo chủ nhà phát sợ. Cô kinh tởm và không hiểu ra làm sao nữa. Cô đứng trân trân như trời trồng mặc cho gã đàn ông không thềm che đậy, vút cái khăn quần quanh người đi, thách thức đến ngang ngược, choàng tay ôm lấy người con gái đang ngồi khép nép và giàn giụa nước mắt trên giường. Cô gái lúc này đã chẳng còn khát vọng gì mà chỉ thấy tủi nhục. Cô đẩy thực mạnh làm gã đàn ông ngã lăn kèn xuống đất. Cô gạt nước mắt bò về phía cửa gọi nhỏ:

- Chị La. Chị thương em.

Tiếng kêu ấy làm cho lòng dạ cô giáo chủ nhà mềm lại. Cô thương người con gái khốn khổ này. Lòng trắc ẩn đã được lay động mặc dầu bình thường cô không ưa con gái anh Thù, người làng Thị. Cái sự cô ta lỏa lồ trên giường hạnh phúc làm cô điên đầu. Song người ta không thể nhẫn tâm được trước mọi sự cầu xin. Cùng phụ nữ với nhau, người đại ở trường người khôn xấu hổ.

Giọng chủ nhà bớt căng, nhưng vẫn còn sức hành hạ những người khách không mời mà đến:

- Vậy cô có thương tôi không?

Loan vươn hai tay và nửa thân người tới khung cửa sổ:

- Chị ơi! Em không biết nói thế nào cho chị tin được bây giờ. Em trót dại một lần này. Em xin chừa. Chị tha cho em. Chị cứu vớt em. Chị bắt em ăn cứt cho con chị em cũng sẵn sàng, nhưng hãy tha cho em. Không khi nào em quên ơn chị.

Chủ nhà suy nghĩ nửa giây và quyết định:

- Thôi được! Nhưng với một điều kiện.

Những cặp mắt tù nhân trong căn buồng nhỏ sáng rực. Người con gái làng Thị vội vàng nói riu cả lưỡi:

- Điều kiện nào cũng được. Em chấp nhận tất cả chị ơi.

Cô giáo lại phía bàn lấy tờ giấy và cây bút bi mang tới.

- Viết đi! Cô cứ khai rằng đã đến đây như thế nào, làm những gì và bị bắt quả tang ra sao. Cuối cùng hứa và ký tên.

Loan ngờ vực:

- Nhưng để làm gì ạ?

Cô giáo khẳng định:

- Làm gì mặc tôi. Việc của cô là viết giấy cam đoan. Tôi hứa sẽ không làm điều gì gây ra tình hình xấu cho cô. Tôi rất quý bác Thù cũng như bác Ứng và bác Tân - đại tá về hưu.

Hân vội nói chen vào:

- Chị quý những con người ấy à? Họ đang lãnh đạo nhân dân làng Thị nổi dậy đòi ruộng đất và gây chia rẽ trong xã đó. Chị không nên dính vào những việc ấy.

Câu trả lời đánh đốp:

- Tôi có mượn anh lo hộ đâu. Anh là cán bộ huyện có quyền lực còn tôi là cô giáo làng. Anh có suy nghĩ và cách sống của anh. Tôi có suy nghĩ và cách sống của riêng tôi. Tôi không thừa nhận anh là bạn chồng tôi và chưa một lần có ý mời anh tới. Anh cũng phải ký vào tờ cam đoan Loan đang viết kia. Nếu không tôi sẽ hành động theo ý mình và chỉ tai hại cho anh mà thôi.

Hân nhăn nhó và gắng sức lần cuối cùng:

- Nhưng... Để làm gì kia chứ? Chẳng lẽ...

Vợ La dứt khoát:

- Không! Tôi không thương lượng.

Hai người không còn cách nào khác và cùng ký vào tờ cam đoan. Gấp tờ giấy cho vào trong tủ chèn khóa lại cô giáo mới vớt trả quần áo cho họ. Họ mặc vội vàng và mặc dầu lòng có cảm giận vẫn hí hửng như vớ được vàng. Cửa buồng mở. Họ cùng bước ra. Người con gái làng Thị định bám lấy chủ nhà nói điều gì đó lại im ngay vì hai con mắt hằn học của Hân như muốn nuốt chửng lấy cô giáo bé nhỏ. Rồi anh hếch sách, dọa nạt rằng chồng của cô giáo đang có nhiều đơn kiện và số phận nằm trong tay anh. Mọi biện pháp đều không lay chuyển được cô giáo làng. Hân đang âm mưu gỡ trò cạy tủ để lấy lại tờ cam đoan. Đúng phút ấy, cửa hàng trưng phóng Honda vào sân, đằng sau có cả cô nhân viên cửa hàng ăn uống số hai của huyện. Trừ cô giáo, còn bốn người là hai cặp đi Đồ Sơn bữa trước. Ngơ

ngác nhìn nhau một giây, họ đã hiểu hết tình thế. Có tới mấy phút đồng hồ không ai mở nổi miệng ra được. Cổ họng họ tắc nghẹn và đắng chát. Nét mặt họ nhăn nhó và đau khổ.

Cô giáo làng ngồi thừ trên ghế xa lông sát với cửa tủ và giữ chặt lấy cánh cửa tủ mặc dù chưa một ai muốn tỏ ra xâm phạm vào chỗ đó. Hân rí vào tai La mấy câu và La móc túi lấy ra chùm chìa khóa tiến lại chỗ vợ. Nhưng phản ứng thật quyết liệt, cô giáo làng hai tay ôm chặt lấy một đầu cái tủ sẵn sàng chiến đấu như có ai đó định cạy ra bằng được. Cửa hàng trưởng Nguyễn Văn La sau một hồi rên rỉ những câu vô nghĩa liền giẫm hai chân bành bạch kêu trời:

- Làm thế nào bây giờ? Em định giết tất cả bọn anh hay sao?

Không một ai đáp lời kêu gào ấy. Hai cặp uyên ương hồi hộp chờ đợi, còn cô giáo làng mím chặt môi dường như không thể hé mở thêm được nữa.

Một lần nữa Nguyễn Văn La kêu lên:

- Giết tất cả hay sao?

Người vợ xoay mình lại, lưng áp vào cánh tủ, hai tay vẫn dang ra, nét mặt vẫn lạnh đanh không hề suy chuyển, đôi môi trở nên cứng và một lát sau mới mấp máy cất lời vừa như hờn giận, vừa như trả đũa một cách độc địa:

- Gào nữa lên đi! Anh hãy gào cho cả xã kéo đến. Thử hỏi xem ai đang giết ai đây! Trả lời em đi! Ai đang giết ai đây? Con dao đang ở trong tay ai đây?

Cửa hàng trưởng bất lực. Trước sự ương bướng như đá như đồng của vợ, anh trở nên điên cuồng, co chân đạp thực mạnh một đạp vào cánh cửa ra vào đang mở, gằm lên như con thú bị thương:

- Đi đi! - Anh xua tay chỉ vào cán bộ huyện ủy và hai cô gái đang rên rỉ lên như cơn sốt rét. - Đi đi. Đi ngay cho khuất mắt. Đi đi!

Hân dắt xe Honda ra. Hai cô gái đỡ. Loan chẳng hề nghĩ tới chiếc xe đạp của mình mà cùng bạn ngồi lên phía sau đệm. Hân nổ máy. Anh đạp trượt chân tới bốn lần. Nhưng rồi xe cũng nổ. Vào số. Tăng ga. Xe lao vút ra cửa chõ theo chủ nhân và hai người bạn. Khác hẳn lần về huyện để đi Đồ Sơn, lần này hai cô gái cùng ngồi Honda với bạn, nhưng mà là chạy trốn như có ma đuổi đằng sau.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 8

Cả làng đang tập trung dưới gốc cây để tiến hành đấu thầu ao, hồ, chuôm, ngòi và cả đoạn sông chảy qua địa phận của làng thì mọi người hốt hải chạy tới báo tin cụ Tuần đang hấp hối. Cuộc mặc cả tạm ngừng. Không một người dân làng Thị nào có thể vắng mặt trước phút lâm chung của ông già đáng kính. Con người từng tha phương cầu thực, từng lên rừng thiêng nước độc chặt gỗ và tới tận khu mỏ đào than, con người từng mê hoặc một thế hệ trai làng bằng bao câu chuyện thần kỳ về ô tô ray, về những ông cai mỏ có roi cặc bò, về tiếng gầm của ông hùm nơi rừng sâu Bến Tắm, về vất, về ruồi vàng và về những đường goòng chở than thăm thẳm trong núi sâu, con người thuộc cánh đồng làng Thị như lòng bàn tay, có thể kể ra vanh vách không lầm lẫn từng mảnh nhỏ trên cánh đồng bao nhiêu sào, bao nhiêu thước, của nhà ai bán sang tay nhà ai qua mấy đời cho tới tận ngày cải cách ruộng đất. Con người đã đi vào huyền thoại với những câu chuyện thần tiên về những gò đồng, những ao hồ, những cầu đá, cầu tre, cắt nghĩa rạch ròi nguồn gốc bao tên xóm, tên đồng, tên bờ vùng, bờ thửa, con người ấy đang bước đến sự vĩnh hằng làm cho cả làng xao xuyến.

Người ta ào ạt kéo nhau về xóm Cửa Đình. Thế hệ sinh ra hôm nay chỉ thấy nhà là nhà trên vùng đất cao nhô ra như cái tai của làng và sát bên bờ sông. Con đường lát gạch khang trang cùng với cầu ao bằng đá nhẵn thín đầy cá mương đớp rìa phải chăng là dấu tích ngày xưa còn lại. Ao này là ao đình thông với sông Cửa Đình bằng cái nổ có thể ngăn cách hay khai thông tùy bàn tay điều khiển của con người. Tiến lên bước nữa là hai cây quéo to lớn cũng nằm ngay bên bờ sông. Ai trồng hai cây quéo này, cụ Tuần biết. Ai đã từng mang quéo chia cho mỗi suất đình trong làng, chính cụ Tuần

nhớ. Vườn nhãn sau đình nay không còn nữa nhưng vườn nhãn ấy có bao nhiêu cây, cây nào quả ngon nhất, cây nào giặc đã trói ai vào gốc đánh đập trong một trận vây làng, cây nào ở vườn trên, cây nào ở vườn dưới, giờ đây chỉ cụ Tuần có thể kể thuộc lòng.

Vườn nhãn giờ đây sáu gia đình ở, còn chính nền đình và nhà giải vũ mười gia đình ở. Xóm Cửa Đình rầm rập người đi lại vào nhà cụ Tuần. Ứng quần quýt bên cha, còn Thùy vội vớ lấy cái tay thước rõ dài đuổi bọn trẻ con ra ngoài. Trong nhà chật như nêm. Ngoài sân đông nghịt. Ai cũng muốn được nhòm vào một tí. Ai cũng muốn được nghe lời người già dù là chẳng rõ câu, rõ tiếng. Ai cũng muốn tỏ lòng tôn kính người con của làng trước phút giây vĩnh biệt.

Cụ già nằm trên chiếc giường tre. Khuôn mặt nhăn nheo, dường như hơi quắt lại và tiếng nói méo mó như âm thanh của sợi dây đàn mà hộp cộng hưởng của nó bị vỡ nát. Xúm quanh cụ là những người thân yêu nhất gồm ban điều hành hợp tác xã, những con cháu, họ hàng. Cụ Tuần quờ tay kéo vạt áo Ứng hỏi:

- Anh Thùy đâu nhỉ?

Thùy vội vàng bước tới trước mặt cụ để cụ nhìn cho rõ:

- Con đây ạ!

Cụ già thều thào:

- Ngồi đi. Ngồi đi. Tôi muốn nói nhiều với các anh.

Thùy ghé thấp tai xuống:

- Con nghe đây ạ.

Cụ Tuần tỏ vẻ hài lòng:

- Các anh đừng cho rằng người già lẫn thân. Tuy gần đất xa trời nhưng tôi vẫn muốn nói với các anh những lời dạy bảo thánh hiền. Đừng để xảy ra chuyện nổ súng như bữa trước. Từ thuở ngày xưa ngày xưa tôi có thấy hai làng đôi khi va vấp chuyện này chuyện khác nhưng chưa bao giờ nổ súng vào nhau.

Cụ già mệt nhọc im lặng. Cụ nói dứt đoạn và người nghe phải cố gắng lắm mới chấp lại thành câu hoàn chỉnh như trên. Giọng cụ lúc đó lạc đi như đang bay tới nơi chốn tận cùng xa xăm nào đó. Tiếng cụ lúc tròn lúc méo và nhiều khi chẳng rõ hình hài gì cả. Thù cùng với mọi người chăm chú nắm bắt từng tín hiệu âm thanh phát ra từ khuôn ngực lép bẹp của cụ.

Người già chớp chớp hai mắt:

- Con Loan... Đã có chỗ nào chưa?

Thùy nhanh nhẩu:

- Dạ, đã có vài đám ạ. Nhưng cháu nó còn đang ngúng nguẩy.

Cụ Tuần tự nắm lại những ngón tay xương xẩu như muốn tỏ rõ một cử chỉ:

- Gái lớn rồi! Có đám nào kha khá thì khuyên con gái hãy nghe lời. Đừng để nó tồng ngồng dạo khắp xóm làng, e bà con chê cười.

Cụ Tuần im lặng hồi lâu, có lẽ vừa để nghỉ ngơi lấy sức vừa nghĩ ngợi điều gì, rồi cụ gọi:

- Con cháu Cúc đâu?

Mọi người ngơ ngác nhìn quanh. Chẳng thấy một cô gái nào tên Cúc ở đây cả.

Anh Ứng ghé sát xuống tai cụ, hỏi:

- Ông gọi Cúc nào ạ? Cúc Công Hột hay Cúc xóm Công Cầu Sung?

Người già tỏ vẻ mệt nhọc:

- Còn Cúc nào nữa. Con bé đã làm cho ông Nham tức điên lên trong cuộc họp làng bữa trước. Con bé đã nói nghèo là khốn nạn ấy mà. Tội nghiệp nó mồ côi cha và mẹ đi lấy chồng.

Mọi người truyền cho nhau:

- Cúc Công Hột đâu? Cụ gọi.

Đánh loáng, cô gái xuất hiện. Mặt cô đỏ lên vì cảm động và vì được nhiều người chú ý tới. Cô đến bên người già và len lén ngồi xuống mép giường:

- Thưa ông, cháu đây ạ!

Cụ Tuần lại với với những ngón tay. Giọng cụ ra vẻ hài lòng:

- Cháu đấy hả? Cháu nói phải. Nghèo là khốn nạn! Đời ông đã từng khốn nạn cháu ạ. Không được nghèo. Làng Thị nếu chưa giàu cũng phải đủ ăn đủ mặc và có bát ăn bát để để phòng mất mùa lụt lội. Cái nghèo bao giờ cũng đi cùng cái hèn, cái đói cháu ạ!

Những người chung quanh rơm rớm nước mắt. Có người sụt sịt khóc. Cúc thút thít đưa bàn tay lên che mặt. Cụ già chớp chớp đôi mắt long lanh nói với đại tá Bùi Danh Tân đang đứng bên, nhưng chính là để tất cả cùng nghe được:

- Anh Tân! Nghe nói anh đã sang xóm Công Và gặp gỡ bà con bên đó.

Tân vội vàng:

- Vâng. Con đã gặp ông Hình.

Cụ già tỉnh táo:

- Con Loan bắn vào tay ông ta phải không?

Tân cố nói từng tiếng cho rành rõ:

- Dạ, không phải ạ. Đó là cướp cò, là không may ạ.

Cụ già có vẻ băn khoăn:

- Nhưng có ai trong làng này còn gọi bà con xóm Cống Và là dân cặ
kè không?

Mấy người tranh nhau trả lời:

- Không đâu ạ. Không còn một ai gọi như thế ông ạ.

Cụ già gắng gượng nói tiếp:

- Đó là lối xưng hô khinh miệt và chia rẽ đã thịnh hành một thời.
Không được nhắc lại nữa.

Nói xong câu ấy, cụ Tuần gần như đuối sức hoàn toàn và lịm dần đi. Giờ đây cụ chỉ còn thở. Hơi thở chìm dần và thỉnh thoảng lại nấc lên từng đợt như oan ức. Suốt đời cụ lận đận. Từ vùng mỏ trở về, cụ đem theo một người vợ quê cũng mãi tận vùng bể Thái Bình đói cơm khát nước lưu lạc ra ngoài đó. Người vợ xác xơ ấy đã sinh cho cụ đứa con trai là anh Ứng ngày nay thì cũng vì đói cơm khát áo mà vội vã qua đời. Cũng không thiếu người tha phương cầu thực khi trở về làng nếu không đầu trộm đuôi cướp cũng ngang dọc tung hoành giữa trời đất gây ra bao chuyện kinh thiên động địa. Nhưng cụ Tuần thì không. Cụ vẫn ăn sống nói gió suốt đời trai trẻ, nhưng lại không bao giờ gây gỗ và không bao giờ quên những chuyện của làng. Cụ thường kể có phần pha bịa thêm rằng, thuở chưa có vợ, gặp bất cứ người con gái nào cùng trên đường tha hương nhìn cụ và tỏ ra có cảm tình

cụ cũng hát: "Hồi cô thắt dải lưng xanh, có về làng Thị với anh thì về. Làng Thị có cây bồ đề, có giếng trong vắt có nghề tầm tơ". Chẳng được một cô gái nào đáp lại cả. Cụ phải chờ tới khi bị đuổi khỏi mỏ than Mạo Khê, chạy về mỏ Vàng Danh và chẳng hiểu có phải do cùng đi chuyến ô tô ray phóng nhanh như gió hay cùng đẩy xe goòng trong hầm lò hun hút, cụ đã cuõm được người con gái quê Thái Bình nết na nhất mực và cũng tởm nhất mực. Người đàn bà ấy đã bỏ bể trần nghèo khổ lên chốn bông lai tiên cảnh và giờ đây quyết lôi kéo bằng được người bạn đời gian truân của mình là cụ Tuần đi theo.

Các ủy viên ban điều hành sản xuất Nguyễn Văn Thùy, Bùi Danh Tân và Phạm Văn Ứng bước ra hiên nhìn tất cả bà con đang đứng chật trên sân, ngoài ngõ. Mọi người nín lại. Họ chờ đợi lời phát biểu của đại diện dân làng. Khi Bùi Danh Tân mắt ướn long lanh giờ hai bàn tay về phía trước thì tất cả những tiếng sùì còn lại tắt ngấm. Im lặng như tờ. Dân làng hiểu cụ Tuần đã trắng trối và lời trắng trối ấy sẽ do những đại diện dân làng truyền đạt:

- Thừa bà con! - Đại tá nói - Hôm nay, một người con ưu tú của làng, một chiến sĩ có cuộc đời lao động và phấn đấu quang vinh, một người cha và một người bạn chí thiết của chúng ta đã trút hơi thở cuối cùng.

Tân im lặng một lát. Anh xúc động nhìn bà con và chợt nhận ra rằng đây là lần đầu tiên anh phát biểu trang nghiêm trước dân làng Thị. Hình ảnh cụ già theo anh những năm tháng chiến đấu xa nên cái chết của cụ phút này là một tổn thương đối với anh, là sự mất mát ruột thịt. Con người luôn luôn sôi nổi trong lao động, hồn nhiên trong cách sống, dũng cảm trong đấu tranh và luôn luôn bao dung tha thứ trong ứng nhân xử thế, con người ấy cần thiết trong mọi hoàn cảnh và đặc biệt là ở những thời điểm gay cấn nhất trong mỗi bước đi của làng. Giữa những tháng ngày bi hùng và khó kiểm chế của cải cách ruộng đất được chứng kiến cảnh dân làng hò reo khi tòa án nhân dân đặc biệt truyền phạt tử hình ông Nguyễn Văn Ngà, cụ đã để

rơi mấy giọt nước mắt xót thương người bị nạn và nói: "Chúng ta đi quá và bước vào vết trượt mất rồi!".

Anh xúc động cao giọng:

- Đề nghị đừng khóc. Chúng ta hãy làm cho ước mơ không hề lãng mạn của người già trở thành hiện thực, mà muốn làm điều đó thì không chỉ bằng nước mắt hôm nay. Làng Thị phải ấm no và có bát dành cho lụt lội mất mùa. Làng Thị phải được ngói hóa trong thời gian không lâu. Làng Thị phải có điện thắp sáng trưng khắp các nẻo đường xóm sâu hẻo lánh.

Tân ngừng lời khi khối người trên sân dẫn ra cho chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bùi Văn Hoàng bước tới. Ban điều hành sản xuất đưa chủ tịch vào vĩnh biệt thi thể người già. Chưa liệm. Chưa một ai được mang khăn tang. Khối người tỏa về các xóm. Họ chuẩn bị những gì có thể có để phúng viếng. Nơi đây, tại căn nhà của xóm Cửa Đình, vị đại diện chính quyền đang từ từ kéo cái chần đắp lên mặt người quá cố.

Ngày xưa có một cây gỗ cứ trôi mãi, trôi mãi từ phía cầu Hàn, qua Ba Tòa, qua Miếu dưới, tới nơi đây thì chẳng hề vướng mắc gì cả, cây gỗ cứ xoay xoay rồi dạt vào bờ. Các cụ trong làng vớt cây gỗ lên thấy rất cứng và tỏa hương thơm. Các cụ mang gỗ ngược Ba Tòa thả xuống xem lần này gỗ trôi như thế nào. Nhưng đúng đến nơi đây gỗ lại xoay tròn rồi dạt vào bờ. Các cụ lại vớt lên và lần này đem gỗ tới tận Cầu Hàn. Gỗ vẫn trôi tới đây thì dừng lại. Cụ già cao tuổi nhất làng khi ấy liền quỳ xuống trước thân gỗ, vái ba vái, lạy ba lạy và gọi là mộc thần. Ngay ngày hôm sau gỗ được gọt đẽo thành tay ngai, những lư hương, những đao kiếm cho một thâm cung và trai làng được huy động san lấp nền đình. Ngôi đình đồ sộ và linh thiêng đã bị lính GM của Pháp đốt cháy trong trận càn Brốtxê ra vùng nam bắc sông Luộc, cũng trong trận càn ấy, cụ Tuần đã bảo vệ vẻ vang những chiến sĩ du kích là con cháu của làng ở một căn hầm bí mật.

Khi giờ liệm cụ Tuần chưa tới và người ta còn đang tấp nập chuẩn bị mọi thứ thì đại diện ban điều hành sản xuất và chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ngồi quanh một cái bàn con. Người ta bàn rất nhiều việc và hiểu rõ rằng chủ tịch Hoàng đang ở trong tình trạng khó xử.

Người ta hiểu rõ vì sao chủ tịch Hoàng luôn luôn lảng tránh những vấn đề nóng bỏng của làng. Anh ngu ngơ quá chăng? Anh không có năng lực trong việc lãnh đạo để lôi kéo dân làng chăng? Anh không muốn một sự rắc rối đến với mình chăng? Hay anh mặc cảm mình còn trẻ tuổi đời, khó hướng dẫn những con người từng trải đang nuôi khát vọng làm giàu đến cháy bỏng và muốn hành động? Những giả thiết ấy có đúng cũng chỉ là một phần bởi cái chính là anh cầu an. Thời bình vẫn có những kẻ cầu an. Họ không muốn mất lòng hoặc va chạm đến ai cả. Họ hoặc lươn lẹo để che chắn hoặc ngu ngơ giả câm giả điếc. Hoàng không muốn chức vụ chủ tịch bị thối phù chỉ vì cơn lốc của làng. Nhưng anh càng không muốn bị chửi bới để nay mai trở về làm thần dân phải đeo mo mỗi khi vác cuốc ra đồng. Lập trường không rõ ràng ấy làm cho ông chủ tịch chỉ như cái bóng đối với bà con làng Thị.

Nhưng người ta không thể bàn luận việc làng lâu được trước một đám tang. Dân chúng lục tục kéo đến. Họ không bao giờ coi mình là khách tới chia buồn để chỉ sau khi liệm rồi mới được phép tới viếng. Họ thấy đau thương mất mát này là của chính họ. Họ mang đến như một sự đóng góp, người dăm cân gạo, người con gà, người cân miến, người tiền, người gói mì chính, người hai chai rượu. Hai mẹ con Cúc mang tới cờ tang bằng vải một chiều tám mươi xăng-ti-mét và một chiều hai mét. Cờ ấy viết bốn chữ to tướng và viền chung quanh bằng hình ảnh các ông tiên, ông phật. Một hàng chữ nhỏ xíu ở góc dưới chắc chắn là dịch từ những chữ Nho lớn lao kia: "Tiên cảnh nhàn du". Một người khác cũng mang đến lá cờ tang như vậy nhưng lại là hàng chữ "Tây phương cực lạc". Bác Nham, con người tốt nết nhưng tính khí có lúc hơi gàn, lừ lừ từ ngoài tiến vào, tay nâng lá cờ

màu vàng trên khung giá bằng tre. Lá cờ tang của bác lộng lẫy. Bốn chữ viết trên cờ được dịch là: "Phúc quả viên thành!".

Mọi người rất ưng ý những chữ trên lá cờ tang của bác Nham. Cụ Tuần đúng là như thế. Bác Nham cũng nhận ra điều đó. Bác cùng đưa con trai treo cờ lên rồi tới chỗ ban điều hành sản xuất, gọi riêng Ưng ra một chỗ thì thào:

- Anh định mai táng cụ ở đâu?

Ưng sững sờ:

- Chú nói sao, Miếu dưới chứ còn ở đâu nữa?

Bác Nham xua tay:

- Không được! Tôi có tuổi nhưng chưa phải lúc nào cũng gàn dở đâu. Hãy nghe thằng già này nói. Từ hơn năm nay làng đề nghị xã cho chuyển nghĩa trang ra vùng chùa Dền hay chùa Mật để xa nguồn nước ăn chảy vào giếng. Anh quên à? Giờ đây không thể mai táng cụ ở Miếu được nữa.

Ưng lưỡng lự:

- Nhưng xã đã đồng ý đâu?

Bác Nham lúc này tỉnh táo và quyết liệt:

- Tôi hỏi anh nhớ, thế việc lập ban điều hành sản xuất xã đã đồng ý chưa? Huyện đã đồng ý chưa? Đợi các bố ấy đồng ý thì hơn một nghìn cái mồm dân làng Thị cứ việc móc vào câu liêm mà treo ngược lên trời. Ý tôi thế này anh ạ! - Bác Nham ghé sát miệng vào tai Ưng thì thào một thôi dài rồi mới nhấn mạnh - Cứ làm như vậy nhớ!

Ưng ngẩn ngơ:

- Chú liều lĩnh đấy.

Bác Nham ào đi:

- Không hề liều lĩnh. Đất làng Thị chứ không phải đất làng Cao. Cả làng sẽ ủng hộ anh. Cả làng đứng về phía anh. Không một ai dám động chạm đến vong linh một con người vẻ vang như cụ Tuần. Chính nơi ấy cụ đã đổ một phần máu của mình.

Họ cắt ngang câu chuyện vì người đang kéo đến.

Nếu như coi xóm Cửa Đình là cái tai của làng Thị thì cánh đồng Mạn Điền như một vùng lõm nằm sâu vào hậu phương của cánh đồng Kim Trang và làng Cao. Cụ Tuần vẫn kể lại là từ ngày xưa ngày xưa, nghĩa là thuở cụ còn bé tí và các bậc bô lão trong làng nói lại rằng Mạn Điền thực chất là một khu sinh lầy hoang hóa. Rắn nhiều vô kể. Chim muông kéo nhau về hàng đàn hàng lũ. Dân làng Cao, làng Thị và Kim Trang đều không ai nghĩ đến vùng ấy sẽ trở thành đất đai canh tác. Một bậc hào mục trong làng Thị tên là Lý Văn Dền đã bỏ tiền bỏ của ra khai thác cánh đồng Mạn Điền. Người con táo bạo ấy của làng Thị cho đào con ngòi thẳng từ cống Cửa Đình đoạn gần cây đa Cầu Kết ven theo chân làng sát cống Cầu Sung, qua nổ tát Ao Phe, qua Lò Gạch tới chân chùa Dền khi ấy còn chưa có tên như vậy. Con ngòi làm nhiệm vụ tiêu nước mùa mưa và cung cấp nước mùa khô. Thời đánh Pháp nó là hào vận động chiến đấu nổi tiếng của du kích làng Thị.

Phải mất bao nhiêu năm để có cánh đồng Mạn Điền thì không một ai nhớ nữa, chỉ biết rằng con ngòi kia hình thành và cánh đồng bắt đầu được cày xới thì ông Lý Văn Dền phải bỏ đi biệt tăm vì bị kiện tụng và sạt nghiệp. Hai gia đình có người chết vì rắn cắn quá trình khai phá cánh đồng đã đệ đơn đến tận triều đình. Nhà vua ra trát gọi. Ông hoảng quá bỏ trốn. Nhà vua liền triệu hai người vợ và bảy đứa con ông về kinh trị tội. Cái gia đình ấy không còn dấu tích, nhưng di sản về công sức của họ còn lại là

cánh đồng Mạn Điền cùng con ngòi dẫn nước qua nõ tát Ao Phe. Dân làng Thị nhớ ơn lập đền thờ gọi là đền Lý Văn Dền và chực đời sau đền đổ nát người ta rước tượng về xây chùa thì gọi là chùa Dền.

Chùa Dền nổi lên trên mảnh đất chừng ba sào bắc bộ áp với đê chùa Dền và cánh đồng Mạn Điền. Vì đất mới khai phá, rất dễ bị tranh chấp nên dân làng Thị đời này qua đời khác lo đắp đường ngăn địa giới chẳng mấy lâu thành con đê Mạn Điền cao ngang đê Kim Trang để làm thêm nhiệm vụ ngăn nước và giữ nước. Thời kháng chiến chống Pháp đê Mạn Điền trở thành tuyến chiến đấu phía trước cho các đơn vị bộ đội và du kích đánh vào quận lỵ Thọ Chương và là tuyến phòng thủ phía sau cho các lực lượng ta phục kích ở Quán Khoang buộc lòng phải rút về qua đó khi trận đánh kết thúc.

Cánh đồng Mạn Điền từ ngày vào hợp tác xã toàn xã đã được trao cho bà con xóm Cống Và cày cấy cùng với mười mẫu đồng Mè. Những luống cày thẳng tắp từ bắc đến nam làm cho dưa hấu chính vụ, dưa hấu đông, khoai tây, đỗ, tỏi xuất khẩu đem lại nguồn thu hoạch lớn lao. Bà con xóm Cống Và nhận ra rằng thì cứ tập trung thâm canh cánh đồng Mạn Điền còn hơn chia sức ra làm thêm mười mẫu đồng Mè. Thế là họ bỏ hoang bất kể dư luận. Bà con làng Thị vừa tức vừa xót xa nhìn cánh đồng Mạn Điền đang đổ của cho người. Họ mong muốn sự thương lượng nhận lại một phần hai cánh đồng Mạn Điền.

Liệt cụ Tuần xong, Ưng thì thảo gì đó với Thùy và Thùy gọi Tân ra gọi một gốc cây chuối đầu nhà bàn bạc. Anh vào đề ấp ứng như phải tìm câu tìm chữ:

- Thế này này, ngay từ khi chú chưa về bà con đã đề nghị đưa nghĩa trang ra khu vực chùa Dền, chùa Mạn hoặc cánh đồng Mạn Điền. Xa làng, xa nguồn nước, hợp vệ sinh. Nhưng xã đã lơ đi.

Tân ngạc nhiên hỏi lại:

- Mạn Điền là đất canh tác?

Thùy giải thích:

- Thì đâu chẳng là đất đai canh tác. Miều chặt lắm rồi không thể mở rộng ra những ruộng ở chung quanh được. Đẳng nào chẳng phải có chỗ cho các cụ an giấc ngàn thu. Nếu thực có thiên đường thì cứ xin mời các cụ kéo cả phần hồn lẫn phần xác lên đó hay biết bao nhiêu.

Thấy Tân yên lặng, Nguyễn Văn Thùy thuyết phục:

- Làng ta không thể thiếu cánh đồng Mạn Điền. Tên gọi nói lên sự màu mỡ của đất đai. Thế mà họ khờ lấy vút lại cho chúng ta miếng xương chó gặm là cánh đồng Mè. Khi trước chú sang thuyết phục bà con xóm Cống Và chú thấy thế nào?

Tân xác nhận lại:

- Tất nhiên họ không muốn nhường cho ta, mặc dầu họ có bị lên án về cánh đồng Mè. Mồi ngon như thế ai lại nhả.

Thùy chớp lấy thời cơ tấn công:

- Vậy cho nên chúng ta phải đòi. Chúng ta không đòi cả mà chỉ đòi một nửa! Một nửa cánh đồng Mạn Điền cũng đủ cho một nửa dân làng Thị sống.

Bùi Danh Tân lơ mơ hiểu ra chuyện gì rồi, nhưng vẫn chưa tin hẳn nên nói nước đôi:

- Thì chúng ta đang thương lượng mà.

Thùy khẳng định:

- Cùng với thương lượng phải có biện pháp kiên quyết. Nếu không sẽ cứ nhùng nhằng và chẳng đâu vào đâu. Chú có biết vị trí cụ Tuần bị thương trên cánh đồng Mạn Điền không?

Tân ngơ ngác:

- Làm sao tôi biết được. Khi ấy tôi đã vượt ra vùng tự do vào bộ đội. Tất nhiên sau này tôi có nghe nói.

Thùy nhập đề:

- Vậy thì thế này. Lần ấy bộ đội ta phục kích ở Quán Khoang. Sau trận đánh, các anh rút về qua đê Mạn Điền và tới cánh đồng Mạn Điền. Địch từ quận lỵ Thọ Chương vận động ra Kim Trang và từ Bất Nạo ra đường Hai mươi âm mưu tạo thành hai gọng kìm kẹp lại. Nhưng du kích làng Thị đã có mặt ở đê chùa Dền và du kích làng Cao có mặt ở đê Cổng Và - chùa Mới cùng tạo thành hai mũi yểm hộ. Kẻ thù dùng đại bác. Một anh bộ đội ngã xuống. Một chiến sĩ du kích bị thương. Anh bộ đội ấy ngày nay là bí thư huyện ủy của chúng ta, còn chiến sĩ du kích kia chính là cụ Tuần.

Đại tá im lặng. Nguyễn Văn Thùy nói tiếp:

- Điểm đất ấy là một trong những cái mốc ghi lại cuộc đời sáng láng của cụ, cho nên chúng ta cần đặt làm nơi yên nghỉ cuối cùng của chiến sĩ.

Mặc dầu đã hiểu ra mục đích, Tân vẫn trợn mắt hỏi lại:

- Để làm gì?

Thùy nói rất nhanh:

- Để hôm trước cụ đã là người lính gác của làng thì từ nay và mãi mãi sau cụ sẽ chăm sóc cho cuộc làm ăn sinh sôi nảy nở của làng. Sinh thời, không ai dám động tới cụ thì khi nằm xuống sẽ không một kẻ nào dám xúc

phạm tới cụ. Một nửa cánh đồng dành cho làng Cao và một nửa cánh đồng sẽ dành cho làng Thị. Cụ Tuần sẽ là người phân xử công minh việc tranh chấp đất đai canh tác giữa làng ta và làng Cao.

Hai mắt Bùi Danh Tân mở tròn xoe và hàng râu cằm nhướng lên như một chiếc bàn chải:

- Mai táng cụ ở cánh đồng Mạn Điền?

Tiếng trả lời dứt khoát:

- Đúng! Giữa cánh đồng. Điểm phân giới giữa hai làng.

- Về ruộng đất cần đợi ý kiến cấp trên. Còn mai táng cụ ở đó... tôi e...
tôi e...

Thùy nói rành rẽ:

- Chú ngại. Chú thận trọng. Tôi biết thế. Nhưng tôi và Ứng đã quyết định. Trong ban điều hành, ý kiến của chúng tôi đa số. Tôi hiểu lý do khiến chú phải cân nhắc. Chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm về hành động của mình.

Câu nói ấy làm Tân cảm thấy bị xúc phạm, chẳng lẽ anh không dám chịu trách nhiệm với một việc làm có lợi cho làng? Chẳng lẽ anh không còn xứng đáng để bị gạt ra ngoài một nội dung công việc có lợi cho làng? Hay người ta nghĩ rằng anh có thể lo lắng tới danh vị của mình? Người ta nghĩ rằng anh không có gan hy sinh để hành động?... Anh chưa bao giờ là con người như thế. Suốt bao năm ra đi, anh có thể mắc nhiều sai lầm, nhưng chưa một lần ích kỷ. Vấn đề là ở chỗ hành động đó phải hay trái, đúng lúc hay chưa đúng lúc, cần thiết hay chưa cần thiết và có thể tìm biện pháp nào khác êm đẹp hơn không?

Đám ma ấy là đám ma đông nhất làng Thị. Cờ vàng đi trước. Rồi tới cờ đen. Rồi tới xe linh cữu. Đoàn người đi vĩnh biệt dài dằng dặc từ Lò

Gạch tới vị trí cổng Hộet ngày xưa. Nơi yên nghỉ của người quá cố được hoàn thành rất nhanh. Khi người dân làng Cao còn đang ngỡ ngác trước sự kiện lạ lùng ấy thì ngôi mộ đã hình thành, rộng rãi, khang trang và những hàng cọc tiêu quét vôi làm ranh giới cắm dài về hai phía ngăn cánh đồng Mạn Điền làm hai phần ngang nhau. Thùì còn làm sẵn tấm thẻ nhận ruộng như thời cải cách ruộng đất cắm về phía bên này có hàng chữ lớn nổi lên: Đồng làng Thị!

Cả cánh đồng Mạn Điền vừa gặt xong lúa sớm. Những đường cây nham nhở cùng dấu tích của cuộc tranh chấp lần trước đã bị xóa sạch. Nhiều gia đình đã làm đất chuẩn bị trồng cây vụ đông. Tối hôm ấy, Nguyễn Văn Thùì và Bùi Danh Tân trao đổi với nhau về một bức thư dài sẽ viết gửi bà con xóm Cống Và, làng Cao như một bản tuyên ngôn ra ở riêng. Thư phải nói rõ nhân dân làng Thị không có ý định chia rẽ, nhân dân làng Thị không muốn tranh chấp, nhưng đề nghị bà con xóm Cống Và vui lòng nhường lại cho một phần hai cánh đồng Mạn Điền để làng Thị trồng lúa cao sản và trồng cây vụ đông. Riêng mười mẫu đồng Mè thư phải nói rõ vẫn thuộc quyền canh tác của làng Cao, nhưng qua thời vụ ít ngày vẫn chưa thấy có biểu hiện gì là làng Cao sẽ canh tác thì bà con làng Thị xuất phát từ quan niệm không để đất đai hoang hóa sẽ cày cấy trên cánh đồng ấy. Đoạn cuối bức thư cần phải nhấn mạnh như một lời tuyên bố.

"... Việc tiếp tục hợp tác xã toàn xã đến nay không phát huy được hiệu suất đất đai và sức lao động của bà con xã viên. Việc bỏ hoang ruộng đất và ao hồ phải được coi là tội lỗi. Việc chậm trễ quyết toán các khoản kinh phí xây dựng và chưa công khai kinh tế cửa hàng hợp tác xã mua bán cũng như các khoản thuộc quỹ tín dụng là không thể chấp nhận được. Trong khi chờ đợi quyết định của trên, chúng tôi xin phép được làm ăn riêng và hứa sẽ giải quyết sòng phẳng mọi khoản còn tồn tại".

Bàn bạc xong, Thùì kéo hai thanh niên nữa ra cánh đồng Mạn Điền. Đêm mờ xanh. Những vì sao xa tắp nhấp nháy. Bỗng Thùì nhớ tới bao

nhiều chuyện về ma thiêng quỷ dữ trên cánh đồng Mạn Điền từ thửa ấu thơ. Chính anh đã một lần guồng nước đêm trên nổ Ao Phe thấy hai ông Động Đổng, chân nhỏ như xe điếu, hai mắt như hai bóng đèn đỏ rực, đi như bay, xuất hiện ở Miếu Rồng, ngang qua Lò Gạch, nổ tát chùa Dền và lịm tắt ở cánh đồng Mạn Điền. Sau này khoa học giải thích đó là sự bốc cháy tự nhiên của phốt pho nhưng anh chẳng được học nhiều, chẳng có thời gian tìm hiểu sự ấy đúng hay sai.

Tổ của Thù dừng lại. Lạ quá! Có người. Có ai đâu? Tim họ thắt lại. Cả ba nằm nín thở trên đê chùa Dền nhìn ra. Đúng rồi. Hai năm rõ mười. Chúng đang phá phần mộ cụ Tuần. Lập tức một người được phái về làng báo tin. Lập tức gần như cả làng Thị kéo đến. Những kẻ đào mả chỉ san bằng phần trên căn mộ và bỏ về chùa Mới thì dân làng Thị ào ào đuổi theo sát nút. Rõ ràng những kẻ làm vụng trộm bị bắt ngờ. Họ vứt cuộc chạy. Hai cái bóng chẳng mấy lát biến hút vào cổng và lăn vào trong xóm. Nhưng đội quân truy kích hùng hậu đã không bỏ mất mục tiêu. Giữa đêm sâu thẳm, ai đó hét lên và cuộc ẩu chiến hỗn loạn diễn ra tại xóm Cổng Và. Thoạt đầu là hai ông chó đá ngồi gác cổng xóm Và bị quăng tùm xuống ao. Tiếp đến là cái đèn thờ cặp kè tan thành mây khói. Có người gào thét. Có tiếng khóc của trẻ con. Có tiếng kêu loạn xạ của phụ nữ. Có tiếng dấm đá túi bụi. Đại tá Bùi Danh Tân tả xung hữu đột ngăn chặn những hành động gây tai hại lớn có thể xảy ra. Anh cố gắng giằng lấy một khẩu súng trong tay anh du kích người làng Cao. Nhưng anh đã bị đập một phát ngã lăn kềnh. Khẩu súng kia không bắn được vì người điều khiển nó luống cuống chẳng nạp nổi đạn vào nòng. Chớp mắt, Tân trông thấy một thanh niên làng Thị vung dao định bổ xuống đầu một phụ nữ xóm Cổng Và. Anh dùng toàn lực bật tới chặn bàn tay cuồng nhiệt kia. Sức mạnh của cánh tay trẻ trung bị kìm lại bất ngờ vẫn còn đà lớn. Con dao rơi xuống vai anh và lưỡi sắc vẫn bén vào làm máu chảy ra ướt đầm tay áo.

Đại tá nhảy lên đồng gạch gào thét:

- Giải tán! Giải tán ngay!

Dường như không được hưởng ứng, anh lao xuống, giật lấy bó đuốc trong tay bác Nham đang định châm vào mái nhà một nông dân xóm Cống Và, rồi cầm đuốc nhảy lên đồng gạch kêu gọi giải tán. Hành động ấy cùng với bó đuốc mới thật là tai hại, một cây sào vụt với vào áo anh, và người ta lầm tưởng anh cầm đuốc đốt nhà nên đã cử hai người lực lưỡng xông vào tóm lấy anh, giăng bó đuốc đập đi. Anh bị đánh, bị đá, nhưng chỉ một mực gào thét: Giải tán! Giải tán ngay! Khi thoát được khỏi hai người đàn ông làng Cao, anh gọi:

- Bà con làng Thị, về ngay!

Tới lúc này, dường như người dân làng Thị cũng giảm bớt sự cuồng quẫn. Họ thấy những người đại diện cho mình rút khỏi xóm Cống Và thì vội lui theo. Những người dân làng Cao phản kích không kém phần quyết liệt. Họ dùng đòn gánh, gậy, tay thước, y như thời loài người chưa tìm ra sắt, đuổi đánh dân làng Thị. Nguyễn Văn Thù và Bùi Danh Tân rút sau cùng vừa bảo vệ bà con làng Thị vừa chống đỡ tự vệ khuyên giải bà con làng Cao. Điều rất tự nhiên và kỳ lạ là, đến giữa đoạn đê chùa Mới, nơi phân nửa cánh đồng Mạn Điền, những người dân làng Cao hăng hái nhất dừng lại. Tân và Thù cũng dừng lại. Họ vừa thở vừa lè lưỡi liếm vành môi khô cứng.

Phía bên kia chửi sang:

- Mẹ mày!

Hai người im lặng. Bên kia tiếp tục chửi:

- Chúng bay là đồ tử tôn tuyệt mặt.

Tân nhận ra tiếng ông Hinh. Cũng lúc này anh mới thấy đau đớn trên khắp cơ thể. Đôi chân run run muốn khụy xuống nhưng anh gắng gượng.

Nhận thức về máu mình và máu bà con chảy, làm anh xót lòng. Anh cố nói sang:

- Ông Hình đấy ư? Tôi đây mà. Chúng ta phạm sai lầm rồi. Anh em đánh lẫn nhau, ông ơi!

Ông Hình chửi tiếp:

- Mày bị thương hả? Mẹ mày! Sao không chết luôn cho xong.

Tân không nghe được gì nữa. Anh thấy đất đai xoay tròn và từ từ ngã xuống trên đôi tay người bạn của mình.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 9

Tảng sáng, khi một nửa dân làng Thị còn chìm ngập trong giấc ngủ phập phồng và lo âu thì hai chiếc xe Sítđờca màu vàng lao qua cổng Hộ đõ lại ở đoạn giữa làng. Trẻ con ngơ ngác. Những người lớn hiểu ngay có chuyện xảy ra. Họ còn nhận rõ người đi đầu là phó huyện trưởng công an từng có mặt tại cánh đồng Mạn Điền trong vụ tranh chấp lần trước.

Phó huyện trưởng công an hỏi một người đứng tuổi:

- Nhờ bác chỉ giúp nhà ông Bùi Danh Tân.

Cả một đám trẻ con nhanh nhẩu:

- Cháu đưa!

- Đi với cháu!

- Nhà bác Tân gần đây thôi.

Thế là bọn trẻ rất nhanh chóng nhập thành đoàn, mỗi bước một đông thêm dẫn đường cho các anh công an huyện. Chúng vẫn nghĩ rằng công an tới là để hỏi vì sao có chuyện ẩu đả đêm qua. Chúng nhất định không chịu giải tán, mặc dầu các anh công an đã khuyên không nên đi theo như thế và các anh chỉ cần một cháu dẫn đường.

Vợ chồng Tân đã dậy. Cũng có thể là anh không ngủ nên khuôn mặt xem ra hốc hác và căng thẳng. Dường như hai vợ chồng có sự tranh cãi thế nào đó nên ánh mắt của hai người đều tối sầm. Chị đang cúi húi trước cửa

bếp. Anh đang loay hoay buộc lại cửa liếp đầu hè và dường như mục đích làm việc chỉ nhằm tạo ra một loạt cử động cho các vết đau trên người khỏi tụ máu. Đứa con lớn quét sân. Đứa con nhỏ gọi gà. Cả gia đình đứng lặng tờ khi chiến sĩ công an bước vào.

- Anh là Bùi Danh Tân?

Nghe câu hỏi khô như rang đó, anh hơi ớn ở sống lưng. Cảm giác băng khuâng pha chút xiu buồn xa vắng lướt nhẹ khắp cơ thể anh. Phía trước cửa bếp, khuôn mặt chị vợ đỏ bừng. Bằng sự nhạy cảm tinh tế của phụ nữ và sự lo toan rất bén ngọt cũng của phụ nữ chị đoán ra ngay những gì sẽ đến với chồng. Chị như chết lặng và hai chân bị chôn xuống đất. Đôi môi chị muốn nói gì mà không sao nói được, cứ rung lên, có lúc bần bật, chị muốn ào ra tiếng kêu, tiếng khóc. Hai tay chỉ giơ lên rồi lại hạ xuống, hạ xuống rồi lại giơ lên, ngượng ngùng như là định vứt bỏ đi đâu mà chưa làm được. Những đứa con nhìn bố mẹ, hồi hộp đợi chờ.

Một giây thoáng qua, Tân định mời khách vào nhà. Nhưng anh nhận ra ngay những người công an này chưa thể là khách. Họ tới có nhiệm vụ của họ. Nhiệm vụ ấy liên quan tới mình. Họ đóng vai trò chủ thể còn mình là đối tượng. Anh đứng im và sẵn sàng đón nhận mọi sự.

Phó huyện trưởng công an đã bước tới giữa sân. Anh đứng lại. Bên anh là hai chiến sĩ nữa. Cũng chỉ một thoáng thôi, hành động của phó huyện trưởng công an có vẻ ngập ngừng. Trước mặt anh là một con người đã lắm phong sương và vượt trùng trùng những đồn bốt giặc ra vùng tự do tham gia kháng chiến từ ngày anh mới ra đời. Giá trị tinh thần con người đang bị cơ quan hành pháp xem xét kia chỉ có thể đạt được bằng sự hy sinh, bằng những tháng năm trường kỳ lận đận. Cuộc đời bốn mươi năm phiêu pha để chỉ có được căn nhà xây ba gian hết sức khiêm nhường. Tường vôi trắng, cửa sổ màu xanh. Một gian vườn ra chiếm hết phần hiên mà người ta quen gọi là một thò hai thụt. Sân trọt phẳng phiu. Mảnh vườn con chừng ba chục mét vuông được rào quanh rất kỹ để ngăn cách rau xanh với đàn gà

ngõ ngáo. Cái bếp nhỏ nhỏ và mấy cột tre đã bóng lên vì bị bám tưa lâu ngày.

Nhưng nhiệm vụ đòi hỏi phải xếp tình cảm sang một bên. Phó huyện trưởng công an bước tới nửa bước và đưa ra trước mặt chủ nhà chứng minh thư của mình. Anh nhìn quanh thấy trên sân đã chật ních người lớn và trẻ con. Anh muốn tìm người làm chứng thì lập tức một người đàn bà nông dân xông tới. Bà Lai. Bà khuỳnh hai tay ra xem vẻ có sợ gì cả và nói oang oang:

- Các anh định bắt người phải không? Này, đúng là cần phải bắt những kẻ có tội như đã để hoang ruộng đất, đã ăn chặn của xã viên, đã chẳng biết làm việc gì trên xã mà cứ giữ ghế làm việc. Ở đây không có ai như thế để các anh bắt đâu!

Phó huyện trưởng công an căng giọng:

- Bà tên gì?

Người đàn bà bỗng đứng trở nên đáo đẽ:

- Tên là gì thì anh hỏi làm gì? Định bắt tôi chắc. Này nói cho mà biết, gái già này chẳng có gì phải lo lắng cả, bắt tôi thì phải bỏ cơm gạo ra nuôi tôi.

Đúng phút ấy, có một cô gái làng tên là Cúc lao đến kéo bà ra, vừa kéo và van nài: "Con lạy u, việc gì liên quan đến u mà cứ nhảy xổ vào. Các anh ấy làm việc gì thì đó là nhiệm vụ của các anh ấy". - Người ta nghe rõ tiếng bà quát lại: "Câm mồm! Đồ trứng khôn hơn vịt. Thế hôm trước họp làng mà quang quác lên bảo người ta khốn nạn thì sao?" - và tiếng cô gái năn nỉ: "Con xin u, hôm đấy khác hôm nay khác".

Phó huyện trưởng công an quay lại phía dân làng và lên tiếng đồng dục:

- Thưa bà con! Xin bà con chứng kiến cho buổi làm việc hôm nay. Chúng tôi thi hành lệnh tạm giữ đối với công dân Bùi Danh Tân.

Phút ấy, nếu không phải chính Bùi Danh Tân nhảy lên cho cao, phát biểu để mọi người cùng nghe rõ thì rất có thể xô xát đã xảy ra. Nhiều người đã ở tư thế sẵn sàng hành động ngăn chặn việc làm của các chiến sĩ công an. Dường như cuộc ẩu đả đêm qua còn để lại dư âm sôi sục và dư âm ấy kích động họ. Họ không thể nào chịu đựng được khi cái lệnh tạm giữ, tạm giam, bắt bớ đến vào lúc này và nhất là lại áp dụng đối với con người họ nhất mực quý mến. Nhưng Bùi Danh Tân đã giải thích cho họ rằng tạm giữ không phải là bị bắt, rằng các đồng chí công an thừa hành pháp luật nhà nước mà mỗi công dân có nghĩa vụ phải tôn trọng, rằng không để xảy ra một hành động thiếu tự chủ nào.

Nói xong những lời ấy, Tân chóng mặt. Nhưng anh gắng gượng. Một đêm không ngủ và thần kinh căng thẳng cùng với những sây sát trên người làm lúc này ai nhìn cũng ngạc nhiên thấy anh già đi tới dăm, bảy tuổi. Anh xin phép ba mươi phút chuẩn bị. Nhưng rồi anh cứ đứng đó. Ngoài kia người ta dẫn cho Nguyễn Văn Thù và Ứng bước vào. Ứng đội khăn tang, hốc mắt sâu và hoe hoe đỏ. Sự việc xảy ra đêm qua đã để lại cho mỗi người bài học riêng của mình. Các anh tỏ ra hết sức kìm chế và mềm mỏng. Thù tới trước phó huyện trưởng công an đặt vấn đề:

- Tại sao không bắt tôi?

Phó huyện trưởng công an hỏi lại:

- Anh là Nguyễn Văn Thù?

Tiếng trả lời rần rỏi:

- Vâng! Chính tôi.

Anh công an thoáng nhìn mặt rồi găng gượng mỉm cười như với riêng mình:

- Chúng tôi chấp hành lệnh của viện kiểm sát. Lệnh này chỉ đòi hỏi tạm giữ công dân Bùi Danh Tân.

Khi người công dân - người chủ gia đình ấy bước khỏi cổng thì chị vợ, dường như vẫn chết lặng ở cửa bếp từ lúc đầu bất ngờ choàng tỉnh lao theo. Chị ôm lấy chồng. Chị lôi kéo chồng. Chị lăn lộn gào thét ngày càng to: "Ồi làng trên xóm dưới ơi! Bốn mươi năm ra đi làm gì mà khổ thế này hả anh ơi. Anh ơi là anh ơi...". Cơn nấc chẹn lại làm cho tiếng kêu của chị liền sau đó chỉ còn như tiếng kêu nghẹn tắc của ai đó bị bóp cổ. Xóm làng xúm lại khiêng chị vào nhà. Chị còn quằn quại trên giường suốt mấy tiếng đồng hồ cho đến khi mệt quá thiếp đi và không hề biết rằng bao nhiêu bà con đang thay nhau đuổi muỗi, đánh muỗi hoặc phe phẩy chiếc quạt để bộc lộ tình cảm nhiều hơn chứ thời tiết đâu có nóng, bên giấc ngủ đầy giận hờn của chị.

Bùi Danh Tân ngồi lên xe Sítđờca do chiến sĩ công an lái, trong lòng cứ day dứt đau đớn. Anh tin là họ lừa. Anh cho rằng họ đã đánh giá quá cao về anh, để nhấn mạnh tới chức vụ của anh trong quân đội và lồng nó vào các sự kiện đang xảy ra ở làng. Anh không e ngại gì cả. Anh không buồn bực nặng nề mà chỉ băng khuâng lòng dạ, chẳng lẽ sau mấy chục năm ra đi vẻ vang giờ đây lại trở thành con người phải xem xét tư cách công dân? Anh không mấy may công thần địa vị hay quá hợm hĩnh về chức vụ của mình mà chỉ chạnh lòng buồn phiền về những gì đáng tiếc xảy ra liên quan tới mình. Các cụ nói chí lý. Quan nhất thời - dân vạn đại. Làm quan được nhưng cũng phải làm dân được mới là người hoàn chỉnh. Xe lao qua cổng Hộ của một thời thả điều chạy nhảy ngày xưa, anh cứ man mác ngắm nhìn cánh đồng tít tắp chạy qua Quán Dòng, Bờ Vô, tới chùa Mạn, chùa Hàn. Một con cò, có lẽ đi ăn đêm về muện chớp cánh trắng yếu ớt tít tận phía Ba Tòa. Chợt anh nghĩ tới vợ, người bạn đời tàn tạ suốt bao nhiêu

năm hy sinh cả tuổi thanh xuân cho anh ra đi. Tiếng kêu gào của chị dội lại làm anh rùng mình. Anh nhắm mắt, nhưng chỉ hơi cúi xuống một tí để không bị hiểu lầm rằng anh đang suy sụp. Chiến sĩ công an ngồi sau người lái hỏi anh bị đau ở các vết sây sát phải không? Anh biết mình được hỏi bằng giọng tôn trọng và thông cảm nhưng đã không trả lời. Hình ảnh người vợ lúc này đang choáng ngập tâm hồn anh. Nỗi day dứt sâu xa chính là sự tự giận hờn về thái độ chưa đầy đủ đối với vợ. Anh dẫu sao cũng chẳng tiếc phận nhưng vợ anh đã đau đớn biết nhường nào. Chị đã bao nhiêu năm mòn mỏi trông chờ, hàng chục năm phấp phỏng lo âu, hàng chục năm mơ tưởng hình bóng chồng ở những nơi xa xăm tận cùng đất nước, để giờ đây... Anh hất đầu nhìn thẳng để khỏi đắm chìm trong sự yếu đuối mù lòa.

Hai chiếc Sítđờca nối nhau chạy vòng chuôm chùa Mới rồi băng băng lăn bánh trên đê chùa Mới hướng về Cổng Và. Nhưng xe không tới giếng làng Cao để rẽ ra đường Hai mươi xuống Trạm Bóng về huyện mà lại rẽ qua nơi có hai con chó đá vừa bị ném xuống ao để vào trong xóm. Bùi Danh Tân nhận ra cái nhà thờ cặp kè bị phá tan tành và ông Hình, trưởng tộc của một dòng họ làm nghề cặp kè đang cùng mấy người đảng nội thu dọn cây que vung vãi. Họ cùng đứng lên nhìn. Thấy xe từ từ đỗ lại và thấy có Tân ngồi trên đó hai tay đặt theo đầu gối phía trước như bị còng số tám khóa lại, hai mắt ông trưởng họ mấp máy vui mừng. Niềm hân hoan đến đột ngột và dâng lên rất mau khiến ông không kìm chế nổi hoặc giả vậ chẳng cần kìm chế bao giờ, nên ông đã bước tới một bước nhoèn miệng cười. Cái cười ấy gượng gạo đến thảm thương và ông nói:

- Chào các đồng chí!... Các đồng chí bắt thằng này là phải lắm. Hẳn dẫn đầu làng Thị sang phá tanh bành xóm lối làng tôi đêm qua. Giam hẳn cho kỹ vào!

Phó huyện trưởng công an bước xuống xe và tỏ ra không để ý tới những lời ông vừa nói. Anh lên tiếng:

- Xin cho tôi hỏi ông Vũ Đình Hình?

Ông trưởng dòng họ xóm Cống Và ngơ ngác:

- Các đồng chí hỏi anh Hinh nào ạ? Làng này những ba Hinh. Riêng xóm Cống Và đã có hai Hinh.

Phó huyện trưởng công an đồng dục:

- Nhưng Vũ Đình Hinh, năm mươi tám tuổi thì chắc chắn chỉ có một. Chúng tôi muốn gặp người đó.

Người này định giở trò lấu cá vì làng Cao chỉ có một Hinh mà thôi. Khi thấy hỏi tới tên mình ông ta định đánh bài lảng nhưng chẳng thoát, làm cho khuôn mặt dầm mưa dãi nắng kia hồng lên. Lơ mơ cảm nhận một điều gì không may sẽ đến với mình làm ông phập phồng lo lắng. Ông đứng im có tới một phút đồng hồ rồi mới lắp bắp:

- Vâng!... Vâng... Lẽ tất nhiên... chỉ có một!

Bỗng như chợt nhận ra mình phải cứng cỏi, phải mạnh bạo, phải tỏ rõ chân lý thuộc về mình, giọng ông pha chút gì như là thách thức:

- Thì chính là tôi!

Phó huyện trưởng công an đề nghị bằng giọng không thể cưỡng lại:

- Ông dẫn chúng tôi về nhà, có việc!

Khi tất cả đã ở trong nhà, phó huyện trưởng công an mở ra một tờ giấy đánh máy có dấu đỏ chót và tuyên bố:

- Công dân Vũ Đình Hinh... Căn cứ luật... Căn cứ hành vi của công dân Vũ Đình Hinh trong sự kiện va chạm giữa nhân dân làng Thị và nhân dân xóm Cống Và làng Cao ngày... Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân ra lệnh tạm giữ...

Tiếng kêu bật lên:

- Ôi! Bắt giữ tôi sao? Tôi có tội gì? Cái tay sĩ quan về nghỉ hưu kia kìa - Ông ta chỉ vào Bùi Danh Tân - Hẳn mới là đầu trò mọi sự lộn xộn. Mấy người đang phải nằm bệnh xá xã là tội của hẳn. Hôm trước hẳn sang đây vờ vĩnh thương lượng nhưng chính là để thăm dò đường đi lối lại bố trí trận tiến công. Hẳn quen chỉ huy rồi mà lại! Hẳn về hưu không ra lệnh lính tráng được thì điều hành mấy bà mặc váy làng Thị.

Người ta giục ông chuẩn bị tư trang và nhắc chỉ có hai mươi phút. Người ta cũng giải thích chưa ai kết luận ông có tội và việc đó phải là nhiệm vụ của tòa án sau quá trình xem xét. Cơ quan thi hành pháp luật chỉ gọi ông tới tiện cho việc điều tra, xác minh mà thôi. Nhưng ông phải có mặt. Luật định như vậy!

Mồm ông Hinh méo xệch. Dường như ông ta định chửi nhưng chợt nhận ra rằng chửi thì thật là nguy hiểm nên đã ngậm được cái mồm kia lại. Nhưng một lần nữa, môi trên cứ cong lên, rung rung, muốn nói và tiếng nói không chịu phát ra cho, thành thử cứ như lẩm bẩm một điều gì đó. Khi được mời lên thùng xe Sítđờca ngồi, ông có vẻ khoái. Cái đầu và khuôn mặt ông trở nên ngạo nghễ như là muốn tuyên bố với dân làng: Ta lên huyện đây! Ta sợ đếch gì! Phó huyện trưởng công an còn phải mang xe đến tận nhà mời rước ta đi. Các người cứ nghĩ mà xem, đâu có phải chuyện đùa, chuyện giỡn!

Hai chiếc Sítđờca phóng vút qua cổng Đá để tới đường Hai mươi. Đây cũng là địa danh nuôi bao kỷ niệm của một thời thơ ấu. Cái cổng này nếu không bị bom đạn đập phá tan tành thì chắc chắn ngày nay sẽ không thiếu gì các đoàn nghiên cứu văn hóa trong nước và ngoài nước kéo đến. Gọi cổng Đá bởi chính nó làm toàn bằng đá. Cột đá, đàn đá, bậc lên gác bằng đá. Tường đá. Chỉ có mái là lợp ngói ta mà thôi. Thuở ấu thơ, mỗi lần được sang chơi làng Cao cùng chúng bạn không thể nào không lượn quanh bờ giếng xây thành rất đẹp, không thể nào không xúm lại ôm cột đình làng

Cao bằng lim nhẵn bóng xem được mấy vòng tay người, không thể nào không trèo lên từng bậc gác bằng đá của cổng Đá, sờ nắn những hoa văn mà chẳng biết là hoa văn, những chim, cò, ngỗng, hạc tạc bên thành tường, cốt để cho vui. Và các cụ mới thật tài tình, chợ nổi tiếng tục gọi là chợ Rông cũng chính nơi đây, trước cửa đình, bên bờ giếng và phía trong cầu Đá. Người xưa chưa có lý luận khúc chiết mà ta gọi là kiến trúc thượng tầng, nhưng đã bố trí một quần thể văn hóa chỉ của riêng một làng ngày nay chúng ta ngưỡng mộ. Chiến tranh kẻ thù gây ra chẳng những làm bao người chết mà còn tàn phá bao di sản vô cùng quý giá.

Thời gian vút đi như một cánh chim không mỏi. Xe qua ngã tư Trạm Bóng và hướng tới cầu Tràng Thừa thì Bùi Danh Tân bỗng thấy mệt mỏi rã rời không muốn nghĩ gì nữa. Anh hơi ngả về phía sau và chợp đi như giấc ngủ của người vô tư nhất. Nhưng có lẽ với anh là do mệt mỏi và căng thẳng. Đêm qua anh đâu có ngủ tí nào. Vết dao bập vào phần mềm ở vai đau nhói. Thần kinh căng thẳng với biết bao cảm xúc đột ngột. Quá nửa đêm trở về thì vợ anh đau khổ la rầy. Do không kiếm chế được anh đã có vài câu gay gắt với chị. Giờ đây lòng những giận mình. Bao nhiêu năm đi xa, anh gian khổ hy sinh thì người vợ ở nhà cũng gian khổ hy sinh. Khát vọng vợ chồng sum họp thiêu cháy ruột gan chị. Chị có quyền sống như mọi người mà nước nhà thống nhất vẫn cộc cạch gánh nặng gia đình. Vẫn một mình chịu đựng bao nỗi lo toan.

Đến phố huyện lúc nào Tân không hay biết. Xe đỗ trước một dãy nhà cấp bốn phía sau trụ sở. Mọi người bước xuống. Khi ông Hình nhổ toẹt một bãi nước bọt to tướng và ngơ ngác nhìn quanh thì huyện trưởng công an đến bên anh:

- Anh nghỉ trong này! - Đại diện công an nói và chỉ một phòng nhỏ đang mở cửa.

Tân hỏi lại:

- Mình tôi sao?

Phó huyện trưởng công an trả lời:

- Mình anh. Tất nhiên nếu người thân tới thăm chúng tôi vẫn có thể xem xét và bố trí nghỉ cùng anh. Anh chỉ mới phải chấp hành lệnh tạm giữ. Ra khỏi khu vực này chưa được phép đâu anh ạ.

Rồi như chợt nhớ ra điều gì phó huyện trưởng công an vội vã:

- Xin lỗi! Các chỗ sỹ sát của anh thế nào? Nếu anh thấy cần thiết phải đến bệnh viện thì... Bằng không, cơ quan có nhân viên y tế lát nữa sẽ tới thăm bệnh cho anh. Anh có yêu cầu gì cứ cho biết.

Bùi Danh Tân nói ngay:

- Đề nghị thứ nhất: các anh mau chóng điều tra xác minh sự việc, nếu có tội tôi sẵn sàng chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đề nghị thứ hai và nếu không phải quá đáng thì cho tôi được đọc báo.

Phó huyện trưởng công an ghi nhận những đề nghị ấy và trở về phòng làm việc của mình.

Suốt những năm tháng đi xa, Tân nhiều lần nghĩ tới làng quê nhưng chưa lần nào anh lại nghĩ về nơi chôn nhau cắt rốn bằng thứ tình cảm lộn xộn như thế này. Lúc giận lúc hờn. Lúc dạt dào thương nhớ. Lúc day day tủi phận. Việc bị cơ quan thi hành pháp luật gọi tới, anh cứ thấy lòng tự trọng của mình bị va chạm. Anh phỏng đoán người ta nghi ngờ anh đầu têu mọi chuyện xích mích. Thực thì đêm qua anh đã dẫn đầu. Nhưng ai biết rằng anh tiến lên phía trước để ngăn chặn mọi sự bùng nổ.

Căn phòng hẹp, chừng chín mét vuông. Nó là phần nửa của một gian ngăn đôi có lẽ dành cho hộ độc thân hoặc những cặp vợ chồng mới cưới. Một chiếc giường cá nhân. Một chiếc bàn nhỏ và hai cái ghế. Một cái tủ

đầu giường đã long cả cánh. Một bóng đèn điện tí trên trần. Dường như căn phòng vắng chủ đã lâu nên có mùi mốc. Tân dọn phòng, mượn một cái chổi lông để quét chiếu và bàn ghế. Anh đặt bó quần áo xuống và dùng luôn nó làm gối. Đan hai bàn tay kê thêm ở sau gáy anh im lặng nhìn lên trần nhà đã rạn.

Làng Thị nhỏ bé đã theo anh đi suốt các nẻo đường. Từ cây đa bờ giếng, từ khóm tre ngọn trúc, từ cụ Tuần dững cảm và bác Nham gai góc, với anh luôn luôn là xương là thịt của mình. Mấy chục năm qua làng Thị bao lần sôi lên trong giông bão. Cũng có lúc lắng xuống, có lúc véo von tiếng ve kêu và tiếng sáo diều du dương trầm bổng nhưng đó dường như chỉ là giả vờ giả cách. Súng đạn lại khua lên. Bão lại cuộn tung. Lốc lại xoáy tít làm cho đời sống của làng luôn luôn biến động. Chỉ lớp trung niên như anh và những người có mặt trên đời trước đó mới hiểu thế nào là cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp. Bắt đầu từ cuối năm 1951 chuyển sang đầu năm 1952 làng phá tề, xã phá tề và trở thành bìa giáp ranh của vùng căn cứ du kích. Bốt Đò Thừa bỏ chạy. Bốt Ba Đông và bốt Bưởi Dăm rút lui. Nhưng còn đó những bốt Triệu, quận lỵ Thọ Chương, bốt Đò Neo, bốt Thông, bốt Lòn... dày đặc hệ thống theo các trục đường giao thông. Giặc đưa từng GM cơ động mở trận càn Lạc Đà, trận càn Con Cắt, trận càn Brốtxê chà đi xát lại vùng căn cứ du kích Tứ Kỳ, Gia Lộc, Ninh Giang, Quỳnh Côi. Đống Năm nằm ở hai bờ nam bắc sông Luộc. Đêm bộ đội ta san bằng bốt Triệu, giặc ném bom napan vào làng Thị làm chết sáu người. Đêm bộ đội ta tập kích quận lỵ Thọ Chương, giặc ném bom tạ vào làng Hậu Bông. Trai làng vào bộ đội, vào du kích và một số không nhỏ chạy dài mỗi khi giặc càn tới. Bà già trẻ con nhiều khi không dám ở làng mà làm lều tranh trên các đồng của cánh đồng Bưởi Dăm để tránh máy bay và để đề phòng giặc đánh úp. Một lần bà con đang làm đồng thì lính quận lỵ Thọ Chương phối hợp với lính căn cứ Đò Neo từ làng tề Kim Trang xông ra. Có người chạy về làng để vượt qua sông Cửa Đình sang Bưởi Dăm. Có người qua Miếu để lội tràn trên cánh đồng triều trũng. Có người ngược Ba Tòa để rời từ đồng Gôi chạy xuống. Giặc bắn dữ. Những quả đạn

moócchiê reo ong óc từ trên trời rơi xuống và nổ choang choang. Mới mười sáu tuổi tròn nhưng Bùi Danh Tân đã to xác phổng phao chạy tắt qua Quán Dòng về làng tìm mẹ. Mẹ anh đã được xóm giềng đưa qua sông nên anh chạy lao tới Cửa Đình. Một em bé gái dóng trâu đứng khóc rẫy vì con vật to xác chắc cho rằng mọi sự đang là trò vui đã dứt đứt thừng nghênh ngang bơi xuôi dòng nước. Tân không kịp nghĩ, giật khúc thừng trong tay em bé sáu tuổi ấy và nhảy xuống sông. Đạn địch chi chát. Anh mặc kệ. Anh tóm lấy con trâu lườn thừng vào mũi nó, giật mấy cái thực đau để cảnh cáo, rồi nhảy lên mình trâu buộc nó bơi theo ý muốn. Người con gái bé tí đó hôm nay là vợ anh.

Tiếng ông Hình bên kia tường vang lên với một người nào đó cắt ngang luồng suy tư hờn giận của anh:

- Thằng già này bị tội gì mà công an gọi nào? Thử hỏi tôi mắc tội gì? Nửa đêm hấn dẫn đầu đoàn người trùng trùng điệp điệp kéo tới phá phách từ cổng ngõ tới cả điện thờ dòng họ nhà tôi. Hấn đáng chết. Vết dao chém trên vai còn là quá nhẹ. Hấn có kêu đau cũng chỉ là vờ vịt. Tôi không tin hấn là sĩ quan quân đội.

Người kia giải thích thế nào nghe không rõ, nhưng ông già cặp kè vẫn cứ gằm lên:

- Tôi cóc sợ! Việc gì tôi phải sợ! Tôi có phải người gây nên tội đâu mà sợ. Giá như còn cái cặp kè bây giờ nhất định tôi sẽ cặp vào mũi hấn lôi dài ra cho mà xem.

Tân phì cười. Ông ta luyện tiếc cái nghề một thời oanh liệt chẳng? Nhưng cái cười ấy tắt ngay, bởi vì ai kia như là vợ anh đang đứng trước cửa phòng thường trực của huyện công an. Rồi một người chỉ. Rõ ràng chị nhìn theo hướng chỉ và nhận ra anh. Chị tất tưởi đi tới tay cặp cái thúng úp chiếc nón lá ở bên trên. Tự nhiên anh thấy nôn nao một nỗi niềm xót xa. Người đàn bà của một thời hồn nhiên tươi trẻ và xinh xắn kia đã đánh đu cuộc đời

mình vào với cuộc đời long đong vất vả của anh. Sự hy sinh của chị cho người ra đi thanh thản kém gì sự hy sinh của chiến sĩ trên chiến trường. Anh thấy rõ ràng mình chưa làm được gì góp phần cho chị đỡ nhọc nhằn. Chị đắng đắng thảng năm một mình thân cò lặn lội.

Cửa buồng mở. Chị nhào tới vớt cái thúng đánh ạch và lao vào anh. Thoạt đầu chị mở cúc áo để xem vết thương trên vai anh và thấy vừa thay băng thì yên tâm cài khuy áo của anh lại. Nước mắt chị giàn ra. Dường như tiếng khóc lúc này làm chị vơi nhẹ bao nặng nề lo toan cho nên chị cứ khóc hoài làm ướt nhòe trên ngực áo anh. Người ta nói rằng hạnh phúc khi được khóc chông có thể là trong trường hợp này chăng?

Anh khẽ lay vai chị và nhắc:

- Lỡ có người, nhà ơi!

Nhưng giọng chị vừa thốn thức vừa quyết liệt:

- Mặc. Em không sợ. Ai vào đây thì vào. Chẳng lẽ đau thương quá phải khóc mà cũng không được hay sao? Giá cụ Tuần còn sống sẽ không bao giờ diễn ra cảnh này. Cụ sẽ nói với bí thư huyện ủy.

Tân ngăn vợ:

- Đừng bao giờ nghĩ thế. Cụ còn sống là đáng mừng. Nhưng không khi nào anh muốn cụ phải bận tâm can thiệp vào những hành vi mà anh phải chịu trách nhiệm.

Chị vợ sôi nổi ôm ghì lấy anh:

- Anh ương bướng lắm. Em sẽ gặp bí thư huyện ủy và lãnh đạo công an huyện. Anh không có tội gì cả. Và em cũng muốn anh không phải làm gì cả. Bằng ấy năm ra đi chưa đủ sao.

Bùi Danh Tân biết nỗi niềm khát khao của vợ. Anh im lặng. Anh vuốt vuốt mái tóc còn rất xanh và mềm mại của chị như một ngày cách đây mười tám năm trong lần về phép. Dường như cả hai vợ chồng bỗng thoáng sống lại phút giây tươi đẹp của thuở ban đầu phải lòng nhau ấy bên bờ giếng dưới gốc đa làng. Ngày ấy anh đã hôn trộm chị. Và chị đã đáp lại cử chỉ yêu thương vội vàng ấy bằng một cái béo tai.

Anh khuyên vợ:

- Em không cần phải gặp ai cả. Tự anh sẽ bào chữa cho anh. Chúng ta không cầu xin. Chúng ta không muốn ai tỏ lòng thương hại.

Chị sôi nổi:

- Nhưng anh phải thương em. Bao năm em mong đợi. Bao năm em phấp phỏng lo âu. Những năm đánh Mỹ nghe tin chiến thắng trên chiến trường vừa mừng vừa sợ. Nơi chân trời góc biển nào liệu anh còn đứng đó hay đã ngã xuống để lại cho một mình em với những năm tháng kinh hoàng.

Tình cảm càng ngày càng sục sôi khiến chị vừa khóc vừa nói và cứ day day tấm thân to lớn của chồng:

- Anh đi đi! Anh đi nữa đi! Để một mình em chết dấp trong cái xô xình của làng Thị hẻo lánh ấy. Chỉ có thể mà ngày trở về anh cũng không tới nhà vội còn rẽ ngang rẽ tắt để em đi tìm. Người ta cười em. Nhưng em cóc sợ. Tìm chồng và bắt chồng về có tội đâu mà sợ.

Anh im lặng. Chị tiếp tục tâm tình:

- Thống nhất đất nước được tin anh còn sống em cứ đứng và khóc một mình. Đêm ấy em dựa mãi cổng nhìn về chân trời dăm dăm xa cách nghìn trùng. Đến khi anh về phép, em những tưởng anh được ở nhà. Anh lại tới biên giới Tây Nam và sang biên giới Campuchia - Thái Lan để cho em

những tháng năm bồn chồn, phấp phồng. Vợ chồng lấy nhau gần ấy năm mà chưa bao giờ sống với nhau được tròn một tháng. Hai mặt con mà anh chưa biết bụng vợ chứa thể nào. Những khi cái thai đập mạnh em muốn có bàn tay anh để mình cầm đặt lên đó. Rồi hai lần sinh đẻ anh cũng chả được một lần nghe con cất tiếng khóc khai báo hộ khẩu. Giờ đây anh về hẳn... để rồi... anh đi đi! Anh đi đi! Đi nữa đi!

Bùi Danh Tân cũng khóc tự lúc nào. Nước mắt rơi ra mà anh không hề hay biết. Tiếng khóc của vợ làm anh tràn ngập tình yêu khôn xiết và vợ nhẹ đi tất cả những tui hờn. Công lao của chị đối với cái gia đình nhỏ nhắn của anh là dòng nước mát, trong như suối, ngọt như đường, chảy mãi không biết đâu là cùng. Tiếng khóc của chị, lạ thay, chẳng làm anh buồn mà sung sướng, yêu thương. Rồi hai vợ chồng cứ ngồi với nhau như thế, im lặng, bồi hồi. Không biết bao nhiêu phút đã trôi qua, chị vừa lau nước mắt vừa nói:

- Anh vừa bị gọi đi được một lát thì thằng La phóng xe máy về làng. Nó đến những nhà ai không biết nhưng mãi sau mới đến nhà mình. Nó đưa cho em gói lớn chẳng biết trong đó có cái gì, bảo là quà nhờ chuyển cho anh. Em nhất định không nhận. Nó bảo dường như trên tỉnh người ta không đồng ý cho dân đội hình hợp tác xã toàn xã. Nó khoe khoang phải mất bao công sức mới lập được quy mô sản xuất, khó khăn thì khắc phục chứ sao lại xóa bỏ. Nó nói nhiều và em

nhớ ít.

Tân thoáng thấy sự tới thăm của La rõ ràng không thường cũng như thái độ vồn vã với anh hôm đầu gặp lại. Thằng này chứng nào tật ấy. Có khác chẳng là giờ đây biểu hiện tinh khôn hơn, ma quái hơn, tham vọng lớn lao hơn và chắc chắn là sẵn sàng dã tâm hơn. Anh có phần lo lắng hỏi:

- Em nhớ lại xem, La còn nói gì nữa không?

Chị ngồi xa anh ra. Những giọt lệ được lau khô nhưng hai hốc mắt đỏ hoe. Tiếng nói của chị tỉnh táo dần trở lại:

- Nó bảo em can ngăn anh không nên tham gia những việc của làng. Anh có quyền nghỉ ngơi kia mà! - Như chợt nhớ ra điều gì chị tiếp - Nó chuẩn bị đi thì chủ tịch Hoàng tới.

Tân hỏi lại ngay:

- Hoàng tới à? Nói những gì?

Chị thông thả:

- Anh ta nói chả đâu vào đâu, nên em chẳng buồn nhớ. Nào là đáng tiếc đã xảy ra tranh chấp. Nào là anh ta cũng sẽ bị liên đới trách nhiệm. Nào là bà con mình không nên nôn nóng...

Tân bực dọc:

- Sao lại liên đới trách nhiệm? Nó là chủ tịch mà định lảng tránh việc này đâu có được. Giữa thôn và xã đang có ý kiến bất đồng về tổ chức đội hình sản xuất. Nó ở làng thì tỏ vẻ là đứa con của làng, lên xã thì quay sang khẳng định mình là người của xã. Lẽ ra nó cần đứng vững trên cơ sở của cái phải chứ không là người của riêng ai.

Im lặng một lát anh thêm:

- Cán bộ quản lý nhà nước ở địa phương tất nhiên phải chịu trách nhiệm trước mọi sự biến trên địa bàn của mình.

Gian bên kia ông Hình lại gào lên:

- Thế này là giam hãm hoi rồi chứ gọi tạm giữ sao được nữa. Không cho ra phố nghĩa là thế nào? Tôi muốn đi ăn. Tôi muốn uống. Tôi muốn hít

thở không khí ngoài trời một chút cho sáng khoái. Ai cướp mất quyền tự do của tôi?

Tân nói với vợ:

- Ông ta cứ luôn luôn gằm lên như thế đấy em ạ. Để làm gì nhỉ? Nếu chỉ là để cho sướng miệng thì cũng đáng buồn cho cái miệng ấy thật.

Câu nói bóng nói gió đã không được hưởng ứng lắm có lẽ bởi chị chưa hiểu hết ý nghĩa châm chọc của nó. Chị hỏi sang chuyện khác:

- Anh Thùy và anh Ứng đến nhà. Họ khổ sở và lo lắng cho anh. Anh Thùy tỏ ra rất áy náy việc anh bị công an gọi và muốn được thay thế anh. Sao thế hả anh?

Tân im lặng. Chị nói như nói một mình:

- Hai người trong ban điều hành sản xuất ấy đến gửi quà cho anh và nói rằng họ sẽ lên huyện giải trình.

Bùi Danh Tân im lặng. Hai người không nói gì nữa mà cứ lặng lẽ ngồi bên nhau cho thời gian âu yếm trôi qua.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 10

Chiếc xe Lađa từ phía quận lỵ Thọ Chương, rẽ vào đường chạy về thôn Kim Trang, lướt qua đầu làng tới khóm tre nổi tiếng với du kích làng Thị và làng Cao thời kháng chiến chống Pháp, tới chùa Mạn, rẽ ra chùa Dền và cánh đồng Mạn Điền. Xe dừng. Mở cửa. Người lái giúp bí thư mang ra một vòng hoa có dòng chữ: "Kính viếng hương hồn cụ Tuần" và ký tên hai vợ chồng bí thư cùng con cái trong gia đình. Vòng hoa trang nghiêm và thắm sắc trước ánh mặt trời. Anh thắp hương rồi cùng người lái lặng lẽ ngả mũ, cúi đầu làm xong phần tưởng niệm ấy. Bí thư chợt thấy lòng băng khuâng như bỗng nhiên chợt nhớ đến mất mát không thể nào bù đắp. Một nỗi buồn man mác cứ thoảng qua và dai dẳng.

Bí thư bước lên đê cao cao và ngắm nhìn bốn phía. Làng Kim Trang và Neo Trong, Đạo Phái, Thọ Chương suốt những tháng năm kẻ thù mở rộng vùng chiếm đóng 1948-1949 tới tận khi có Hiệp nghị Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương, đều là vùng chúng kiểm soát về danh nghĩa. Liên bờ ruộng với nhau thì làng Thị và làng Cao rào lũy oanh liệt kháng chiến còn làng Kim Trang giả danh dưới bóng chính quyền của địch đã che chắn cho làng Thị khá nhiều. Cụ già trẻ em đều chạy sang Kim Trang mỗi khi giặc càn lớn. Lính quận Chương thường kéo ra Kim Trang và nhiều khi đích thân viên quận trưởng cũng cầm súng điều khiển cuộc hành quân để tỏ quyền kiểm soát của mình đối với một làng sát vùng tranh chấp. Trước bà già con trẻ làng Thị tị nạn, chúng muốn tỏ ra oai hùng bằng cách đẩy lính ra khóm tre Kim Trang và có lần táo tợn chiếm gốc Quách chùa Mạn. Du kích làng Thị vận động theo ngòi Ao Phe lên đê chùa Dền và du kích làng Cao vận động qua cống Và theo đê chùa Mới tới khu vực chùa Mới. Lính quận

và du kích thế nào cũng bắn nhau và thỉnh thoảng tổ chức những đợt xung phong.

Khóm tre ấy kia, cường tráng nhưng già nua nên thấp lùn tũn như chàng lực sĩ có da thịt bằng thép đứng gác ở đầu làng. Khóm tre ấy mặc dầu có lụ khụ nhưng vẫn đứng trơ một cách khốc liệt giữa nền trời. Tít xa kia, về phía tây là đồng Xù và Quán Khoang. Trận phục kích đầu năm 1954 ấy, tổ chiến đấu mà bí thư huyện ủy hôm nay là một thành viên, theo hiệu lệnh đã tung vàng cỏ xông lên. Trên đường rút ra tới giữa cánh đồng Mạn Điền thì anh dính đạn kẻ thù. Anh đang chới với ngã xuống lập tức có mấy chiến sĩ du kích lao ra từ đê chùa Dền trong đó có một người đứng tuổi mà hôm nay đã là cụ Tuần mãi mãi nằm xuống nơi đây.

Bí thư bùi ngùi cảm tuần hương nữa rồi lặng lẽ bước về phía ô tô. Đúng lúc ấy, có người con gái vác cuốc vội vã từ phía Quán Dòng đi tới. Cô lội tắt ruộng như để cho nhanh. Lao lên đê chùa Dền cao cao, cô mới phát hiện ra cái ô tô màu sữa ẩn sau những khóm cây cúc tần và cây vông vang của một bờ khe nhỏ. Tiến lên ít bước, cô nhận ra bí thư huyện ủy cùng vòng hoa tươi trên nắm mồ, cô mới thở phào và lúng búng gì trong miệng như thầm tự trách mình nghĩ chưa chín chắn.

Người con gái ấy là Cúc. Cúc đặt cuốc xuống, chào chừa thẹn:

- Chú! Hóa ra chú.

Bí thư vui vẻ hỏi:

- Vậy cháu đã lầm tưởng chú là ai chẳng?

Cúc thành thật:

- Vâng! Cháu lo có ai làm điều gì ấy. Cháu ở Quán Dòng nhìn lại chỉ thấy người lúi húi như cuốc cuốc, cào cào. Cháu sợ. Cháu không nhận ra chú lúc đến bằng ô tô. Thế là cháu vội vàng lội tắt ruộng.

Người lãnh đạo huyện mở cửa xe:

- Cháu lên đi. Mang cả cuốc theo. Chú cháu ta cùng về làng.

Cô gái chột sững sờ:

- Nhưng, chú ơi! Chú Tân bị công an bắt rồi. Chắc chú đã biết?

Bí thư gật đầu:

- Chú biết! Công an gọi lên để hỏi những vụ việc liên quan cần thiết chứ không phải là bắt. Chưa hề có bắt bớ gì cả.

Cô gái vẫn thoải mái bày tỏ nguyện vọng:

- Vậy sao lại để xảy ra những chuyện đau lòng thế hả chú? Chú Tân có tội gì? Chú ấy bao năm đi xa làm đến đại tá. Giữ chú ấy một ngày là khổ cho cô ấy ba ngày. Giữ chú ấy ba ngày là khổ cho cô ấy chín ngày. Và giữ chú ấy chín ngày là khổ cho cô ấy tám mươi một ngày. Cấp lũy thừa đấy chú ạ.

Những câu nói hồn nhiên ấy của cô gái làng đã gieo vào lòng bí thư luồng suy nghĩ nhức nhối. Là người lãnh đạo cao nhất của huyện, anh phải chịu mọi trách nhiệm về những gì xảy ra trong huyện. Sau khi có nghị quyết 10 của Bộ Chính trị và tỉnh cũng có nghị quyết tiếp theo về nông nghiệp, không riêng làng Thị mà nhiều nơi xin xem xét lại đội hình hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Có nơi đòi phân ruộng đất tới từng gia đình. Tình trạng xáo canh có nguy cơ diễn ra lần nữa. Cấp có thẩm quyền lúc này rõ ràng phải căn cứ vào tinh thần nghị quyết lãnh đạo trên đối chiếu với thực tiễn ở địa phương mình mà có những quyết định đúng đắn. Một biểu hiện sai lầm lớn lúc này phải được coi như hành động tội lỗi đối với dân.

Việc mang vòng hoa tới viếng phần mộ cụ Tuần trên cánh đồng Mạn Điền không phải là không làm anh suy nghĩ. Nếu mộ cụ đặt tại nghĩa trang

của làng, anh cứ việc ung dung về làng rồi cùng gia đình mang vòng hoa tới viếng. Nhưng ở đây là vùng đất đang tranh chấp, là nơi ngày xưa anh đã đổ máu, cụ Tuần đổ máu và vừa mới rồi một số người dân làng Thị và làng Cao róm máu. Anh không thể không viếng phần mộ cụ Tuần nhưng anh phải có mặt một mình, để việc này chỉ liên quan tới lòng thành kính của cá nhân anh đối với cụ mà thôi.

Xe bon bánh. Cô gái đột nhiên ngơ ngác, lạ lùng. Cái nhìn của cô, sự đánh giá của cô về những ruộng nương và cây cối lù lù chạy lại phía sau cùng với những chân làng xa xoay xoay về phía chân trời mới thật tươi vui và mới mẻ. Người ta có thể hiểu ngay rằng cô gái ít được đi ô tô và có thể nói gần như chắc chắn cô chưa bao giờ được ngồi trên ghế êm của chiếc xe hơi du lịch. Bí thư huyện ủy mời lần đầu, cô ngập ngừng nhìn xuống đôi bảp chân tròn trắng, vừa lộ bùn còn đang lấm láp của mình. Bí thư huyện ủy mời lần thứ hai, cô mới đưa cái cuốc cán ngắn vào dưới chân ghế. Cái cuốc ấy đang nằm im trước mũi chân cô, như một vật trang điểm khôi hài cho xe hơi của bí thư huyện ủy.

Tới chùa Mạn, chiếc Lađa rẽ vào làng Thị và phóng bay bay. Tất cả những nổ tạt nước, những rãnh tháo nước cản trở chiếc U-oát của Bùi Danh Tân hôm về làng thì giờ đây đã làm cầu, làm máng khiến chiếc Lađa nhỏ bé xinh xắn không hề mắc một trở ngại gì.

Cô gái líu ríu nói với lên phía trên:

- Chú ơi! Liệu có thể nghèo được không hả chú?

Câu hỏi đột ngột quá, bí thư quay lại nhìn cô gái dò xét:

- Cũng có thể nghèo nếu như không chịu làm và không biết cách làm.

Cúc hăng hái:

- Nếu chịu khó làm lại không được phép làm theo cách có thể trở nên giàu thì sao ạ?

Bí thư hơi cảnh tỉnh. Đối thoại với anh rõ ràng không phải là cô gái nông dân tầm thường. Cái cuộc kia là công cụ lao động cổ truyền, nó mòn cũ lắm rồi, nhưng đầu óc con người điều hành nó đang sung sức lắm. Người con gái này được học đến ơi đến chốn chắc chắn chẳng kém những ai đã có thành tựu này khác. Bí thư thực lòng vui thích khi được đối thoại với cô:

- Chắc là cháu muốn nhắc tới tổ chức đội hình hợp tác xã sản xuất nông nghiệp?

Cô gái xác định:

- Vâng! Cháu muốn nói tới điều đó đấy. Vì sao dân lại bị ngăn trở? Làm giàu trong lúc sẵn sàng nộp nhanh, nộp đủ các khoản nghĩa vụ? Dân giàu càng tin ở Đảng, chứ có ai vì thế mà chống lại Đảng đâu hả chú? - Cô im lặng một lát rồi đột nhiên làm cho bí thư bất ngờ - Chú ơi, có phải người nông dân trồng nho ở miền nam nước Pháp hiểu được từng ngày giá nho và giá rượu nho thay đổi trên thị trường châu Âu có phải không? Và họ có xe hơi du lịch riêng có phải không?

Bí thư xoay hẳn lại và ra hiệu cho người lái giảm bớt tốc độ. Trước mắt anh bây giờ là một trí tuệ chứ không phải cô gái quanh năm ngày tháng chỉ quen với cuộc cày. Giọng anh thấp xuống:

- Sao cháu biết điều đó?

Cô gái đỏ bừng mặt. Cô cũng chột dạ vì thấy mình đã đi quá đà. Cô rất sợ bị đánh giá là thiếu khiêm tốn và tẻ nhạt hơn là thiếu tôn trọng cấp trên. Cô cười ngượng ngùng cái cười e ấp làm khuôn mặt trẻ trung trắng trẻo phút chốc trở nên xinh đẹp như cái gương đang tỏa sáng. Cô nói thay cho lời xin lỗi.

- Cháu chỉ nghe vậy thôi chú ạ.

Ô tô đã đỗ ngang trước cửa nhà cụ Tuần, vợ chồng Ưng chạy ra đón khách. Làng xóm ngơ ngác khi thấy cô con gái áo trắng của mình cùng với cái công cụ lao động cổ sơ bước ra khỏi chiếc xe hơi thanh lịch. Cô đứng cuốc ở đầu nhà. Giữa lúc vợ Ưng còn đang lúng túng thì Cúc rất tự nhiên, nhanh nhẹn, rút ra ba thẻ hương trao cho bí thư để tự anh thắp trước bàn thờ người đã khuất. Rồi chính cô xăng xái rửa ấm chén pha nước, để vợ Ưng ngồi tiếp chuyện bí thư huyện ủy.

Trước đây chừng một tiếng đồng hồ, khi xe của bí thư huyện ủy phóng qua cầu Tràng Thưa xuống khu nam là lúc Ưng và Thùy gò lưng đạp xe lên huyện. Bí thư về làng không gặp được một người nào trong ban điều hành sản xuất mà anh đã biết. Vợ Ưng là người đàn bà rụt rè, từ lâu chị đã xác định cho mình nghĩa vụ chỉ biết chăm chỉ lao động và phục tùng. Không có Cúc chắc chắn bí thư phải gọi chuyện vì người đàn bà này chỉ luôn miệng: "Mời bác xơi nước, bác đến thăm quý hóa quá". Ngoài ra chẳng còn biết nói năng thế nào cho phải nữa.

Sau khi chân thành tỏ lòng thương tiếc người đã khuất và chia buồn với gia đình, bí thư hỏi han chuyện làm ăn của địa phương, chuyện tranh chấp ruộng đất, chuyện về đơn tố cáo cửa hàng trưởng vốn là người làng Thị. Vợ Ưng âm ỉ trả lời chung chung. Cúc ngồi xuống ghế. Đây là lần đầu tiên cô trực tiếp đối diện với người lãnh đạo cao nhất của huyện. Cô giơ mấy ngón tay búp măng rất xinh đẹp vén vén mấy sợi tóc lò xo trước trán và nói:

- Khi này chú chưa trả lời cháu rõ ràng về việc chú Tân bị tạm giữ đến khi nào mới được về? Tội của chú ấy ra sao? Khi chú ấy vượt vùng địch hậu đi chiến đấu thì những người bắt chú ấy bây giờ chẳng biết đã ra đời chưa? Vợ chồng chú ấy trọn vẹn lứa tuổi thanh xuân xa nhau chẳng lẽ giờ đây lại xa nhau tiếp?

Bí thư huyện ủy không hề trách móc cô gái non trẻ này. Anh đang nhằm tính bảo Cúc mời thêm một số bà con khác thì vợ Tân te tái bước tới. Người đàn bà nông dân tần tảo chẳng cần một chút xã giao, chào bí thư rồi nước mắt cứ thế giàn giụa. Chị không nói được. Chị mấp máy môi mấy lần, rồi bỏ mặc mọi người chạy vụt ra đầu hè đứng khóc. Phút ấy bà Lai cũng tới. Rồi ông Nham và nhiều người khác nữa.

Vợ Tân đã bót xúc động quay vào trong nhà phát biểu chính kiến của mình:

- Bác cho em hỏi ai là kẻ có tội trong thôn, trong xã này?

Bí thư bình thản và kiểm chế:

- Ai có tội phải do nhân dân phát hiện và cơ quan pháp luật xem xét kết luận chứ. Cả chị, cả tôi đều không tự mình khẳng định được.

Người đàn bà thốn thức:

- Vậy em hỏi, xin bác đừng giận: Để hoang ruộng đất, có phải là tội không? Để hóa ao hồ, có phải là tội không? Cây cối chặt hết không trồng lại, có phải là tội không? Gian lận công điểm thủy lợi và gian lận trong việc thu mua lợn của xã viên, có phải tội không? Ngăn chặn tổ chức lại sản xuất nhằm làm giàu cho mọi người có phải là tội không? Cuối cùng là để dân đói như giáp hạt 1988 mới rồi có phải là tội không? Và hình phạt đối với những người ấy như thế nào?

Sau một loạt câu hỏi dồn dập ấy, mọi người im lặng. Nhưng không khí không hề vì vậy mà căng thẳng. Người ta uống nước, nói chuyện, bàn luận bình đẳng và bí thư huyện ủy không trả lời khẳng định bất cứ câu hỏi nào nhưng lại tỏ thái độ khuyến khích những người nông dân phát biểu ý kiến. Anh muốn được nghe trực tiếp mà không cần qua phản ánh của khâu trung gian.

Một người nào đó đề nghị mời đại diện đảng bộ và chính quyền xã tới, Cúc lên tiếng lập tức:

- Theo cháu không cần! - Rồi cô quay nhìn thẳng bí thư huyện ủy - Thưa chú, bà con muốn trực tiếp nói chuyện với chú mà không qua một ai nói lại cả. Cháu được giao nhiệm vụ làm thư ký ban điều hành sản xuất và xin thay mặt các chú ấy giờ này đang ở cả trên huyện, cùng bà con báo cáo tất cả những gì chú cần biết. Nhân đây cháu muốn nói thế này, anh chủ tịch Hoàng của xã là người làng này đã không làm tròn nhiệm vụ chủ tịch. Dân đề nghị bãi miễn!

Lại là một ý mới. Bí thư im lặng suy nghĩ. Anh đã có nhận xét về chủ tịch Bùi Văn Hoàng và đôi lần được nghe báo cáo con người này bản chất hiền lành pha chút nhu nhược và giá cứ để anh ta làm nhiệm vụ của người nông dân bình thường thì tốt hơn nhiều. Bắt anh ta làm chủ tịch thực là việc quá sức. Năng lực yếu kết hợp với ham muốn địa vị và quyền lợi nảy sinh khiến anh ta không kham nổi cương vị. Anh ta không có chính kiến rõ ràng trong mọi vấn đề tranh chấp hoặc giả có chính kiến nhưng lại không dám biểu thị bằng hành động. Giữa cơn bão đang gầm thét, anh ta lại muốn dành cho mình khoảng trời riêng yên lặng để nương thân. Việc mất tín nhiệm ngày càng trở nên rõ ràng.

Bí thư huyện ủy thông thả phát biểu:

- Tố cáo người phải có chứng cứ. Đòi bãi chức một con người phải có lý do cụ thể và phải trình bày bằng văn bản với tư cách là những cử tri.

Cúc nhanh nhẩu:

- Có chứ ạ! Dân chuẩn bị sẵn cả rồi! - Nói xong cô trao luôn cho bí thư tờ giấy mà chẳng hiểu cô đã mang theo từ lúc nào. - Đây là đơn đề nghị bãi miễn chủ tịch Hoàng của cháu. Mọi lý do cháu đã trình bày trong đó.

Bí thư cho tờ giấy vào cặp và đứng lên. Anh xin lỗi bà con rồi bước về phía ô tô. Người lái mở cửa xe. Nhưng anh không vào. Anh lững thững bước một mình trên con đường lát gạch. Cúc, bà Lai, bác Nham, vợ Tân và nhiều người khác bước theo anh. Sau cùng là chiếc xe hơi Lada chỉ có một người lái ngồi bên vô lăng. Đoàn người tới cổng Cầu Sung thì dừng lại. Con đường từ đây qua Cầu Đá trong, qua Cầu Đá ngoài sang làng Cao, anh nhớ lắm. Nhiều năm trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, anh đã ở nơi đây. Một vùng ruộng trũng chạy dài tới tận cây đa Cầu Kết và một mặt tiếp giáp với dòng sông Cửa Đình. Cá ở vùng này xưa nhiều vô kể. Chính anh đã thấy vào độ tháng bảy, tháng tám, sau mỗi trận bão, những ông già lững thững cầm đình ba men men theo mép đá từ Cầu Đá trong ra Cầu Đá ngoài đơm cá mè ăn sao. Tháng mười, nước rút, những ruộng trũng cày cấy còn ao hồ chuẩn bị tát vào cuối năm âm lịch.

Làng này xưa đâu phải là nghèo. Giờ đây thực ra họ vẫn không nghèo. Nhưng rõ ràng họ có quyền sống khá hơn để tương xứng với hai bàn tay lao động và trí lực đã bỏ ra. Là bí thư huyện ủy, anh hết sức phản đối ý kiến chỉ căn cứ vào hôm nay làng này có mấy xe Honda, có bao nhiêu xe đạp để so sánh với ngày xưa cả làng có mỗi chiếc xe kéo gọng đồng của nhà lý trưởng, chỉ căn cứ ngày xưa cả làng có mấy nhà giàu ngủ màn còn là xoa xoa hai bàn chân vào nhau và nằm đất, chỉ là căn cứ cả làng không một ai đi giày đi dép để bảo rằng đời sống khá hơn trước nhiều rồi. Nói thế thì cũng có thể bảo rằng đời sống nông dân ta hôm nay sướng hơn vua Gia Long rất nhiều. Gia Long có bao giờ được xem ti vi. Gia Long làm gì được nghe radiô cát sét. Nhìn nhận giữa hai giai đoạn lịch sử khác nhau mà bỏ đi tư duy biện chứng thì đó là cái nhìn của người bị lác.

Làm thế nào để dân giàu? Câu hỏi của người đàn bà nông dân vợ Bùi Danh Tân rõ ràng để cho các cấp lãnh đạo trả lời và rõ ràng là lời quy trách nhiệm cho những ai phải chịu trách nhiệm về đời sống người nông dân hôm nay. Chúng ta đã mắc sai lầm một thời gian quá lâu cho rằng làm giàu là vi phạm đạo đức xã hội chủ nghĩa, cùng biết bao khái niệm trừu tượng trói

buộc con người. Phải hân hoan trước sự cởi mở. Phải vươn mình trước những đổi mới.

Dẫn đến hậu quả va chạm để mấy nạn nhân phải ra bệnh xá, có trách nhiệm của những người lãnh đạo trên huyện. Bí thư cho rằng cũng đã có lúc anh chưa hiểu kỹ người nông dân. Từ nguyện vọng da diết về lao động và đời sống cùng với quyết tâm thực hiện ước mơ của họ, cả những đòi hỏi chính đáng và tính mạnh động trong việc giải quyết những mâu thuẫn.

Bí thư quay lại. Bà con nông dân tụ tập khá đông chung quanh anh. Anh muốn nói một vài lời và hơn tất cả là muốn nghe tiếp. Không để anh phải đợi, bà Lai bước tới.

- Thừa bí thư, bà con nông dân chúng tôi chỉ mong ước duy nhất là bỏ thóc lúc nào cũng đầy và giờ đây có đề nghị cấp thiết là trả ông đại tá Bùi Danh Tân về làng.

Mọi người hưởng ứng bằng cách im lặng. Bí thư khuyến khích:

- Tôi xin nghe tiếp. Mời bà con!

Bác Nham bước tới:

- Ai lãnh đạo cũng được miễn là người đó phải để cho chúng tôi làm ăn, để cho chúng tôi hưởng thụ và không bao giờ được phép xà xẻo những gì chúng tôi làm ra.

Bác Nham chưa kịp lui thì bà Lai lại xông tới và như chợt nhớ thêm điều gì đột ngột nói rõ to:

- Tôi xin có ý kiến. Phải miễn chức chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bùi Văn Hoàng.

Lập tức hàng loạt người hưởng ứng theo:

- Nhất trí rồi!

- Phải miễn chức.

- Phải về vườn.

Một tiếng nói quá khích bật ra:

- Đuổi!

Cúc lớn tiếng chất vấn:

- Ai vừa nói đó? Đuổi là thế nào? - Rồi cô đứng lên một cái trụ bằng thân gỗ của nhà ai vút đó chưa kịp bổ làm củi. Chúng ta chỉ đề nghị xem xét khả năng hoàn thành nhiệm vụ của chủ tịch Hoàng và thay thế bằng người khác có năng lực tốt hơn. Chúng ta không đề nghị đuổi.

Anh thanh niên nông dân vừa yêu cầu hơi quá đáng kia yếu thế, và dường như vì xấu hổ trước lý lẽ của cô gái làng ngang tuổi với mình nên sừng cồ bước tới:

- Tìm người khác có năng lực hơn? Ai chà chà! Nhà chị chắc?

Nhưng Cúc rõ ràng sinh ra đâu để rút lui khi đã biết chắc rằng mình đúng. Cô khẳng định ngay:

- Nếu được bà con tín nhiệm! - Cô nhìn thanh niên kia như thách thức
- Báo để anh biết, nhân dân bầu là tôi sẵn sàng đảm nhận.

Đợi tranh luận lắng xuống, bí thư mới nói vài lời tâm tình.

- Thừa bà con làng Thị! Tôi chia buồn với bà con về sự ra đi vĩnh viễn của một công dân có uy tín trong làng. Đó là cụ Tuần! Tôi tình cờ nghe được khá nhiều ý kiến. Khẳng định rằng những ý kiến đó đúng hay sai, đúng đến mức nào và sai đến mức nào, khẳng định trách nhiệm cá nhân về

những gì xảy ra ở làng Thị những ngày tháng gần đây, xác định đường đi những ngày tới như thế nào cho đúng, tôi chưa thể trả lời bà con ngay hôm nay, nhưng chắc như đinh đóng cột rằng, trăm phần trăm ý kiến của bà con là xây dựng, là nghiêm túc, là động cơ trong sáng.

Anh im lặng một lát rồi tiếp:

- Đây là lần thứ hai trong năm tôi mới về làng. Bà con cứ tin rằng huyện ủy cũng như cá nhân tôi rất thông cảm về khát vọng cháy bỏng của bà con với từng hạt mồ hôi nhỏ khắp ruộng đồng. Tôi đồng ý rằng nhất định chúng ta phải giàu. Tôi đồng ý rằng nghèo là khốn nạn.

Nghe đến đây người ta quay nhìn bác Nham và Cúc. Ai đó nói kháy con người hơi gàn tính: "- Nghe chưa bố? Bố cứ chửi vung lên nữa đi. Bố Khốt!".

Nói xong những lời cuối cùng, bí thư mới bước vào trong xe ô tô. Chiếc Lada nổ máy nhẹ nhàng. Một vài sợi khói trắng từ ống xả bay lên. Bánh cao su mơn đất. Bí thư thò một tay qua khung cửa vẫy vẫy. Những người nông dân mỉm cười và vẫy tay đáp lại.

Đột nhiên Cúc lao theo gọi lớn:

- Chú ơi chú!

Xe dừng. Cô gái tới bên cửa kính:

- Thỉnh thoảng chú nhớ về làng.

Bí thư vồn vã:

- Đúng đấy. Chú sẽ về. Có điều kiện là chú về.

Cô gái líu ríu gọi vợ Tân đến:

- Chú lưu ý cho trường hợp này nhé. Cô ấy không dám phiến chú. Nhưng cháu thì cháu cứ làm phiến. Dân chúng không kêu với lãnh đạo thì kêu với ai. Cô ấy đang khổ sở!

Bí thư nói nhanh:

- Chú biết! Chú biết! - Rồi quay sang nhìn vợ Tân - Chị cứ yên tâm. Nếu anh nhà không có tội thì chẳng việc gì phải lo. Cây ngay không sợ chết đứng chị ạ!

Cúc nói to như để mọi người cùng nghe:

- Lỡ người ta kết luận chú ấy có tội mà lại là tội họ gán cho thì sao hả chú?

Một lần nữa, bí thư mở cửa xe bước ra, giọng anh cố để mọi người cùng nghe được:

- Cô bé này đáo để lắm. Chưa chi cô đã lo người ta bóp cổ mình. Tôi đã nói cây ngay không sợ chết đứng kia mà!

Bí thư quay chào bà con lần nữa rồi vào trong xe. Lần này bánh xe lăn và lao vút đi qua Cầu Đá trong, qua Cầu Đá ngoài, rẽ vào làng Cao. Khi chiếc Lađa khuất vào cổng Đông, bác Nham quay lại nhìn thẳng vào mặt Cúc mà chửi, lần này chửi cũng vẫn với lý do na ná như lần trước:

- Con kia! Tao sẽ hỏi xem mẹ mày hàng ngày dạy mày đến đâu mà ăn nói cương cồng làm vậy? Người ta là bí thư huyện lãnh đạo hàng vạn dân chứ bạn bè cùng lứa với mày phỏng? Đồ lấc cấc hết chỗ nói!

Cúc cãi lại:

- Bác buồn cười thật. Cháu có gì sai đâu!

Ông Nham trợn mắt:

- Thời này chứ thời xưa thì dù không họ hàng con cái, ông cũng cứ cho mày một gậy. Mày nhảy thách lên đòi làm chủ tịch. Chó nó bầu mày! Rồi lại mời bí thư về chơi. BẠN MÀY ĐẤY Ạ? BỐ KHI!

Cả làng cười ầm lên. Ai đó hét to: "Chúng tôi sẽ bầu nó làm chủ tịch đấy ông Khốt ạ! Nó làm chủ tịch thì sẽ mỗi ngày mời ông lên trụ sở dân cho một trận như xương. Lúc ấy ông không được phép nói năng với nó ngang hàng như thế này đâu".

Những tiếng cười lại nổi lên dữ dội.

Người ta tản nhanh về các ngõ.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Chương 11

Một trong những người muốn khai thác triệt để các sự kiện xảy ra ở làng Thị và trên cánh đồng Mạn Điền là anh cán bộ kiểm tra huyện ủy. Từ ngày bị cô giáo vợ của bạn lập biên bản anh cay cú và nơm nớp lo lắng. Anh có phần nào trách bạn không biết dạy vợ, nếu phải tay anh, người vợ chỉ là vế thứ hai trong gia đình nem nếp một bề. Cái tờ giấy tai ác kia mà bay tới huyện thì thực là tai hại. Anh còn mặt mũi nào nhìn mọi người. Nhưng quan trọng hơn là đồng chí trưởng ban tuôi cao sắp về hưu thì anh hay ai sẽ thế chân ngồi vào chỗ đó? Anh có loáng thoáng nghe đâu lãnh đạo đang dự kiến mà mình cũng có trong danh sách, nếu chuyện này bung ra thì đi đứt.

Tuy nhiên vẫn im lặng. Có thể vợ La đã nghĩ lại. Bêu riếu bạn chồng cũng chính là bêu riếu chồng. Trong nhà thế nào cũng xong chứ đem ra bàn dân thiên hạ thì xấu chàng hồ ai. Chẳng một người con gái nào lại dại dột làm thế. Cũng có khi tay La cao thủ tìm cách cuỗm được tờ biên bản quái ác ấy rồi cũng nên. Hoặc giả vợ La đánh rơi đầu mất? Hoặc giả cô nàng bắt chồng thề sống thề chết rồi hủy đi? Nghĩa là bằng bất kỳ lý do gì, những cái tờ giấy ấy biến mất thì quả là trời đã phù hộ ta. Trời đã trao cho ta cô gái rùng rục sức sống ấy giờ đây lại thương ta xóa đi tất cả những dấu vết của sự dan díu. Nghĩa là ta vẫn còn dịp ân ái với nàng. Nghĩa là thượng đế vẫn tiếp tục trao nàng vào trong tay ta để ta được sống những giây phút thần tiên.

Với những giả thiết hợm hĩnh ấy, anh cán bộ kiểm tra huyện ủy sang công an gặp gỡ hai người bị tạm giữ để dò xét thái độ và định ra cách thức ứng phó. Ba hoa với phó huyện trưởng công an một hồi, anh được phép

xuống khu nhà một tầng phía sau trụ sở. Ông Hình cặp kè nhận ra anh trước tiên. Ông ta không biết tên mà chỉ nhớ anh có xuống xã vài lần cùng bí thư huyện ủy. Khuôn mặt ông ta phờ phơ như không phải người đang bị giam oang oang gọi anh:

- Cán bộ! Chao ôi, sao giờ đây tôi mới được nhìn thấy mặt anh. Anh đến thăm tôi hay đi đâu thế này?

Hân trả lời bạt mạng để lấy lòng:

- Đến thăm ông.

Ông già cặp kè rõ ràng vui sướng hẳn lên:

- Biết mà! Tôi cũng đoán là như thế mà lại. Người ta hỏi tôi những gì đã xảy ra và tôi nói hết. Nói ra sự thật có gì phải sợ. - Ông ta im lặng một lát.- Hẳn ấy mà, phạm ba tội lớn: cầm đầu bà con làng Thị sang cướp phá xóm Cống Và làng tôi. Anh đã tới hiện trường chưa? Tan nát tất cả, từ nhà thờ dòng họ tới vườn tược cây cối. Tội thứ hai là phá hoại hợp tác xã sản xuất nông nghiệp mà nhân dân đã mất bao công sức xây đắp. Hẳn chẳng những chỉ ký vào đơn mà còn là người để ra những lá đơn phá hoại ấy. Tội thứ ba là... gì nhỉ? Trong pháp luật người ta gọi là gì nhỉ?... A, vu cáo! Tội thứ ba là vu cáo! Hẳn đầu đơn tố chủ nhiệm hợp tác xã mua bán kiêm cửa hàng trưởng. Hẳn mới ở bộ đội về biết thế quái nào những ngày làm thủy lợi 202 mà cũng kiện với tụng. Ba tội ấy là quá đủ cho hẳn vào tù. Còn biết bao vấn đề khác nữa chứ. Hẳn cậy đã từng làm to để lôi kéo dân làng. Hẳn dọa nạt dân làng. Hẳn công thần cho rằng cả khu nam sông Thừa, cả huyện này chỉ hẳn là người cách mạng chân chính. Tôi còn làm nghề cặp kè thì thế nào cũng phải kẹp vào cái mũi hẳn lôi ra cho rõ dài.

Hân mát lòng mát ruột nghe những lời đó. Anh biết Tân đang ở phòng bên nên khuyên ông già cặp kè nói nhỏ đủ nghe. Ông ta lừ mắt nhìn anh như khinh thị: “- Tôi phải báo cáo hết với các đồng chí những gì xảy ra ở

làng Thị và cánh đồng Mạn Điền. Tôi phải đấu tranh cho công bằng và lẽ phải!”.

Hân chia tay ông già lòng đầy cảm khoái. Anh còn thủ thỉ rót đường rót mật vào tai ông già, dặn dò một số việc cần thiết rồi mới bước hẳn ra ngoài. Tân đang đọc báo. Anh đang theo dõi tình hình ruộng đất ở An Giang, cán bộ huyện ủy bước vào. Hai người nói chuyện ông chẳng bà chuộc một lát thì Hân ra về. Anh bước ngang qua phòng bí thư, thấy lãnh đạo đang tiếp khách liền lặng lẽ về phòng mình lôi chiếc Honda ra. Xe nổ máy giòn tan, anh vào số và phóng về vùng nam sông Thửa.

Hai đứa con cửa hàng trưởng đã lâu mới thấy bác cán bộ huyện ủy tới nhà vội vã chạy ra reo gọi. Hân hơi hoảng. Anh lo nhất là chạm trán với cô giáo mẹ của hai đứa trẻ. May mà cô không có nhà đúng như anh dự liệu. Nhưng cũng chẳng hay ho gì dù là lớn hay bé biết anh đến đây. Anh muốn mọi hành vi của mình phải bí mật. Giờ đây chưa phải lúc việc gì cũng công khai. Anh xuống hết tay ga cho chiếc xe nổ máy tại chỗ và chúm môi huýt một tiếng sáo ra hiệu cho bọn trẻ im lặng. Sau đó anh giơ một ngón tay lên ngoéo ngoéo cho chúng đến sát và cúi xuống thì thào:

- Bố có nhà không?

Chúng nhanh nhẩu:

- Bố cháu đi cửa hàng.

Anh muốn xác định lại lần nữa đối tượng mình đang lo lắng phải tiếp xúc:

- Mẹ đi chợ à?

Đứa bé láu táu:

- Mẹ cháu sang nhà bác Tân mua đường.

Rồi cả hai đứa tranh nhau nói:

- Bác vào chơi ạ! Lát nữa mẹ cháu về. Đến trưa bố cháu về. Bác cho xe vào đi.

Chúng nói vậy và đứa bé nhanh như chớp tót lên phía sau ghế đệm êm êm. Rồi thằng bé đu người trên vai khách, hai chân đứng thẳng, nhún nhảy một cách khoái trá, miệng phát ra những tiếng tra lá là... tra lá là... Hân phát hoảng. Mau mau rút lui nếu không người đàn bà chủ nhà trở về thì đất chẳng nứt ra cho mà chui xuống.

Hân hấp tấp:

- Buông ra cháu. Buông ra!

Rồi tiếp:

- Xuống đi! Xuống đi. Bác vội.

Hai đứa bé thoát đầu ngơ ngác. Bác Hân huyệt ủy chưa hề cư xử với chúng như thế bao giờ. Nhưng rồi chúng hiểu ngay là cũng có thể bác bận. Bác đã nói như thế rồi kia mà. Tuy vậy chúng vẫn lú lú tùm lầy bác và chiếc Honda một lúc rồi mới buông ra. Hân tăng ga đột ngột làm ống xả giật dữ phun lại phía sau một đám khói xám. Chiếc xe phóng vút tới trụ sở cửa hàng mua bán xã. Một cô gái rất quen với khách thân của cửa hàng trưởng chỉ cho anh vào luôn trong sân gần nhà kho. La lao ra như chớp kéo bạn vào trong căn buồng hẹp chỉ kê một chiếc giường cá nhân và bộ bàn ghế nhỏ. Khi hai người đã yên vị và chiếc xe được đưa vào chỗ kín đáo, La cất tiếng gọi:

- Cô bé ơi!

Một cô gái mũm mĩm hiện ra. Không cần đợi chỉ thị, cô biết ngay là phải làm gì. Đầu tiên là thuốc thơm và trà ngon. Rồi bốn chai bia cổ rục

cùng hai đĩa lạc rang, đôi cặp bánh đa vừng thơm thơm mùi gạo chín. Mấy cô nhân viên cửa hàng thoáng ngạc nhiên không hiểu sao hôm nay La đón khách quý lặng lẽ làm vậy. Họ cũng chạm cốc nhưng không có tiếng chúc tụng. Họ nói năng hoạt bát nhưng không tuyên bố nẩy lửa, bốc giời. Họ luôn luôn nhìn ra ngoài, nhìn qua cửa sổ mặc dầu không một ai ngoài mấy nhân viên cửa hàng biết họ ở đây.

Nhưng sự ấy chỉ là lo xa bởi lẽ chẳng những không một ai nghi ngờ mà còn cho rằng các cán bộ đang làm việc hệ trọng. Nhân viên giữ ý lảng đi hết và chỉ khi có tiếng gọi mới lại xuất hiện.

La thông báo:

- Chán cái tay chủ tịch xã này lắm. Người làng tớ đây. Tớ đã bảo hẳn phải tỏ ra cứng cỏi mới được. Chuyên chính vô sản là đừng có lơ mơ. Nhân dân tín nhiệm trao chính quyền vào tay không phải để anh ngơ đi cho bọn phá hoại muốn làm gì thì làm.

Hai mái đầu chụm lại gần nhau hơn. Giọng La thấp xuống gần như thì thầm:

- Cậu có biết hẳn trả lời sao không?

Hân sốt ruột:

- Nói đi, hẳn trả lời sao?

La liếc đánh loáng ra ngoài rồi mới lên tiếng:

- Tay chủ tịch cù lần ấy bảo: Dân là gốc, đánh họ làm sao được.

Rồi La hăng hái bình luận:

- Dân là gốc thì đúng lắm rồi. Nhưng lúc nào họ là dân, lúc nào họ là kẻ phạm pháp thì phải phân biệt chứ.

Họ uống. Im lặng nhìn nhau mà uống. Uống để giết chết thời gian và giết chết cả những cái gì còn đang lớn vồn vởi lo toan. Cô gái béo mũm mĩm lại xuất hiện để xem có được sai bảo gì không. Cô nhận chỉ thị bất cứ ai tới cũng phải thông báo cửa hàng trưởng đi họp. Thế là các cô yên trí đưa tới thêm mấy chai bia nữa và không may may quấy rầy mấy ông chủ của mình.

Hân đưa ra chính kiến:

- Chủ tịch mà ngu ngơ như thế thì không thể là chủ tịch. Cần phải kiểm soát tay này về vườn hay chí ít cũng chuyển sang làm việc gì vớ vẩn khác.

La báo tin vui:

- Thiếu gì cơ. Dân đang kiện hấn đấy. Dân ghét hấn vì không chịu ủng hộ họ. Chúng ta ghét hấn vì hấn ba phải. Một cọng lá trôi giữa hút xoáy ở ngã ba sông không đủ lực đi theo ngả nào thì nhất định phải chìm.

Có một việc liên quan tới cả hai nhưng rõ ràng Hân là người lo lắng hơn cả nên hỏi hệt và thận trọng hỏi:

- Tờ biên bản về việc... thế nào?

La đành thật lòng với bạn:

- Chịu! Không sao thuyết phục nổi cô ấy.

Hân bàn:

- Cậu phải gắng vào chứ. Cần cũng phải làm mình làm mây. Lộ chuyện này ra chính cậu cũng liên lụy và cô ấy sung sướng nổi gì.

La im lặng suy nghĩ xa xăm. Rõ ràng anh buồn. Chắc chắn những ngày qua vợ chồng sống chẳng êm ái gì. La bị vợ theo dõi chặt chẽ. Người

vợ thường ngày vẫn ứng xử dịu dàng với anh bỗng trở nên trái tính trái nết. Người đàn bà khi thấy hạnh phúc của mình bị đe dọa thì sự phản ứng sẽ hết sức quyết liệt và nhiều khi liều lĩnh. Chị không bao giờ khoan nhượng trong những lần tranh cãi. Thỉnh thoảng chị lại bới móc, rủa rới và La có lòng lên chị cũng không biết sợ là gì nữa. Chỉ khi nào anh van xin giảng hòa, chị mới nguôi đi, nhưng nhất quyết không chịu trao tờ biên bản. La đề nghị hủy tờ giấy quái ác ấy đi, chị dửng dưng khẳng định: Đó là quyền của em! Một lần La lợi dụng chị vắng nhà mở tủ kiểm tra thì không thấy tờ biên bản đâu nữa. La nói đến đây thì cả anh và Hân đều hy vọng vào sự thật hảo huyền. Rất có thể người đàn bà đã hủy bỏ tờ giấy ấy mà không thèm nói một lời với chồng. Mong là như thế!

Trước thái độ buồn phiền của bạn, Hân buông câu trống không:

- Căng nhỉ!

La có vẻ trách móc:

- Căng! Không ai lại hờ hênh đến thế. May mà cô ta không có máy ảnh và không biết chụp ảnh. Cô ấy có những vũ khí ấy trong tay, cậu sẽ phải suốt ngày trong hầm trú ẩn.

Hân chữa thẹn:

- Thì thế mới đến nông nỗi này.

La thông thả:

- Một yếu tố không thể bỏ qua là vợ mình mê tín. Cô ấy sẽ cho rằng vì chuyện đó mà vợ chồng lục đục, nên hoàn toàn không tha thiết với việc làm lành. Suốt thời kỳ đầu cô ta không chịu ngủ trong buồng nữa mà cứ để mặc một mình trơ ra trong đó. Tai hại hết chỗ nói. Giờ đây cứ đành mặc cho thời gian trôi đi để cái đầu bốc lửa của vợ mình nguôi dần, chứ còn biết làm thế nào?

Hân lo lắng hỏi:

- Chịu à?

La nhấm nhần:

- Chịu thì cũng chẳng phải là chịu. Nhưng mà...

Đúng lúc ấy có tiếng xôn xao ngoài cổng. Tiếng cãi vã co kéo. Rồi tiếng cô gái tròn như hạt mít gào lên: "Chị không được vào! Chị không được vào!". Tiếng đáp lại thách thức: "Tôi cứ vào" - Tiếng trả lời: "Nhưng anh La đi họp vắng!". Bất ngờ cô gái vợ cửa hàng trưởng lọt vào trong cổng và chỉ hai chiếc cúp để song song bên vách đầu hồi. Chị tru tréo lên:

- Cái gì kia? Cô bé? Cô giấu tôi hả? Cô bao che tội phạm hả? Ngay cả chủ của cô, tôi cũng không để yên xác thì cô hãy liệu đấy.

Nói rồi chị cứ xông tới, bắt gặp đôi bạn đồng liêu đồng cốt đang thộn mặt trước một đồng vỏ chai và vỏ lạp.

Trời nắng! Cái nắng cuối năm khô hanh rất khó chịu. Cô giáo vợ cửa hàng trưởng Nguyễn Văn La vội vã đạp xe trên đường Hai mươi. Mọi lần, có tiết buổi sáng mà lại tới mười một mười hai giờ là thế nào chị cũng ở lại nghỉ ngơi đến chiều mới về. Nhưng gần đây thói quen ấy bị đảo lộn. Ở trường người ta vui đùa bảo chị ăn phải tính con khi, hay bản tính, hay thay đổi, đến là khó lường trước được. Cô giáo hoàn toàn ý thức rõ về thái độ của mình, chị cố sửa chữa, tự kiềm chế, nhưng lúc này lúc khác vẫn bị mất thăng bằng.

Đường về làng chẳng xa là bao mà chị vẫn nóng ruột. Một sự bồn chồn rất khó cắt nghĩa nổi. Chị khẳng định rằng giờ đây có các vàng chồng mình cũng chẳng dám che chắn cho bạn đưa nhân tình nhân nghĩa vào làm ô uế căn buồng hạnh phúc bao năm vui sướng nữa. Nhưng rõ ràng anh đang có một âm mưu gì đó mà chị rất muốn biết và rất muốn can thiệp vào. Có

những phút chị đau đớn tự nhận rằng niềm tin tuyệt đối của mình với chồng đang bị tổn thương nặng nề. Anh thì lúc nào cũng âu yếm với chị, xăng xái với chị, nhưng xem ra từ lời nói đến cử chỉ cứ giả giả thế nào ấy. Chị thấy mình bỗng dưng bị mất mát nhiều, mà những mất mát ấy khó lòng bỏ tiền bạc ra mua lại được.

Rễ khỏi con đường Hai mươi, linh tính báo ngay cho chị biết là chồng mình chưa về. Các cửa mở, nếu ở nhà bóng anh thế nào cũng lấp ló sau những chấn song. Hay anh nằm nghỉ và ngẫm nghĩ sự đời? Đó cũng là những thay đổi mà chị chưa hề thấy ở anh. Lúc nào cũng có thể như buồn. Lúc nào cũng bần thần như chán. Cử chỉ ấy dễ có ở gã đàn ông trai lơ và cường tráng nghĩ ngẫm so sánh người vợ đã bắt đầu xô xè với cô gái trẻ nào đó. Có lúc chị muốn trang điểm, muốn ngấm vuốt, nhưng chị rất hiểu người đàn ông khi hồn vía đã ở trên mây với bóng dáng uyển chuyển nào đó, khi tâm tưởng mong ước mới lạ ngọt ngào khác thì tất cả những gì ở chung quanh mình chỉ là mờ nhạt, méo mó đến thảm hại mà thôi.

Anh không có nhà nhỉ? - Chị tự hỏi. Chị thực tâm muốn làm lành để giữ chồng lại. Sống với nhau bảy tám năm trời với hai mặt con, người đàn ông dễ dàng đi tiếp bước khác nếu tổ ấm kia tan vỡ, nhưng người đàn bà đã đặt chân vào ngõ cụt yêu đương rồi. Tan vỡ là do anh gây ra, nhưng thiệt thòi trước tiên lại thuộc về chị. Người ta đã ngã, mình phải nâng dậy. Người ta đã bước sai, mình phải kéo về. Chẳng ai có thể nắm tay từ chấp tối đến sáng mà bắt bẻ nhau. Chị những nhủ lòng bực thì bực nhưng phải nén lại, ngày ngày hương khói cầu xin tổ tiên ông bà ông vải tha thứ cho sự uestạp mà bọn trác táng mà cô bạn chồng đã gieo rắc vào gian nhà ấm cúng. Một điều nhịn là chín điều lành.

Nhưng anh không có nhà. Chị sừng sốt vì công ngô trống hoang trống hốc. Tim chị ghen lại vì giận. Chưa về có nghĩa là đàn đúm ở đâu. Chưa về có nghĩa là ngạo mạn coi thường những đòi hỏi và bao lời khuyên răn

của chị. Chưa về cũng có nghĩa là lời hứa từ nay chỉ chăm chỉ làm ăn chỉ là nói nhăng của thằng Cuội. Chị nhìn quanh rồi gọi gắt lên:

- Con ơi!

Hai đứa trẻ từ phía sau ào về, chắc là đang mải đào giun hay bắt ngóe bắt nhái gì đó.

- Sao các con để công nông thế này mà ra đằng sau? Có ngày mất hết đấy con ạ.

Hai đứa tranh nhau nói. Nhưng thằng bé vừa chớp thời cơ đu người lên mình mẹ và chỉ riêng mình có quyền thông báo:

- Mẹ ơi, bác đến!

Chị vui hẳn lên:

- Bác đến à? Có cho nhiều quả bồ đào không?

Cả hai đứa reo vui vì biết mẹ chúng lắm:

- Có phải bác Sắt bên ngoài đâu mà cho bồ đào hở mẹ. Bác Hân huyện ủy cơ mà.

Cô giáo bỗng dưng như bị tụt xuống tận âm ty địa ngục. Hai giọt nước mắt hiện ra và chị vội vã lau đi. Đứa nhỏ ngơ ngác:

- Mẹ ơi! Sao thế hả mẹ? Sao mẹ lại khóc hả mẹ?

Chị vội vàng chữa:

- Mẹ có khóc đâu. Mẹ đang bế con đấy chứ.

Nhưng đứa bé không chịu. Nó phải tìm cho ra sự thật.

- Mẹ vừa mới khóc. Nước mắt chảy ra. Con trông thấy.

Cô giáo đành nói dối:

- Bụi làm nước mắt mẹ chảy ra đấy con ạ. Xuống đi con! Xuống đi không chân tay đầy đất làm bẩn hết quần áo mẹ rồi.

Đứa lớn chạy vào trong nhà, rồi lại chạy ra, tay cầm cái rá:

- Mẹ ơi! Chúng con chưa nấu cơm. Mẹ không dặn đong bao nhiêu gạo mà bố thì chẳng chịu về.

Bọn trẻ líu ríu làm chị vui say. Cái tiếng "bố" phát ra từ cái miệng xinh tươi kia làm chị như sụn cả sống lưng. Chị rã rời bước lên thềm. Rồi chị trao cho mỗi đứa một cái bánh chưng mình vừa mới mua ở ngã tư Trạm và quyết định hành động.

Chị nói:

- Các con ở nhà. Mẹ đi có việc.

Cả hai đứa ra sức kéo mẹ lại:

- Mẹ không được đi. Mẹ ở nhà với chúng con.

Chúng giữ chặt lấy bánh xe:

- Không! Mẹ ở lại.

Lần này chị lại không tìm được và hai giọt nước mắt rơi xuống:

- Ngoan nào. Bỏ ra cho mẹ đi các con.

Rồi chị đứng lặng sùi sụt như các con đã lớn, hiểu được nỗi đau của chị.

- Bỏ ra con ngoan. Mẹ đi tìm bố đây con ạ.

Đôi trẻ hiểu ngay có điều hệ trọng và chúng không tiếp tục giữ mẹ nữa. Giận hờn làm chị tăng sức mạnh nhảy lên xe là đạp lao vút đi. Cứ tới cửa hàng đã, chị nghĩ. Không thấy, sẽ tới cửa hàng ăn uống của huyện đặt ở khu Nam. Không có nữa, sẽ về làng Thị tìm cô con gái anh Thù. Không có nữa, sẽ lên huyện và ở huyện không gặp sẽ lên tỉnh. Chị sẵn sàng đi cùng trời cuối đất ngay hôm nay, ngay bây giờ để tìm bằng được chồng. Chị như một chàng thợ săn khát mồi và đang hăng máu, nghĩa là mục tiêu phải hiện ra trước mắt chị để cho chị nắm bắt. Cô nhân viên cửa hàng tròn mồm mĩm ngăn chị lại. Chính thái độ ấy đã mách bảo chị nơi anh đang ẩn mình. Chị chồm lên. Chị chẳng sợ gì cả. Chắc chắn chẳng ai chấp với thái độ thiếu tế nhị của chị lúc này và chị cũng chẳng còn lòng dạ nào quan tâm đến điều đó nữa. Chị cứ lao tới. Chị nhận ra hai chiếc xe Honda. Thế là cháy nhà ra mặt chuột!

Vợ La cũng đứng ngậy ra nhìn hai người đàn ông đỏ mặt phừng phừng. Phút im lặng tuyệt đối ấy nhanh chóng phá vỡ bằng tiếng kêu của người đàn bà. Bởi chị đã tưởng tượng chồng mình đang hú hí với con bé bữa trước hay một cô gái ngây thơ nào đó. Trên đường tới đây, chị đã chuẩn bị lực lượng cho mình là phải lăn xả vào, phải xé phanh quần áo của kẻ tình địch, phải làm toáng lên cho làng nước kéo tới. Nhưng trước mắt chị lại chỉ là hai gã đàn ông, mặt đều gay gắt đáng ghét, mắt đều lơ láo nhìn ngó, miệng ấp a ấp úng chẳng nói nên lời. Đáng ghét lắm! Nhưng không thể xô vào họ được. Lại còn những cái chai bia, cứ như một hàng những chú lùn xếp thành vòng tròn trên bàn. A! Chính là tự chúng mà! - Chị thầm nghĩ về những cái chai như thế - Chúng mà hại chồng tao và phá hoại hạnh phúc của tao. Nghĩ vậy chị tóm lấy một cái chai gần nhất giơ thẳng cánh giáng xuống mặt bàn làm cho lớp gỗ mỏng toác ra cùng với những mảnh chai bay tung tóe. Hai gã đàn ông quá bất ngờ chỉ kêu lên những tiếng ô ồ rất vô nghĩa.

Cơ giận dữ của người đàn bà như có chất xúc tác bốc thành ngọn lửa. Chị vợ liền hai chai nữa và giáng xuống. Một chai còn bia, thứ nước có hơi men chua ấy tung ra những chùm hạt màu sáng lấp lánh cùng với những búng bột sà sà.

Anh chồng làm cửa hàng trường quát lên:

- Điên à?

Chị vợ không thèm nghe khiến anh ta phải thị uy lần nữa:

- Điên à?

Tức thì, như đổ thêm dầu vào lửa, chị xô ghế, đẩy bàn làm tất cả những chai cốc đổ loảng xoảng, miệng hét còn to hơn tiếng hét của chồng rất nhiều:

- Điên đây! Điên rồi! Tôi là con điên ngoại hạng đây. Tránh ra! Tránh xa con điên này ra! - Vừa nói chị vừa vồ lấy chai, cốc, ghế gỗ và bất cứ thứ gì ném về phía trước mặt. Tất nhiên là những gã đàn ông tránh rất giỏi, làm những thứ từ tay chị bay ra đập vào tường, vào cột, loảng xoảng tung tóe. Song điều làm cho hai gã đàn ông lo ngại là các nhân viên cửa hàng kéo đến. Họ sợ nhất là tiếng xối này sẽ bay đi rất nhanh, được thêm dật thêm rất nhanh và lên tới huyện chắc chắn sẽ trở thành những mẫu chuyện ly kỳ mà chỉ những nhà tiểu thuyết lỗi lạc mới tưởng tượng ra được.

Lợi dụng lúc trong tay người phụ nữ chẳng còn gì để mà ném, Hân vội vàng bước tới cố cất giọng ngọt ngào:

- Xin chị. Chị biết cả rồi đấy, chỉ xin chị nhẹ tay cho.

Người đàn bà trợn mắt quyết liệt:

- Này anh, anh là ai?

Hân ngỡ ngác. Người đàn bà này lại hỏi mình là ai cũng kỳ lạ. Song anh vẫn phải trả lời nghiêm chỉnh:

- Tôi là cán bộ huyện.

Cô giáo ban lệnh thay câu trả lời:

- Này anh cán bộ huyện, anh tới đây làm gì?

Hân lúng túng:

- Có việc, chị ạ. Tất nhiên là có nhiệm vụ.

Tiếng truy hỏi đầy uy thế:

- Nhiệm vụ gì?

Hân lo lắng và ấp úng:

- Tất nhiên là... Vâng... Tất nhiên là...

Cô giáo cất giọng sắc như dao chém:

- Tôi sẽ gặp bí thư huyện ủy hỏi xem đồng chí ấy có trao nhiệm vụ cho anh xuống đây hay không. Lần này nữa mà anh nói dối thì nên nhớ rằng tôi sẽ không tha cho anh đâu đấy nhé. Thứ hai, anh còn một việc phải làm, hôm nào đó được tôi cho phép, anh mua con gà sống thiến, mâm xôi, chai rượu, thẻ hương, tới cúng thần linh tha tội chết để gia đình tôi sum họp nghe chưa!

Mọi người chết lặng. La khăn khăn:

- Em ơi! Như thế hơi quá. Có nên chăng?...

Người vợ chỉ thị cho chồng:

- Ra xe!

La bước tới chỗ Honda.

- Mở máy!

La đạp cần khởi động. Cô giáo nhờ cất hộ cái xe đạp rồi ngồi lên yên Honda phía sau chồng và chỉ thị:

- Vào số!

Chiếc xe rung nhẹ.

- Đi!

Anh chồng ngỡ ngẩn quay lại hỏi:

- Đi đâu bây giờ?

Chị vợ thản nhiên như không:

- Về nhà. Con đang đợi.

Hai đứa trẻ reo lên khi thấy bố mẹ chúng về. Nhưng cả bố mẹ đều có thái độ khác lạ, làm chúng ngỡ ngẩn, kinh hoàng, ông bố hàng ngày luôn luôn vui cười mãn nguyện đã lao đánh sầm chiếc xe Honda vào tường như muốn cảnh cáo bức tường sao chẳng chịu đổ. Vội vã rơi xuống. Chị vợ không thèm để ý đến sự ấy, lao vào trong buồng, đóng sầm cửa lại, định lăn ra giường, nhưng nghĩ nhanh như chớp, cuộn chiếu trải xuống đất, nằm úp sấp và khóc nức nở.

Phần còn lại của ngày hôm ấy, gia đình cửa hàng trưởng không ai nói với ai nửa lời. Đêm đến ai ngủ, ai thức cũng mặc kệ. Hai đứa nhỏ gần như bị bỏ đói, vớ gì ăn nấy, chán và buồn đã đẩy chúng chui vào màn từ chập tối, chí chóc với nhau một hồi rồi chìm sâu trong giấc ngủ trẻ thơ. Sáng

hôm sau, chúng dậy thấy mẹ ngồi rũ rượi dưới bếp bên nồi khoai đang sôi và bố lau xe Honda ở góc sân. Chúng ăn khoai rồi dắt nhau tới trường.

Vợ La vẫn còn giận lắm. Cứ nghĩ đến cảnh suốt đêm qua cuộn chiếu nằm một mình dưới đất mà chồng không thềm cạy cửa vào làm lành, chị càng sôi máu lên. Anh là người gây ra bao đối cảnh thì phải tự lo liệu việc hàn gắn nghĩa tình, phải tỏ rõ rằng sẽ từ bỏ những ý đồ hoán nghịch không thích hợp với một gia đình nền nếp và hạnh phúc. Chị biết người ta đang tố cáo anh tham ô ngăn cản tổ chức lại đội hình hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Chị không biết trong các buổi họp Đảng ủy xã, anh ta phát biểu những gì, nhưng người ta nói rằng anh rất lo dân đội hình hợp tác xã thì mọi hành động bất chính của anh sẽ bị phanh phui. Chao ôi! Nếu quả anh có tham ô thì những thứ vợ vét được ấy hầu hết chỉ để nuôi những con bò béo mập chứ mẹ con chị có chẳng chỉ là cái xái dư thừa. Chị không cần những thứ đó. Còn việc xem xét lại tổ chức hợp tác xã trước tiên phải là việc của bà con nông dân. Chị dứt khoát không muốn anh nhảy xổ vào để ngăn cản những gì anh chẳng có chức trách và cũng chẳng thông hiểu tường tận. Chị đổ khoai ra rổ, mang lên nhà, để trên chõng rồi vào trong buồng nằm im, chẳng thềm ăn và cũng chẳng thềm nói.

Thấy chồng cứ trơ lì, chị trở nên điên tiết. Chị xách túi và dắt xe ra khỏi nhà: Chị đạp miết về phía ngã tư Trạm. Nhưng chị không rẽ về trường mà đột nhiên nảy ra ý định lên gặp bí thư huyện ủy. Phải rồi! - Chị nghĩ - Cần phá tan sự liên kết tội lỗi giữa anh chàng cán bộ ấy với La thì mới giữ chắc được chồng trong vòng tay mình. Muốn vậy chỉ có cách duy nhất là phải gặp người lãnh đạo địa phương. Hay! - Chị tự khẳng định với mình. Đúng là phải như thế. Chính cái anh chàng léng phéng đã tung mồi với lưới câu sắc ra cho chồng chị đớp phải. Và hẳn đâu đã buông tha chồng chị. Hẳn còn lần xuống tận vùng nam sông Thừa này chèo chén, tất là còn lôi kéo chồng chị vào âm mưu gì đó, không trừ úm người này người khác thì cũng bồ bịch lảng nhãng. Lành làm gáo vỡ làm muôi, chị nhất quyết không để chồng tuột khỏi tay mình.

Qua cầu Tràng Thưa, cô giáo thấy một người đàn bà dáng quen quen hối hả đạp xe xuôi về phía nam. Giáp mặt, chị nhận ra vợ Tân. Chị Tân chắc chắn chẳng ưa gì La nên ghét luôn cả cô giáo. Chị định tặng lời, nhưng cô giáo vội vã gọi âm lên:

- Chị Tân. Chị lên thăm anh về đó sao?

Chị Tân dừng xe. Cô giáo hỏi tiếp:

- Chị không nhận ra em à?

Chị Tân mát mẻ:

- Làm sao nhận ra cô được. Cô bây giờ có thể có lực, quyền sinh quyền sát trong tay.

Cô giáo đến sát người đàn bà nông dân làng Thị:

- Chị đừng giận em. Chị đừng đánh giá lộn sòng giữa em và bọn người gây ra tai họa cho làng. Em là em. Họ là họ. Khác nhau đó chị ạ.

Vợ Tân thoát đầu cảnh giác. Rồi ngơ ngác nhìn quanh dò xét. Rồi cả hai cùng dựng xe vào gốc cây ngồi xuống ngay bên đường nói chuyện với nhau. Quyết tâm gặp bí thư huyện ủy càng được nhân lên trong ý nghĩ của cô giáo làng. Nhưng phải gặp Tân trước đã! - Cô giáo thấy ngay sơ suất là không tính đến chuyện xin ý kiến của đại tá về hưu Bùi Danh Tân. Nửa giờ sau cô giáo đã có mặt ở trụ sở công an huyện. Người thường trực báo cho biết là huyện trưởng đi công tác, còn phó huyện trưởng đang làm việc với bí thư huyện ủy nên không ai đủ thẩm quyền cho chị không phải là thân nhân trong gia đình gặp người đang bị tạm giữ. Cô giáo đành tặc lưỡi và phóng xe sang cơ quan huyện ủy. Chị túm ngay được anh cán bộ kiểm tra ở đầu cầu thang lên gác hai. Anh ta quá bất ngờ, định tìm cách tháo lui thì chị đã kịp túm lấy cánh tay và truyền đạt mệnh lệnh:

- Này anh, đưa tôi lên gặp bí thư.

Cán bộ huyện vội kêu lên:

- Trời ơi! Sao đường đột thế. Chị không biết rằng muốn gặp bí thư phải đăng ký trước hay sao?

Cô giáo quyết liệt:

- Không biết! Mà tôi cũng chẳng cần biết. Lên đây! - Nói rồi vợ La kéo xềnh xệch anh cán bộ kiểm tra huyện úy tới một phòng có màn trúc treo ở phía trước và biển đề chức vụ của người chủ căn phòng. Cô giáo hoàn toàn chủ động. Chị không rào đón gì mà cứ ào ào vào việc. Chị chào bí thư, chào phó huyện trưởng công an khi vén màn nhận ra hai người, rồi bước vào. Chị nói rất nhanh:

- Thừa hai anh, huyện bắt Bùi Danh Tân phải không?

Phó huyện trưởng công an kiềm chế trả lời:

- Không phải bắt mà là tạm giữ.

Cô giáo cất giọng ngọt sắc:

- Sao không tạm giữ luôn cái anh này này! - Chị đẩy cán bộ huyện úy tới - Chính anh này mới là kẻ có tội. Người của huyện đấy, đồng chí bí thư ạ. Cũng chỉ vì anh ta mà chồng em trở nên đổ đốn.

Một giây im lặng rất căng thẳng. Anh cán bộ kiểm tra huyện úy chỉ muốn chui xuống khe nào đó mà đất ngu si chẳng chịu nứt ra. Bí thư cũng như phó huyện trưởng công an bực tức và tìm cách cắt đứt câu chuyện lố bịch này mà chưa có phương sách nào cả. Còn cô giáo làng thì vì hạnh phúc của mình và con cái, vì cơn giận vẫn ùng ùng chưa chịu vơi nhẹ đi

bao nhiêu, nên vẫn ở thế quyết liệt không chịu buông tha. Mãi sau bí thư mới nói:

- Nhưng chị có chắc giữa chồng chị và anh Hân đây ai lôi kéo ai vào vòng đố độn không? Lỡ vì chồng chị mà người của huyện hư hỏng thì sao?

Cô giáo khẳng định:

- Nếu vậy thì xin huyện ủy cứ trị thẳng thừng chồng em trước, rồi sau đó mới xét hỏi tới người theo đuôi.

Bí thư huyện hơi lao về phía trước:

- Tôi biết chồng chị là đảng viên. Nghĩa là phải kỷ luật Đảng đối với anh ta, rồi sau đó sẽ xem xét về mặt chính quyền.

Vợ La không hề xao xuyến:

- Thưa anh, em nhất trí. Cứ đuổi cổ nhà em ra khỏi Đảng. Các anh miễn thứ cho, em nghĩ sao nói vậy, em cần chồng trước đã, mất một người thân là đảng viên cũng có nghĩa chẳng mất gì cả, chứ mất chồng thì con em khổ. Chồng em bao giờ cũng phải là của riêng em, chứ không được đàn đúm lăng nhăng và phạm pháp.

Bí thư nghiêm chỉnh:

- Chị tố cáo là phải có chứng cứ đấy nhớ. Nếu không trở thành người vu cáo và vi phạm pháp luật.

Cô giáo phát biểu chín chắn:

- Việc vừa rồi em không tố cáo mà phát hiện để cơ quan điều tra xem xét và kết luận. Anh cán bộ kiểm tra huyện ủy - Một lần nữa chị lại kéo Hân tới - đang cùng chồng em bàn bạc chuyện gì đó mà em cho là tìm cách hãm hại đại tá về hưu Bùi Danh Tân. Anh Tân không hề cầm đầu vụ xô xát

giữa bà con làng Thị và xóm Công Và làng Cao. Anh Tân không hề xúi bẩy dân làng phá rối trật tự trị an. Chính cái bọn người này vu cáo! - Chị một lần nữa bất ngờ thộp lấy cánh tay Hân du đi du lại - Chính bọn người này! Họ còn phạm tội đối với hạnh phúc của gia đình em, cho nên không thể chỉ coi là vấn đề sinh hoạt nữa. Việc này em có chứng cứ! - Chị mở túi lấy ra tờ giấy bừa trước cho mọi người cùng đọc, rồi gấp cất đi.

Bí thư và phó huyện trưởng công an ngạc nhiên. Chị còn nói nhiều bằng chứng khác chưa cần đưa ra lúc này. Thực thì đó chỉ là hăm dọa. Nhưng nó mang lại hiệu quả rõ rệt. Cán bộ kiểm tra huyện ủy chết đứng ở góc phòng, còn bí thư cùng phó huyện trưởng công an thì rõ ràng thấy cô giáo đường đột tới đây là hoàn toàn hiểu được. Các anh cảm ơn chị. Các anh thông báo sẽ bố trí thời gian tiếp xúc với chị vào dịp khác. Bí thư xin lỗi vì đang dở việc không trao đổi với chị lâu được. Anh tỏ ý tiếc vì đã không nắm bắt được tất cả mọi vấn đề. Buổi gặp gỡ từ chỗ căng thẳng chuyển nhanh sang chân thành và cởi mở.

VỀ TRONG MƯA BÃO

Tô Đức Chiêu

www.dtv-ebook.com

Lời Người Kể Chuyện

Vào những ngày sát Tết âm lịch năm ấy, tôi có dịp về thăm làng Thị. Bởi đó cũng chính là quê tôi. Tôi đạp xe từ phía Thọ Chương, qua khóm tre đầu làng Kim Trang về chùa Mận. Tôi xuống xe dẫu mà không đạp nữa vì có quá nhiều người làm đồng vẫy gọi. Đang mùa cấy chiêm. Người ta tháo nước theo các máng nhỏ vào đồng. Đất ải bị bừa vỡ làm nước bạc sàu sàu xô những bãi bọt vô bờ. Những con dế trũi khoét trong vồng đất khô khốc gặp nước nổi lên, bơi chới với, làm mồi cho những con chim có thể bay đứng, phát hiện mồi, lao xuống mổ đánh tộp rồi vút lên không. Nhưng chính những con chim ấy lại làm mồi cho những chú bé đặt bẫy.

Đồng đang mùa làm ăn vui say như ngày hội của làng. Bà con phấn khởi. Người người đi lại vội vàng. Anh Thù gặp tôi ngay chỗ Lò Gạch gần nổ tát Ao Phe. Anh giữ tôi lại và bao nhiêu người tranh thủ kéo đến.

Anh nói nhanh:

- Chú về vui lắm. Bà con đang mong.

Tôi nói:

- Em có qua huyện, nhưng bí thư sang Tây Kỳ còn chủ tịch họp trên tỉnh. Chẳng hiểu tình hình hợp tác xã bây giờ thế nào?

Anh Thù khẳng định:

- Tốt! Bà con phấn chấn lắm. Huyện và xã đồng ý tạm thời với phương án của nhân dân làng Thị là cứ thử để ban điều hành sản xuất làm

việc hết năm nay. Ao hồ cho đấu thầu thả cá hết. Cánh đồng Mạn Điền thì xóm Cống Và làng Cao đồng ý nhường lại cho một nửa. Còn mười mẫu đồng Mè qua thương lượng được bà con bên ấy đồng ý để lại cho làng Thị. Nếu phương án này tỏ ra ưu việt thì cấp trên sẽ xem xét ra quyết định chính thức.

Tôi hỏi ngay:

- Không còn đánh nhau nữa chứ?

Anh Thù có vẻ không đồng ý cách đặt vấn đề như thế, nhưng anh vẫn vui:

- Làm gì có đánh nhau. Bà con làng Thị cử người sang dựng lại nhà thờ cặp kè, ông Hình gạt đi bảo là không cần nữa.

Tôi ngạc nhiên:

- Ông ấy được tha về à?

Anh Thù tròn mắt nhìn:

- Thì ra chú chẳng biết gì nữa cả. Chẳng còn ai bị giam giữ. Cả ông Hình và chú Tân đều được xe công an đưa trả về. Hai người bắt tay nhau ngay trên cánh đồng Mạn Điền trước khi ai về nhà ấy. Tân vẫn được mời vào ban điều hành sản xuất với tư cách như một cố vấn và được trả công xứng đáng. Đứa con lớn được đi lao động hợp tác ở Cộng hòa dân chủ Đức. Gia đình vui vẻ ấm cúng lắm.

Thế thì mừng quá. Tôi vui lây và có phần hãnh diện là đứa con của làng. Gia đình tôi tuy chẳng còn ai sinh sống ở quê, nhưng họ mạc vẫn đó và mối liên hệ chôn nhau cắt rốn với làng lúc nào cũng đầm thắm trong tôi. Tôi nói rằng tôi sẽ tới thăm và chúc mừng anh chị Tân ngay bây giờ, anh Thù cười hô hố:

- Chẳng có cóc khô nào ở nhà cả. Cái chú gì lái xe cho chú Tân ngày xưa ấy xin được việc làm trên tỉnh, đã mượn xe về đón cả gia đình Tân đưa đứa con lớn ra sân bay - Rồi anh Thùy buông thông một lời bình luận - Chú ấy mát tay đáo để, gán ghép thế nào để cái thằng lái xe trẻ khỏe ấy cuỗm mất con Cúc xinh vào loại nhất làng này đi rồi.

Tôi muốn reo lên:

- Cúc lấy chồng rồi à? Bà Lai vui chứ? Còn cô Loan con gái anh sao rồi?

Anh Thùy vỗ vào vai tôi:

- Bà mẹ Cúc suốt ngày hết "thằng rể nhà tôi" lại "chú Tân chú ấy bảo..." làm như trên đời này chỉ có thằng rể với chú Tân không bằng. - Anh Thùy im lặng một lát - Con Loan cũng may chú ạ. Cô giáo vợ cái thằng La ba bớp ấy đến xin tôi tha thứ cho nó cắt đứt được với bọn ma cô nọ nên cũng thành người. Cháu sắp lấy chồng. Thằng ấy con nhà tử tế.

Chỉ một thời gian đã biết bao thay đổi ở làng. Thôn xóm như mặc áo mới. Người ta định cử anh Tân thay chân chủ tịch xã bị cách chức, nhưng anh kiên quyết không nhận. Anh nói rằng anh mới về còn phải tìm hiểu thêm tình hình. La xuống làm nhân viên cửa hàng. Cô giáo không buồn mà thực ra rất vui vì đã chặn được nguy cơ mất chồng. Hân thì nghe nói trên huyện cũng đang xem xét và tạm đình chỉ công tác.

Mọi người kéo tôi ngồi xuống bên đường. Anh Thùy giới thiệu kế hoạch làm ăn nay mai trong đó có việc chuyển toàn bộ khu nghĩa trang ra đám đất cần giữa chùa Dền và chùa Mạn để Miếu sẽ là vùng đất canh tác, vừa màu mỡ, vừa tránh được ô nhiễm cho giếng ăn gần đó. Khi nào sang cát cho cụ Tuần sẽ rước người về nghĩa trang mới luôn thể.

Tôi còn hơi thắc mắc nên hỏi:

- Nhưng rồi thì sao? Bà con vẫn giữ quyết tâm xin dẫn đội hình hợp tác xã toàn xã chứ?

Thùy nói ngay:

- Tùy tình hình thực tế xem sao đã. Dẫn có mặt mạnh nhưng cũng có mặt hạn chế. Trạm bơm là chung toàn xã - một thôn khó lập nổi. Rồi biết bao nhiêu ràng buộc khác - anh Thùy cười lớn - giống như ngày xưa ấy mà, lính bột Đò Neo kéo tới đường Hai mươi, chỉ mình du kích làng Cao mà không có du kích làng Thị chi viện, có nguy cơ bị lạnh lưng, hở sườn; mặt khác lính quận lỵ Thọ Chương kéo tới Kim Trang, chỉ du kích làng Thị chống đỡ mà không có du kích làng Cao chi viện thì nguy khốn. Phải dựa vào nhau chú ạ! Cần có thời gian để bà con suy ngẫm và thực tiễn để bà con so sánh thiệt hơn.

Chiều cuối năm dồn dập. Người ta tranh cướp từng phút từng giây làm cho xong vụ đón mừng năm mới. Nắng vàng hoe và trái màu mật nhạt trên khắp các cánh đồng. Từ phía trong làng, nhà ai đó ở xóm Cổng Hột, như tập dượt đón xuân, đốt lên một tràng pháo rã dài.

Table of Contents

[Mục lục](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Lời Người Kể Chuyện](#)